

Muốn Trò Chuyện Phải Có 2 Người

PHƯƠNG PHÁP GIÚP TRẺ GIAO TIẾP



PHƯƠNG PHÁP GIÚP TRẺ GIAO TIẾP

Ayala Manolson



A HANEN CENTRE PUBLICATION

TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÒA NHẬP CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT TP.HCM

LƯU HÀNH NỘI BỘ

2009

*Người dịch: Trần Minh Tân
Trung Tâm Hỗ Trợ Phát Triển
Giáo Dục Hoà Nhập Cho Người Khuyết Tật
Tp.HCM*

MỤC LỤC

Giới thiệu		
Chương 1:	Hãy để trẻ là nhân vật chính	1
Chương 2:	Hoà đồng để chia sẻ	15
Chương 3:	Bổ sung ngôn ngữ và kinh nghiệm	33
Chương 4:	Chơi theo cách CHB	55
Chương 5:	Trò chơi : Học Mà Vui	69
Chương 6:	Am nhạc giúp trẻ tiến bộ	87
Chương 7:	Cùng đọc sách với trẻ	103
Chương 8:	Cùng trẻ sáng tạo - mỹ thuật (các môn thủ công)	117
Kết luận		133
Chàng hoàng tử là con gà trống: Một câu chuyện dân gian theo phong cách NHB		134
Bảng ghi chép khả năng truyền thông hiện tại của trẻ		136

Tất cả chúng ta đều ước mơ,
tất cả chúng ta đều hy vọng,
tất cả chúng ta đều tin tưởng rằng
một ngày nào đó con của chúng ta sẽ biết nói,
tự nhiên và giỏi.

Nhưng học nói không chỉ có nghĩa là học từ vựng,
mà có ý nghĩa hơn rất rất nhiều.

Học nói để nhận ra cảm xúc của người khác,
Học nói để hiểu biết suy nghĩ, ý định của người khác
Học nói là học làm người,
Học nói là học cách giao tiếp với người khác.

Trẻ không thể tự mình học giao tiếp.
Trẻ học giao tiếp qua việc hòa nhập vào thế giới xung quanh.
Chúng ta, là cha mẹ của trẻ, đóng vai trò quan trọng nhất.
Chính những việc chúng ta làm, và cách chúng ta làm những việc đó
sẽ tạo điều kiện nhiều hay ít cho trẻ học tập.

Muốn trò chuyện phải có hai người.

Giới thiệu

Món quà lớn nhất chúng ta trao cho trẻ là giúp trẻ biết truyền thông và giao tiếp với mọi người xung quanh, nhưng chúng ta đã không ít lần phải chán nản và khó chịu khi cố gắng giao tiếp với đứa trẻ không có khả năng hiểu, không muốn hiểu hoặc không thể hiểu nổi. Trong tâm trạng căng thẳng, thậm chí những phụ huynh biết điều và chu đáo nhất cũng trở nên bực mình và nổi giận, và thậm chí còn thét lên giận dữ. Việc giao tiếp với trẻ có thể không tiến triển hoặc thất bại, tiêu phí thời gian và năng lực của chúng ta, và thậm chí tệ hơn nữa là làm cho chúng ta cảm thấy bất lực.

Để giải quyết những tình huống loại này, chúng ta phải có những kỹ năng truyền thông đặc biệt. Làm sao chúng ta trò chuyện được với những trẻ có khả năng giao tiếp hạn chế? Những trẻ không muốn giao tiếp? Những trẻ không biết lắng nghe? Những trẻ không ở yên một chỗ? Những trẻ đặt điều kiện với chúng ta là “Phải theo cách của con”?

Cuốn sách này trình bày một phương pháp giúp chúng ta vượt qua những rào cản – năng lực giao tiếp hạn chế của trẻ, những cảm xúc tiêu cực của trẻ, sự thiếu năng lực nhận thức của trẻ, sự hoài nghi của trẻ về lợi ích của giao tiếp - để giao tiếp tốt với trẻ.

Con của chúng ta không giao tiếp không phải vì cháu không quan tâm nhưng vì cháu không biết đáp lại thế nào. Có khi trẻ cảm thấy là dù có đáp lại người khác cũng sẽ không hiểu, và vì vậy mà từ chối giao tiếp. Ngoài ra, đáp ứng của trẻ có thể có vẻ không hợp lý bởi vì trẻ chỉ biết duy nhất một cách truyền thông. Trẻ chỉ sử dụng những kỹ năng trẻ có. Đằng sau hành vi của con chúng ta có thể là sự sợ hãi hoặc sự thiếu tin cậy. Trẻ không trả lời có thể là một cách tự vệ.

Vấn đề chúng ta đang đương đầu không chỉ là hành vi của trẻ mà còn còn là phản ứng của chúng ta với hành vi của trẻ. Khi trẻ có vẻ không quan tâm, chúng ta sẽ có khuynh hướng giành quyền kiểm soát hoặc rút lui. Khi trẻ từ chối những nỗ lực giao tiếp của chúng ta, chúng ta có khuynh hướng trả đũa với áp lực trực tiếp. Khi trẻ khẳng khăng ý kiến của mình, chúng ta muốn từ chối nó và khẳng định ý kiến của chúng ta. Trong khi cố gắng chế ngự sự chống đối của trẻ, chúng ta thường làm nó tăng thêm.

Thất vọng và chán nản bởi khả năng và ý muốn giao tiếp hạn chế của trẻ với mình, chúng ta có thể cảm thấy việc từ bỏ hoặc đầu hàng chỉ đơn giản là đặt dấu chấm hết cho nó. Tuy nhiên, không chỉ chúng ta mà trẻ cũng sẽ không có cơ hội hoặc sự khích lệ cần thiết để cải thiện khả năng giao tiếp và học tập của trẻ.

Phương pháp Hanen trái với suy nghĩ tự nhiên của hầu hết chúng ta, bởi vì nó đòi hỏi chúng ta phải làm trái với những điều chúng ta thường làm khi sự giao tiếp gián đoạn. Tính chất tối quan trọng của phương pháp này là khuyến khích giao tiếp bằng hành động gián tiếp. Chúng ta phải né tránh sự chống đối của trẻ. Thay vì bảo trẻ phải làm theo ý chúng ta thì chúng ta để trẻ quyết định việc phải làm. Chúng ta làm cho trẻ dễ dàng được hưởng niềm vui và lợi ích của việc giao tiếp.

Phương pháp này tập trung vào các mối quan hệ chăm sóc giúp trẻ giao tiếp và học. Tên của nó là “Phương pháp NHB”. Nó nhắc nhở chúng ta:

Nhường theo ý trẻ
Hoà đồng để chia sẻ
Bổ sung ngôn ngữ và kinh nghiệm.

Phương pháp NHB để khuyến khích giao tiếp có thể được áp dụng cho tất cả trẻ em – trẻ sơ sinh ốm yếu, trẻ chập chững không thân thiện, trẻ mẫu giáo tính khí thất thường. Nó cũng là phương pháp có ích cho mọi người dùng để khuyến khích giao tiếp.

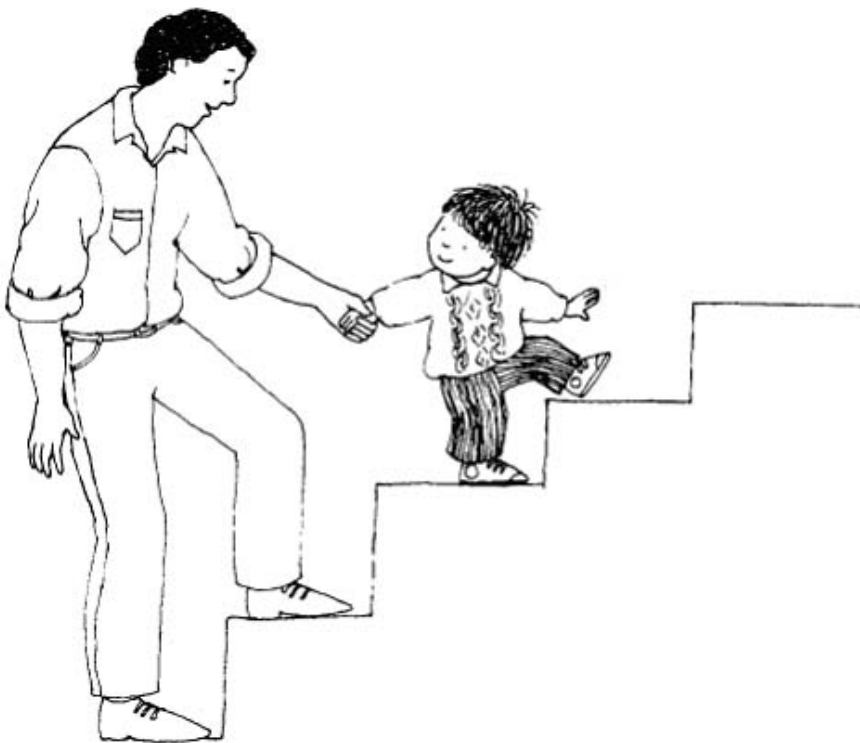
Ayala Manolson

CHƯƠNG MỘT

HÃY ĐỂ TRẺ LÀ NHÂN VẬT CHÍNH

“Tôi tin rằng trẻ em là tương lai của chúng ta.
Hãy dạy dỗ các em chu đáo và nương theo ý các em,
Hãy chỉ cho các em thấy tất cả những điều tốt đẹp
bên trong các em,
Hãy cho các em lòng kiêu hãnh
Hãy để cho tiếng cười của các em nhắc chúng ta nhớ
chúng ta đã từng như thế nào”

Linda Creed, nhạc sĩ



Nội dung của chương này:

- Sẵn sàng để trẻ dẫn dắt (nương theo ý trẻ) để trẻ có cơ hội bày tỏ cảm xúc, nhu cầu và sở thích.
- Ảnh hưởng của chúng ta đến các cơ hội để trẻ có được lòng kiêu hãnh và thấy được những điều tốt đẹp bên trong con người trẻ.
- Tìm hiểu trẻ bằng cách dành thời gian để quan sát, chờ đợi và lắng nghe những cố gắng truyền thông của trẻ.
- Biết có thể mong đợi điều gì ở trẻ.

Chúng Ta Là Người Quyết Định Kết Quả

Là cha mẹ, chúng ta phải đóng nhiều vai trò ... đôi khi nhiều vai trò cùng một lúc. Chúng ta phải vừa là công an vừa là bạn, là một người kể chuyện đóng luôn vai tài xế, hoặc là một người thay tả kiêm thợ sửa máy.

Đôi khi chúng ta quên rằng cách thể hiện những vai trò này sẽ có ảnh hưởng đến cơ hội học tập của trẻ. Chúng ta quên rằng kết quả học tập của trẻ tùy thuộc vào việc chúng ta làm gì và làm như thế nào.

Khi chúng ta đóng vai

“Người giúp đỡ vạn năng”

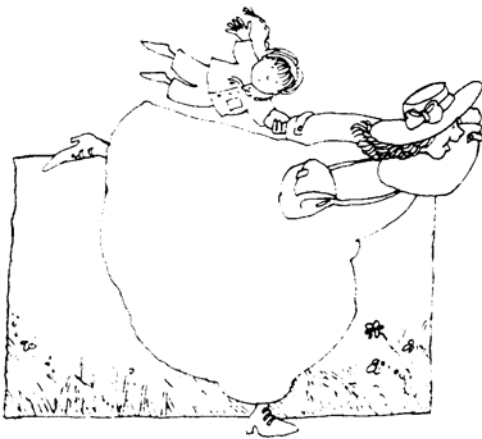
Chúng ta muốn là cha mẹ tốt. Chúng ta muốn đón đầu ý muốn hoặc nhu cầu của trẻ. Thật khó chống lại bản năng tự nhiên muốn làm mọi việc đơn giản hơn, dễ hơn, nhanh hơn bằng cách nói hoặc làm thay cho trẻ trước khi trẻ nói trẻ muốn gì,

trước khi trẻ tự làm lấy cho mình.

Tuy nhiên, điều tưởng như đơn giản hơn, dễ hơn và ích lợi hơn đó đã làm con chúng ta mất đi cơ hội học cách bày tỏ cảm xúc, nhu cầu và tính ham hiểu biết. Khi làm hoặc nói thay mọi thứ cho trẻ, **chúng ta đã không để cho trẻ có cơ hội học tập thông qua việc tự nói hay tự làm.**



*“Đừng lo con yêu,
ba sẽ lấy cho.”*



*“Mẹ còn nhiều việc phải làm
lắm. Mẹ phải đi!”*

Khi chúng ta đóng vai

“Người đề xuất ý kiến”

Chúng ta có quá nhiều việc phải làm - lập kế hoạch, lên danh sách mua sắm, đi làm, đi mua sắm, sắp xếp công việc, đi công chuyện, v.v... Tất cả những việc này là để cho con chúng ta có một cuộc sống hạnh phúc hơn, no đủ hơn và giàu có hơn.

Vấn đề là nếu cố làm hết mọi việc thì chúng ta sẽ mất rất nhiều thời gian và công sức, và con chúng ta sẽ chỉ biết nhắm mắt lê chân theo chúng ta.

Nếu lập thời khóa biểu chi tiết đến từng phút, chắc chắn chúng ta sẽ không còn thời gian để giao tiếp chu đáo với trẻ, để giúp trẻ học tập. **Chúng ta thấy rằng chúng ta đã không nói với trẻ mà chỉ nói một mình bất chấp phản ứng của trẻ.**

Khi chúng ta đóng vai

“Người dạy bảo”

Chúng ta biết rằng là cha mẹ thì phải dạy con và có quá nhiều điều để dạy trẻ. Chúng ta cũng thấy là mình đã nói quá nhiều.

Chúng ta hầu như luôn luôn quên rằng trẻ học tốt nhất thông qua việc tự mình làm chứ không phải là nhìn người khác làm hay được bảo phải làm gì, phải làm như thế nào.

Khi chúng ta “dạy bảo” nhiều quá, con của chúng ta sẽ không có cơ hội học làm.



*Nghe mẹ nói nè!
Mẹ sẽ dạy con làm.*



“Nếu mẹ lắng nghe con, thì con sẽ lắng nghe mẹ.”

Khi chúng ta đóng vai “Đối tác nhiệt tình”

Chúng ta dùng phương pháp **CHB** để động viên trẻ tham gia vào các hoạt động và giao tiếp với những người xung quanh. Trẻ sẽ cảm thấy mình đặc biệt và được thừa nhận; vì chúng ta:

Cho phép trẻ là nhân vật chính

Hoà đồng với trẻ để chia sẻ

Bổ sung ngôn ngữ và kinh nghiệm

Sự tập trung chú ý và đáp ứng nhiệt tình của chúng ta với các nỗ lực truyền thông của trẻ sẽ giúp trẻ có thêm lòng tự tin, khả năng và cảm giác hài lòng.

Khi chúng ta dành thời gian để chia sẻ kinh nghiệm với trẻ, **sẽ khuyến khích trẻ tạo những mối liên kết với những người xung quanh và giúp trẻ học.**

Muốn Nói Chuyện Phải Có Hai Người ... và kết quả sẽ đến từ chính những điều chúng ta làm. Chúng ta khó mà giúp trẻ học nói nếu làm hết mọi việc cho trẻ, luôn luôn đề xuất việc phải làm, hoặc quá tập trung vào việc dạy dỗ. Là một đối tác nhiệt tình chúng ta sẽ có rất nhiều cơ hội nói chuyện với trẻ và giúp trẻ học.

Hiểu Rõ Con Của Chúng Ta

“Mẹ sẽ hiểu con
Mẹ sẽ vuốt ve, ôm con vào lòng
Ngủi, nếm, lắng nghe
Những âm thanh và những lời nói của con.

Và sau đó, khi đã hiểu con, hiểu rõ,
Mẹ sẽ khăng khăng đòi hỏi - nhẹ nhàng, dần dần - nhưng khăng khăng,
Đòi con hiểu mẹ
Và sau đó, con tin tưởng mẹ
Và bản thân con.
Bây giờ khi đã hiểu biết nhau, mẹ và con sẽ hiểu biết thế giới

Mary MacCracken, giáo viên kiêm nhà văn

Qua bài thơ trên, Mary MacCracken nhắc nhở chúng ta rằng việc giúp trẻ hiểu biết thế giới xung quanh phải bắt đầu bằng việc hiểu biết trẻ và được trẻ tin tưởng.

Bản năng tự nhiên đòi hỏi chúng ta phải đảm trách việc chăm sóc, dạy dỗ trẻ và vui chơi với trẻ. Cần một nỗ lực có ý thức để không đoán trước các nhu cầu của trẻ, không bảo trẻ phải làm gì, không lựa chọn các trò chơi cho trẻ. Cần một nỗ lực có ý thức để dành một khoảng thời gian cần thiết, thường chỉ là vài giây, để **Quan sát, Chờ đợi và Lắng nghe** trẻ.

Dành thời gian:

Quan sát – để chúng ta nhận biết cảm xúc và nhu cầu của trẻ.

Chờ đợi – để trẻ có cơ hội bày tỏ bản thân theo cách riêng của trẻ.

Lắng nghe – để khuyến khích trẻ bày tỏ bản thân.

Đây là ba từ rất quan trọng. Chúng ta có thể nhớ ba chữ cái đầu tiên của chúng, **QCL**:

Quan sát
Chờ đợi
Lắng nghe

*Dành thời gian cho **QCL** là cách bắt đầu khôn ngoan. Dành thời gian cho **QCL** một cách có ý thức là bước đầu tiên và là bước quan trọng nhất để hiểu rõ trẻ.*

Quan sát

Trong vai trò phụ huynh, sự quan tâm, chăm sóc và thời gian dành cho trẻ sẽ cho chúng ta vô số cơ hội quan sát trẻ và hiểu biết trẻ nhiều hơn.

Thậm chí khi trẻ chưa biết nói, chúng ta cũng có thể dễ dàng nhận biết cảm xúc và nhu cầu của trẻ khi dành thời gian quan sát:

- đối tượng chú ý của trẻ
- biểu lộ trên nét mặt của trẻ
- ngôn ngữ cơ thể của trẻ



Biểu lộ trên nét mặt



Đối tượng chú ý



Ngôn ngữ cơ thể

Nhưng đôi khi đối tượng chú ý, biểu lộ trên nét mặt và ngôn ngữ cơ thể của trẻ không đủ rõ ràng để giúp chúng ta nhận ra điều trẻ muốn nói. **Việc quan sát những dấu hiệu tinh tế sau đây có thể bổ sung:**

- Trạng thái cảnh giác
- Nhịp thở
- Sự thay đổi sắc thái của da
- Cao độ, cường độ và độ dài của âm thanh do trẻ phát ra

Cần có thời gian và sự quyết tâm mới hiểu được sự kết hợp ngôn ngữ cơ thể và âm thanh riêng từng trẻ sử dụng để truyền thông.

Chờ đợi



Khi chờ đợi, chúng ta dành cho trẻ thời gian cần thiết để bày tỏ theo cách riêng những cảm xúc và sở thích của trẻ

Chúng ta thường không đủ kiên nhẫn để chờ trẻ truyền thông. Cuộc sống của chúng ta luôn luôn chuyển động với một tốc độ không ngừng gia tăng, và chúng ta có cảm giác một khoảng thời gian yên lặng là một khoảng thời gian trống rỗng. Là người trưởng thành, chúng ta cũng cảm thấy rằng bốn phận là phải dạy dỗ, kiểm tra kiến thức của con chúng ta, và dẫn dắt các cuộc trò chuyện. Và vì vậy chúng ta có khuynh hướng không chờ trẻ tự bày tỏ. Thay vào đó, chúng ta cố giúp trẻ theo cách riêng của người trưởng thành chúng ta. Chúng ta nói thay cho trẻ, trả lời dùm cho trẻ, và sử dụng ngôn ngữ điều khiển khi nói với trẻ (hỏi và ra lệnh).

Làm thay là phản ứng tự nhiên, thậm chí có tính bản năng, của chúng ta. Tuy nhiên, nếu chúng ta muốn giúp trẻ học, chúng ta cần phải cho trẻ cơ hội bày tỏ bản thân theo cách riêng của trẻ.

Nếu chúng ta muốn mọi việc đơn giản hơn, dễ dàng hơn và nhanh chóng hơn cho chúng ta, có thể chúng ta đã bỏ qua cảm xúc, nhu cầu và tính tò mò của trẻ.

Qua việc chờ đợi chúng ta sẽ có cơ hội hiểu con của chúng ta. Chúng ta có thể nhìn theo đối tượng trẻ đang chú ý, nhìn những biểu hiện trên nét mặt của trẻ và lắng nghe những âm thanh trẻ tạo ra.

Lắng nghe



Nghe quen không? Bao nhiêu lần chúng ta có cuộc trò chuyện với trẻ mà chỉ có một mình chúng ta nói?

Khi trò chuyện với trẻ, nếu trẻ không nhanh chóng đáp lại, phản ứng tự nhiên của chúng ta là lấp đầy các khoảng trống thời gian bằng cách trả lời tất cả các câu hỏi và không ngừng đưa ra những lời nhận xét.

Chúng ta nghĩ rằng đã làm cho mọi việc trở nên dễ dàng hơn, nhưng thực ra là hủy hoại tình yêu thương. Chúng ta không mong đợi một câu trả lời, và trẻ thường chiều theo sự mong đợi của chúng ta sẽ không trả lời, nghĩa là không giao tiếp.

Nếu chăm chú lắng nghe trẻ, sự chú ý hoàn toàn này sẽ động viên trẻ và giúp trẻ an tâm có những nỗ lực đáng kể.

Nếu chăm chú lắng nghe trẻ, chúng ta sẽ hiểu trẻ hơn và có thể đáp ứng những yêu cầu của trẻ một cách nhạy bén hơn.

“Cách duy nhất để hiểu rõ trẻ là lắng nghe những gì trẻ nói. Bạn không thể làm điều này khi đang nói.”

Neil Postman and Charles Weingartner - các nhà giáo dục

QCL Rất Quan Trọng

Tốc độ của cuộc sống bận rộn và những điều kỳ vọng ở trẻ thường cản trở chúng ta **Quan sát, Chờ đợi và Lắng nghe** trẻ một cách tinh tế.

Đôi khi chúng ta cần nỗ lực một cách có ý thức để thực hiện **QCL**, để nhận ra nhiều hơn cảm xúc, nhu cầu và sở thích của trẻ. Cha mẹ của Lan, Bảo và Khanh thấy rằng **QCL** rất quan trọng.

Mẹ bế Lan đến trước tấm gương để Lan thấy mình là một bé gái xinh đẹp. Mẹ liên tục gõ nhẹ tấm gương để Lan chú ý. Nhưng Lan vẫn cúi đầu xuống. Mẹ bối rối vì Lan không bị tấm gương hấp dẫn như mẹ mong đợi. Khi chú ý thấy Lan đang nhìn vào những đóa hoa phía dưới tấm gương, mẹ chiều theo Lan. Và hai mẹ con cùng thích thú ngắm hoa hồng.

Cha đang đọc truyện cho Bảo nghe. Cha đọc chậm rãi với giọng diễn cảm, nhưng Bảo vẫn cứ lật các trang sách. Ngay khi nhận thấy rằng Bảo không quan tâm đến câu chuyện, cha ngừng đọc. Rồi nhận thấy rằng Bảo thích hình con chó lớn màu nâu trên trang sách, cha bắt đầu sửa. Và trò vui bắt đầu!

Sau khi ở sở thú về, Khanh tỏ ra sôi nổi, nói với mẹ về những việc xảy ra ở sở thú. Mẹ ngắt lời Khanh: “Ồ, con thích mấy con khỉ không?” Không chờ Khanh trả lời, mẹ nói tiếp: “Mẹ biết con thích. Mẹ cũng thích chúng nữa! Khanh ơi, tới giờ rửa tay ăn cơm rồi đó.” Niềm phấn khởi của Khanh biến mất. Khanh trở nên buồn rầu và không nói gì nữa. Mẹ đã quên QCL và bỏ mất cơ hội trò chuyện với Khanh về điều cháu thích nhất – bắp rang!

Nếu tự chúng ta thấy rằng mình đã ...

- dành nói hết trong lúc trò chuyện với trẻ
- giúp trẻ khi không cần thiết
- mớm lời khi trẻ bày tỏ cảm xúc, nhu cầu
- ngắt lời trẻ
- nghĩ rằng chúng ta biết điều trẻ muốn nói

... thì hãy nhớ dành thời gian để **QUAN SÁT, CHỜ ĐỢI VÀ LẮNG NGHE** trẻ.

CHÚNG TA ĐỂ TRẺ CHỦ ĐỘNG THỂ NÀO - TRONG CUỘC SỐNG HÀNG NGÀY



*Khi sữa đổ
Chúng ta muốn lau ngay ...*

NHƯNG...

*Nếu để trẻ xử lý, trẻ sẽ cho
chúng ta biết trẻ nghĩ gì về tình
huống đó.*

- Khi chuông cửa reo, chúng ta muốn ra mở cửa ngay.
Nhưng nếu để cho trẻ xử lý, chúng ta sẽ biết trẻ có phản ứng với âm thanh không và phản ứng như thế nào.
- Khi đọc sách cho trẻ nghe, chúng ta muốn đọc từ đầu tới cuối, tất cả những gì viết trong sách.
Nhưng nếu để trẻ chủ động, chúng ta sẽ biết trẻ thực sự thích gì trong quyển sách.
- Khi trẻ cố gắng nói điều gì đó, chúng ta muốn biết ngay tức khắc và vì vậy chúng ta hớt lời trẻ.
Nhưng nếu để trẻ nói hết ý, chúng ta sẽ biết điều trẻ thực sự muốn nói với chúng ta.
- Khi cho trẻ đồ chơi, chúng ta thường sẵn chọn một món.
Nhưng nếu cho phép trẻ lựa chọn, chúng ta sẽ biết trẻ muốn chơi với món đồ chơi nào.

VIỆC TRUYỀN THÔNG PHÁT TRIỂN DẦN DẦN TỪNG MỨC MỘT

Khả năng truyền thông của trẻ phát triển dần dần. Điều quan trọng phải nhớ là mỗi trẻ phát triển theo cách riêng, với tốc độ riêng qua 5 mức độ. Ở Mức V, trẻ đã thông thạo trò chơi truyền thông.

Biết trẻ đang ở mức phát triển nào, chúng ta sẽ dễ dàng chấp nhận cách truyền thông của trẻ và biết phải làm gì để giúp trẻ tiến bộ.

Lúc đầu, ở **Mức I**, trẻ – như cháu Lan chẳng hạn – cho chúng ta biết sở thích và nhu cầu của trẻ thông qua ngôn ngữ cơ thể và âm thanh bập bẹ. Chúng ta coi đó là sự truyền thông của trẻ.

Ở **Mức I**, chúng ta sẽ nghe, thấy:

- Tiếng khóc • Cái nhìn • Nụ cười • Tiếng la hét
- Những âm thanh nghe giống như nguyên âm
- Những thay đổi trong giọng nói (độ lớn-nhỏ, v.v.)
- Những thay đổi ở sắc thái của da
- Những cử động của cơ thể



Kế đó, ở **Mức II**, trẻ – giống như Bảo chẳng hạn – sẽ thích thú với những phát hiện của mình. Trẻ trở nên quan tâm đến con người và đồ vật đang dần dần gia nhập vào thế giới không ngừng mở rộng của trẻ. Khi trẻ tiếp tục trải nghiệm, tiếp tục phát triển và tiếp tục tìm hiểu, chúng ta sẽ ngày càng dễ hiểu hơn những nét mặt và điệu bộ, cử chỉ của trẻ.



Ở **Mức II**, chúng ta sẽ nghe, thấy ở trẻ:

- những biểu lộ trên nét mặt.
- những chuyển động hướng tới người và / hoặc đồ vật
- những sự khác biệt giữa nguyên âm và phụ âm
- khả năng tập trung chú ý vào đồ vật và / hoặc con người

Ở **Mức III**, kỹ năng truyền thông của trẻ mở rộng dần, và giống như Tí, trẻ có thể giao tiếp với chúng ta một cách dễ dàng hơn. Trẻ hướng nỗ lực của mình ngày càng nhiều vào việc thu hút sự chú ý, sự giúp đỡ hoặc sự tán thành của chúng ta. Trẻ cũng bắt đầu chờ chúng ta cung cấp thông tin cho trẻ.

Ở **Mức III**, chúng ta sẽ nghe, thấy trẻ:

- chỉ tay vào người hay vật cụ thể
- gật đầu và vẫy tay
- thể hiện bằng hành động những điều muốn nói
- tạo âm thanh thay thế cho từ
- thỉnh thoảng dùng những từ / ký hiệu đơn
- kết hợp ánh mắt nhìn chăm chăm, sự phát âm và cử chỉ điệu bộ.



Ở **Mức IV**, trẻ – giống như Khanh - bắt đầu sử dụng từ và / hoặc ký hiệu một cách nhất quán. Ngôn ngữ cơ thể và nét mặt của trẻ vẫn giúp chúng ta hiểu cảm xúc của trẻ.

Ở **Mức IV**, chúng ta sẽ nghe, thấy:

- trẻ thường xuyên sử dụng từ / ký hiệu đơn,
- trẻ kết hợp các từ có thể khó hiểu đối với chúng ta,
- trẻ kết hợp hai hoặc nhiều từ / ký hiệu trong cụm từ hoặc câu.



Kế đó, ở **Mức V**, trẻ bắt đầu kết hợp 3 hoặc nhiều từ thành câu. Những thông tin trong sách này nhằm giúp trẻ tiến triển tới Mức V.

Bảng kiểm tra đánh dấu về sự phát triển ở phần cuối cuốn sách này sẽ giúp chúng ta biết trẻ ở đang ở mức phát triển nào và cung cấp những thông tin chi tiết về điều chúng ta có thể mong đợi trẻ làm kế tiếp.



Tóm lại,

Khi chúng ta để cho trẻ đóng vai chính:

bằng cách quan sát đối tượng chú ý, nét mặt và ngôn ngữ cơ thể của trẻ.

trẻ sẽ

- cho chúng ta thông tin cần thiết để hiểu những cảm xúc và sở thích của trẻ.

bằng cách chờ đợi và dành thời gian để tự trẻ bày tỏ

trẻ sẽ

- có cơ hội bày tỏ nhu cầu, sở thích và cảm xúc của trẻ.

bằng cách lắng nghe các nỗ lực truyền thông của trẻ

trẻ sẽ

- cảm thấy mình quan trọng và được đánh giá cao.

bằng cách chỉ chú ý đến một mình trẻ

trẻ sẽ

- cảm thấy an tâm và được khuyến khích tiếp tục truyền thông.

Khởi đầu với một nỗ lực có ý thức, chúng ta sẽ có thời gian và đầu óc thanh thản để chia sẻ những khoảnh khắc quý giá với trẻ. Bài thơ sau đây nói về điều đó.

Tôi nắm tay và theo sau trẻ

Hôm nay
Không rửa chén
Không dọn giường
Tôi nắm tay trẻ, theo sau
Những bước chân hăm hở

Đúng vậy
Chúng tôi phiêu lưu
Trẻ và tôi
Khám phá những nơi xa thành phố
Dưới ánh mặt trời
Bầu trời cao rộng

Chúng tôi
Quan sát chim cổ đỏ mớm mồi
Leo đồi dốc ngập nắng
Nhìn đám mây cừ lướt qua
Hái một đoá loa kèn

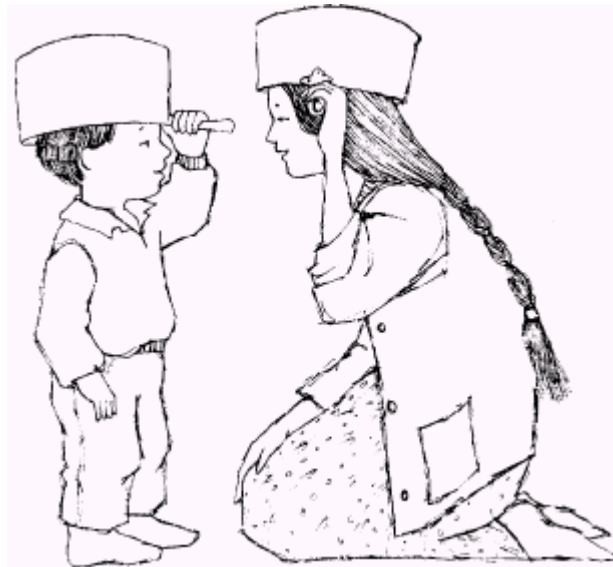
Ơi, nếu tôi không chăm sóc nhà cửa
Không quét cầu thang
Trong hai mươi năm
Không ai trên trái đất này
Biết hoặc quan tâm

Nhưng nếu tôi giúp đứa con bé bỏng của tôi
Thành nhân
Trong hai mươi năm
Toàn thế giới
Đều sẽ biết và quan tâm

Khuyết Danh

HOÀ ĐỒNG ĐỂ CHIA SẺ

Để trò chuyện, trẻ cần phải có:
điều muốn nói,
cơ hội để nói,
sự khuyến khích và sự hài lòng
để nỗ lực xứng đáng



Nội dung của chương này:

- Những điều chúng ta có thể làm để trẻ có điều muốn nói và có sự khuyến khích cần thiết để nỗ lực xứng đáng.
- Những cách để tỏ ra cho trẻ biết là chúng ta đang thực sự lắng nghe.
- Những cách để khuyến khích trẻ tiếp tục trò chuyện.
- Những cách để chia sẻ kinh nghiệm với trẻ, thậm chí khi trẻ tỏ ra không có khả năng hoặc không quan tâm.

Những điều kỳ diệu bắt đầu xảy ra khi chúng ta dành thời gian để **Quan sát, Chờ đợi và Lắng nghe** trẻ. Chúng ta thấy rằng chúng ta bắt đầu hiểu trẻ rõ hơn và cùng trẻ chia sẻ những khoảng thời gian quý giá.

Nhưng đôi khi chỉ QCL thôi không đủ. Có những lúc dường như trẻ không quan tâm đến việc giao tiếp với chúng ta. Mẹ của Tí đã trải qua những tình huống như vậy:

Mẹ để cho Tí là nhân vật chính và trò chuyện về trò chơi Tí đang chơi.



Rồi mẹ cố gắng làm người dạy bảo và dạy Tí cách chơi.



Cuối cùng mẹ Tí cố gắng:

- **Mặt đối mặt**
- **Bắt chước và giải thích**
- **Thay phiên với Tí**



Mẹ đã **hoà đồng** để chia sẻ với Tí những lúc thú vị đó. Mọi việc diễn ra tốt đẹp. Mẹ đã tạo ra sự giao tiếp.

Hãy mặt đối mặt.

Một trong những điều quan trọng nhất chúng ta có thể làm để giao tiếp với trẻ là một điều thật đơn giản: **Có tư thế thế nào để trẻ có thể nhìn thẳng vào mắt chúng ta.**



“Đôi mắt là cửa sổ của tâm hồn”

Khi chúng ta đối mặt nhau, tỏ ra quan tâm và sẵn sàng, những việc đáng ngạc nhiên sẽ xảy ra:

Chúng ta sẽ biết nhiều hơn về trẻ vì có thể quan sát thấy nét mặt của trẻ, điều trẻ quan tâm, trạng thái cảnh giác và sắc thái da của trẻ.

Trẻ biết nhiều hơn về chúng ta. Trẻ có thể nhìn miệng của chúng ta để thấy hình miệng khi chúng ta nói và nhìn vào mắt của chúng ta để biết chúng ta đang nhìn gì. Trẻ cũng có thể cảm thấy sự chấp nhận của chúng ta đối với những nỗ lực truyền thông của trẻ và sự thích thú của chúng ta khi “chia sẻ những khoảnh khắc thú vị” với trẻ.

Chúng ta trò chuyện với trẻ chứ không nói với trẻ. Việc gần gũi nhau sẽ khuyến khích chúng ta và trẻ trao đổi thông tin với nhau; chúng ta sẽ chọn tư thế thích hợp để có thể để cho trẻ là nhân vật chính.

Tất cả chúng ta đều biết là rất khó trò chuyện với một người cao hơn hoặc thấp hơn chúng ta - rất khó nhìn vào mắt nhau. Chúng ta thích tiếp tục trò chuyện với những người mà chúng ta cảm thấy thoải mái khi trò chuyện với họ – những người ở ngang tầm chúng ta, có thể dễ dàng nhìn vào mắt nhau. **Vì thế, khi trò chuyện với trẻ, chúng ta có thể:**

- **Khụy chân để hạ thấp người xuống.**
- **Ngồi xuống sàn.**
- **Nằm sấp.**
- **Đặt trẻ trên đầu gối.**
- **Ngồi trên sàn và đặt trẻ ngồi trên ghế.**

Bằng cách sửa đổi tư thế sao cho “mặt đối mặt” với trẻ, chúng ta sẽ tạo điều kiện để trẻ dễ dàng và thoải mái nhìn vào mắt chúng ta và trò chuyện với chúng ta.

Hãy tỏ ra cho trẻ biết là chúng ta đang lắng nghe

Bắt chước

Một trong những cách tốt nhất để giao tiếp với trẻ nhỏ mới bắt đầu biết truyền thông là bắt chước âm thanh, hành động, nét mặt và lời nói của trẻ. Nếu trẻ quay đầu sang một bên và chúng ta cũng bắt chước làm như vậy, nếu trẻ nói "uh uh" và chúng ta cũng bắt chước nói như vậy, trẻ sẽ biết là chúng ta quan tâm đến điều trẻ làm và nói. Như thế, chúng ta sẽ tạo nên mối quan hệ để từ đó phát triển thành cuộc trò chuyện.



Khi còn gì chưa rõ, đừng do dự ... Hãy bắt chước!

Giải nghĩa

Chúng ta hào hứng khi nghe trẻ phát ra âm thanh mới, có cử chỉ – điệu bộ mới; và nhanh chóng giải nghĩa, gán cho chúng những ý nghĩa theo ý chủ quan của chúng ta.

Khi giải nghĩa, chúng ta xác nhận với trẻ là đã nhận thông tin của trẻ. Lời giải nghĩa của chúng ta cung cấp một kiểu mẫu ngôn ngữ để trẻ học tập. Khi giải nghĩa, chúng ta cố gắng giúp trẻ học nói ngôn ngữ của chúng ta.

Việc giải nghĩa cho những trẻ khó hiểu đòi hỏi phải có kỹ năng đặc biệt.

- Giải nghĩa có thể là đoán điều trẻ muốn nói và nói ra thành lời. Dù chúng ta sai, hành động của chúng ta cũng tỏ ra là chúng ta có lắng nghe.
 - Lặp lại câu nói của trẻ với giọng ngụ ý hỏi cũng khuyến khích trẻ cố gắng lặp lại; có thể lần sau sẽ rõ hơn.
 - Giải thích là chúng ta không hiểu và yêu cầu trẻ hướng dẫn cũng là một cách để xác nhận sự quan tâm của chúng ta.



Khi tất cả các phương pháp đều thất bại, sự bày tỏ chân thành ước muốn hiểu trẻ và sự cố gắng lại sau đó sẽ cho trẻ biết là chúng ta đánh giá cao những nỗ lực của trẻ.

Góp ý

Việc nói về điều chúng ta đang làm khi trẻ tỏ ra quan tâm sẽ khởi đầu cho việc chia sẻ thông tin và công việc thường ngày – chẳng hạn như dọn chén, rửa chén, quét nhà – và có lẽ cả những yêu cầu "giúp đỡ" khi làm các việc đó. Chúng ta cũng tỏ ra cho trẻ biết là chúng ta quan tâm đến việc giao tiếp với trẻ khi nói về điều trẻ nói hay làm **và chúng ta không thay đổi chủ đề**.

Trò chuyện – Luân phiên

Khi học truyền thông, càng có nhiều cuộc trò chuyện trẻ càng có nhiều lần đến phiên và càng có nhiều cơ hội học tập.



*Trò chuyện cũng giống như chơi bập bênh,
chỉ đạt yêu cầu khi mỗi người thực hiện tốt lượt của mình.*

Với những trẻ mới biết truyền thông, một “phiên” có thể là một cái nhìn, một cử chỉ hoặc một âm thanh. “Phiên” của trẻ cũng có thể nhẹ nhàng, tinh tế như một hơi thở. Nếu nhận ra và chấp nhận cách trẻ tham gia, chúng ta có thể kéo dài cuộc trò chuyện.

Trò chuyện thực ra chỉ gồm một loạt những phiên. Tới phiên của chúng ta, tới phiên của trẻ, và rồi lại tới phiên của chúng ta, ... Khi lớn lên, phiên của trẻ sẽ là những từ, cụm từ và câu.

Việc cho và nhận tự nhiên trong đời sống hàng ngày cho chúng ta nhiều cơ hội để chia sẻ kinh nghiệm, luân phiên, trao đổi ý kiến, và có những cuộc trò chuyện thoải mái với trẻ. Lúc đầu, những cuộc trò chuyện này cho trẻ niềm vui được chia sẻ những điều có trong đầu trẻ. Sau đó, trẻ thấy là các cuộc trò chuyện này có thể cung cấp những thông tin mới và hữu ích về thế giới xung quanh.

KÉO DÀI CUỘC TRÒ CHUYỆN

Đôi khi khó kéo dài cuộc trò chuyện. Thường thì trẻ không biết điều chúng ta muốn trẻ làm. Cần có thời gian và sự khuyến khích để trẻ học được kỹ năng trò chuyện. Lúc đầu, trẻ cần chúng ta giúp đỡ.

1. Tín hiệu không lời

Nét mặt và hành động của chúng ta có thể cho trẻ thấy rằng chúng ta chờ phiên của trẻ. Chúng ta có thể:

- Mở mắt to với vẻ mong đợi. Nhướn mày hoặc nháy mắt để ra hiệu là chúng ta mong đợi.
- Mỉm cười để khuyến khích trẻ, tỏ ra tin tưởng là trẻ có thể hoàn thành phiên của mình.
- Nói thầm từ chúng ta muốn trẻ nói, rồi chờ.
- Nghiêng người về phía trẻ để tỏ ra chú ý và quan tâm.
- Chỉ tay trực tiếp vào đồ vật hoặc hoạt động chúng ta muốn trẻ đáp lại.

2. Tín hiệu kèm theo lời nói

Giọng nói và lời nói của chúng ta cũng có thể cho trẻ biết điều chúng ta mong đợi ở trẻ. Chúng ta có thể:

- Nói những từ như “Xem kìa” ... “Được rồi” ... “Tối phiên con” ... “Chuyện gì vậy con?”
- Lặp lại điều chúng ta vừa nói với giọng ngụ ý hỏi hoặc với tiếng lớn hơn.
- Nói cùng điều đó với cách khác. “Khanh muốn đi dạo với mẹ hả?” Rồi sau đó “Khanh muốn ra ngoài ngắm hoa phải không?”
- Thay đổi câu hỏi bằng câu xác định. “Tí đói không?” thay bằng “Tí muốn ăn táo.”
- Thay đổi câu phát biểu bằng câu hỏi. “Tối giờ tắm rồi.” Thay bằng “Khanh muốn chơi trong thau nước không?”
- Rút ngắn lời nói. “Khanh có thấy hơi đói không? Rút ngắn thành “Ăn bánh nhé?”

3. Sau đó là Chờ, Chờ và Chờ ...



Trẻ, giống như Trí, cần có thời gian để suy nghĩ và quyết định sẽ trả lời như thế nào. Khi chờ trẻ trả lời, chúng ta cho trẻ biết là trẻ có điều để nói.

4. Đặt câu hỏi thích hợp

Câu hỏi thích hợp giúp trẻ tham gia và tiếp tục cuộc trò chuyện. Các câu hỏi này phải chân thành và phù hợp với mức phát triển của trẻ. Dưới đây là một số câu hỏi thích hợp:

- **Tỏ ra quan tâm và mong đợi**

Rồi sao nữa?

Bây giờ mình làm gì?

Cái gì ... nếu ...?

- **Mở rộng suy nghĩ của trẻ**

Cái gì vậy con?

Nó hoạt động ra sao?

Bây giờ mình làm gì?

- **Để cho trẻ chọn lựa và quyết định**

Con muốn hay ?

- **Thỏa mãn tính hiếu kỳ của trẻ**

Cái gì ?

Ai?

Ở đâu?

Tại sao ?

Những câu hỏi thích hợp!

Tránh những câu hỏi chấm dứt cuộc trò chuyện.



Những câu hỏi tới tấp hoặc những yêu cầu



Những câu hỏi tự trả lời

Một câu hỏi thích hợp là một câu hỏi kích thích mạnh mẽ ý muốn trò chuyện. Chúng ta cần cố gắng đặt ra những câu hỏi thích hợp có tác dụng khuyến khích trẻ chia sẻ trải nghiệm với chúng ta. Tìm ra một câu hỏi thích hợp không phải là điều dễ dàng; việc đáp lại của trẻ sẽ cho biết là chúng ta đã thành công hay thất bại.

Loại câu hỏi và lý do hỏi tùy thuộc vào giai đoạn phát triển của trẻ.

Mức I & II

Các bạn còn nhớ hai cháu Lan và Bảo không? Hai cháu chưa có vốn từ, nhưng âm thanh, nét mặt và cơ thể của hai cháu đã truyền đạt những gì hai cháu cảm thấy. Ba mẹ của hai cháu sẽ cho chúng ta thấy tầm quan trọng của những câu hỏi trong việc kéo dài cuộc trò chuyện.

Mẹ của Lan thường dùng dùng biến tố hỏi trong giọng nói để tìm ra điều Lan muốn nói.

“Khi cháu bắt đầu ngồi không yên trên ghế, tôi lắc đầu và nói ‘Thôi hả con? Con no rồi hả? Muốn xuống hả?’ Lan nhìn tôi. Tôi lặp lại ‘Muốn xuống hả con?’ Tin tôi đi, các câu hỏi đúng y như vậy, bởi vì thường thì tôi không biết chắc điều cháu muốn nói với tôi.”

Ba của Bảo hỏi những câu làm Bảo quan tâm, thu hút sự chú ý của Bảo.

“Nghe cửa trước mở, tôi hỏi ‘Ai đó?’, và chờ. Tôi lại hỏi ‘Ai về đó?’. Tôi chờ đợi; nhìn qua nhìn lại giữa Bảo và cửa. Khi cháu nhìn, phát âm hoặc có phản ứng nào đó, tôi nói ‘Mẹ đó! Mẹ về đó!’ Từ ‘Mẹ’ có ý nghĩa đối với cháu. Nếu cháu được nghe thường xuyên, tôi biết là một ngày nào đó cháu sẽ hiểu từ ‘Mẹ’ và sẽ cố gắng nói hoặc ra dấu từ đó.”

Ba cũng hỏi những câu để Bảo biết rằng ông đang chờ phiên của Bảo.

“Chẳng hạn như khi Bảo và tôi đối mặt nhau; tôi tạo những nét mặt và âm thanh vui nhộn. Tôi hỏi ‘Vui không? Ba vui không?’; rồi chờ phản ứng của Bảo. Bảo cười thành tiếng. Tôi lại hỏi ‘Ba làm nữa nghe?’ Một lúc sau, Bảo vịn vịn thân mình và lại cười.”

Mức III

Tí hiểu được vài từ và vài lời nói đơn giản. Cháu trả lời ba mẹ bằng cách chỉ tay, phát âm, dùng ánh mắt nhìn chăm chăm, v.v... Truyền thông không lời của cháu vẫn còn chiếm ưu thế.

Mẹ của Tí cho biết những câu hỏi của bà đã ảnh hưởng ra sao đến câu trả lời của Tí:

Tôi hỏi cháu những câu hỏi đại loại như ‘Tí à, con thích bánh nướng hay bánh qui?’ ‘Con muốn làm gì?’ ‘Con cần gì?’

Mẹ của Tí dùng câu hỏi để khuyến khích Tí trò chuyện về những việc đang xảy ra:

“Nếu tôi hỏi những câu đại loại như ‘Chiếc xe kia đâu rồi?’, ‘Ai đó?’, hoặc ‘Giày của con đâu?’, cháu sẽ cố gắng nói cho tôi biết.”

“Tôi muốn cho Tí cơ hội tự bày tỏ hết ý kiến của cháu ngay lúc đó. Tôi chờ cháu trả lời. Cháu có thể trả lời bằng cách nào đó hoặc bằng một số từ còn giới hạn trong vốn từ của cháu. Tôi cố gắng thay đổi các câu hỏi, tránh dùng một câu hỏi quá nhiều lần.”

Mức IV

Khanh đã bắt đầu biết đặt những câu hỏi kiểu như “Mẹ đâu?”, hoặc “Đặt (Xây cao) lên nhé?”. Khi tới phiên cháu, ba mẹ cháu chờ nghe lời đáp của cháu cho câu hỏi của họ. Cháu cũng đã có thể trò chuyện về những việc vừa xảy ra và những vật không có ở đó; nghĩa là ba mẹ cháu cũng có thể đặt những câu hỏi về chúng. Đây là lời mô tả của họ về tiến trình đó:

Vốn từ của Khanh gia tăng, nhưng nhiều lúc khó hiểu cháu. Mẹ của Khanh đặt những câu hỏi khi muốn Khanh nói rõ những điều cô không hiểu:

Khi mẹ muốn Khanh lựa chọn, chẳng hạn như –

“Con muốn đọc cuốn nào?”

“Con muốn đi đâu?”

“Con muốn ăn cái gì?”

Khi mẹ muốn Khanh nói về những sự kiện, chẳng hạn như –

“Hôm nay con đi đâu rồi?”

“Hồi trưa con ăn gì?”

“Con gặp ai rồi?”

Khi mẹ muốn Khanh giải thích việc gì đó, chẳng hạn như –

“Con đang làm gì đó?”

“Cái này để làm gì vậy?”

“Cái gì sắp xảy ra?”

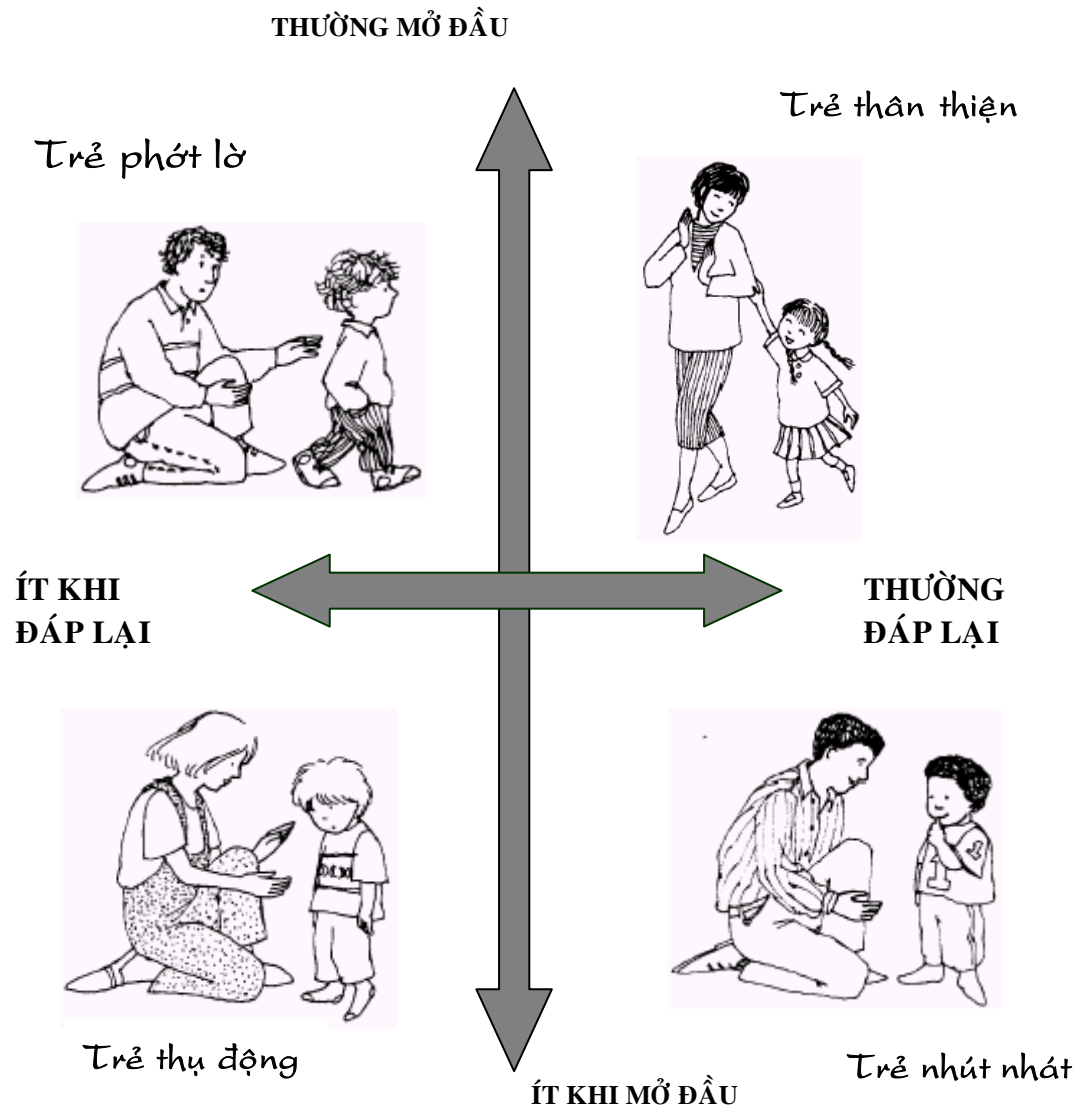
“Một ngày nọ cháu nói, ‘gasiga.’ Tôi không hiểu cháu muốn nói gì, vì vậy tôi hỏi lại ‘gasiga?’. Khanh lại nói ‘basiga,’ và tôi biết ngay điều cháu muốn nói. Tôi nói ‘Xe đạp’.”

Ở Mức IV, những câu hỏi có câu trả lời là “có” hoặc “không” sẽ hạn chế cơ hội trả lời của trẻ.



Không Phải Lúc Nào Cũng Dễ Dàng Chia Sẻ

Mỗi trẻ có sở thích và khả năng truyền thông khác nhau. Một số trẻ thường mở đầu cuộc trò chuyện, nhưng đôi khi lại không. Một số trẻ thường đáp lại, nhưng đôi khi lại không. Trong một ngày bình thường, trẻ có thể truyền thông bằng cả 4 loại được mô tả dưới đây.



Khi nhận ra những thay đổi về trạng thái và hành vi của trẻ, chúng ta cần thay đổi hành vi của mình cho phù hợp để chia sẻ kinh nghiệm với trẻ.

Cách chia sẻ kinh nghiệm – với trẻ phớt lờ



Trẻ phớt lờ không quan tâm đến chúng ta

Luân phiên với trẻ phớt lờ thực sự là một thách thức. Chỉ khi trẻ tập trung chú ý thì chúng ta mới có cơ hội nương theo sự dẫn dắt của trẻ mà chia sẻ kinh nghiệm.

Chúng ta có thể chia sẻ kinh nghiệm khi:

- **Nhận ra một việc trẻ đặc biệt muốn làm.**
- **Tạo ra một hoạt động thật thú vị** – chẳng hạn như chơi với nước, banh, đồ chơi lên dây thừng, bong bóng, bong bóng sà phòng; chơi “trốn tìm”; nghe nhạc, v.v.
- **Thay đổi các hoạt động hoặc tư thế để mặt đối mặt với trẻ.**
- **Nhận ra và chấp nhận tất cả những nỗ lực truyền thông tinh tế, đầy ý nghĩa của trẻ**, chẳng hạn như liếc mắt, thay đổi tư thế, thay đổi nét mặt hoặc giọng nói.
- **Có những mong đợi thực tế** về những hoạt động chúng ta và trẻ có thể luân phiên.
- **Bắt chước** hành động và âm thanh trẻ tạo ra.
- **Giải nghĩa hành vi của trẻ** để trẻ biết rằng chúng ta chấp nhận và mong đợi điều trẻ nói hay làm.

Những cách chia sẻ kinh nghiệm – với trẻ thụ động hoặc nhút nhát



Trẻ thụ động ít khi khởi đầu, có vẻ rất khó hiểu, và ít quan tâm giao tiếp với chúng ta



Trẻ nhút nhát không sử dụng kỹ năng truyền thông đã có và thường chỉ nói khi có người bắt chuyện.

Thay vì làm thay cho trẻ hoặc tỏ ra e sợ những “khoảnh khắc im lặng”, chúng ta có thể tạo cơ hội cho trẻ truyền thông:

Chúng ta có thể tạo cơ hội cho trẻ truyền thông khi:

- **Hấp dẫn** trẻ bằng những hoạt động trẻ đặc biệt quan tâm.
- **Lặp lại những việc thường ngày mà trẻ thích** cho tới khi trẻ có thể đoán trước những bước kế tiếp; và chờ đợi trẻ đáp lại theo cách của trẻ.
- **Thay đổi tư thế** để mặt đối mặt với trẻ.
- **Khơi gợi tính tò mò của trẻ** bằng cách tạo ra những cơ hội mới thật thú vị để trẻ khám phá.
- Dành thời gian để áp dụng **QCL (Quan sát – Chờ đợi – Lắng nghe)** với trẻ.
- **Nhẹ nhàng bắt chước** trẻ chơi và giải nghĩa những nỗ lực truyền thông tinh tế của trẻ.

Cách chia sẻ kinh nghiệm – với trẻ thân thiện



Khi trẻ thuộc loại người thân thiện, thích giao tiếp với người khác nhưng không có từ và khó hiểu, chúng ta có thể giúp trẻ học những cách truyền thông tốt hơn.

Khả năng và nhiệt tình trò chuyện của trẻ phát triển như thế nào tùy thuộc phần lớn vào cách chúng ta đáp lại những nỗ lực truyền thông của trẻ.

Chúng ta có thể tạo cơ hội cho trẻ học khi:

- **Cho trẻ tham gia vào những công việc thường ngày** và kiên nhẫn chờ trẻ thực hiện cùng chúng ta.
- Chăm chú lắng nghe và **đánh giá cao những nỗ lực truyền thông của trẻ.**
- **Giải nghĩa các thông tin của trẻ:** Nói ra như trẻ sẽ nói nếu trẻ biết nói.
- **Kéo dài cuộc trò chuyện** bằng cách đưa ra những ý kiến dựa trên chủ đề của trẻ.
- **Không hỏi cho có; chỉ đặt câu hỏi khi chúng ta thực sự muốn biết điều trẻ đang suy nghĩ.**

Sự vui sướng trẻ cảm thấy và sự thành công trẻ trải qua khi trò chuyện với chúng ta sẽ cho trẻ lòng tự tin để tiếp tục cố gắng.

Các Cuộc Trò Chuyện – Kéo Dài và Biến Đổi Như Thế Nào

Chúng ta trò chuyện với trẻ ngay từ khi trẻ chưa biết nói. Tùy trẻ ở mức phát triển nào mà chúng ta chọn hình thức trò chuyện thích hợp.

Các cuộc trò chuyện với trẻ ở Mức I

Chúng ta có thể “chia sẻ khoảnh khắc đặc biệt” với trẻ bất cứ khi nào thấy phản ứng của trẻ và cũng cần chú ý đến nguyên nhân gây ra phản ứng đó.

Để ý thấy Lan đang nhìn các món đồ chơi lay động trên cao; mẹ nói: “Gấu, con đang nhìn mấy con gấu.”

Lan tiếp tục nhìn.

Mẹ giải nghĩa cái nhìn của Lan và nói ra điều Lan sẽ nói nếu Lan biết nói, “Mấy con gấu đang nhảy múa”.

Mẹ và Lan chia sẻ khoảnh khắc đặc biệt đó. Hai người đã có cuộc trò chuyện.

Chúng ta cũng chia sẻ kinh nghiệm với trẻ khi trẻ đáp lại chúng ta.

Lan đang nằm trong cũi, nhưng không ngủ.

Mẹ đến bên cũi, lắc cái lục lạc và chờ đợi.

Lan hơi cử động thân mình.

Mẹ lại lắc lục lạc và chờ.

Lan quay về phía phát ra âm thanh.

Mẹ lại lắc lục lạc và chờ.

Lan nhìn mẹ.

Mẹ mỉm cười, lắc lục lạc một lần nữa, và chờ.

Lan nhìn đi chỗ khác.

Mẹ giải nghĩa hành động của Lan và nói ra điều Lan muốn nói nếu Lan biết nói, “Chơi lục lạc vậy là đủ rồi.”

Lúc đầu, chính việc phát hiện hành vi của trẻ đã giúp chúng ta tạo ra những khoảnh khắc đặc biệt để chia sẻ với trẻ, qua đó cho trẻ cảm giác an toàn và tự tin .

Các cuộc trò chuyện với trẻ ở Mức II

Ở mức này, trẻ bày tỏ ý thích rõ ràng hơn. Trẻ nhìn, với tay và phát âm một cách có chủ tâm. Trẻ tích cực khám phá đồ vật bằng cách với tay lấy, bỏ vô miệng ngậm, lắc và đập các đồ vật vào nhau.

Các cuộc trò chuyện có thể xảy ra khi chúng ta đáp lại trẻ.

Bảo và ba đang chơi với gấu bông trên ghế sofa.

Bất ngờ ba đập đập gấu bông xuống nền nhà.

Bảo nhìn gấu bông.

Ba giải nghĩa cái nhìn của Bảo, nói ra điều Bảo muốn nói nếu Bảo biết nói, “Gấu bông bị té.” và chờ đợi.

Bảo với tay lấy gấu bông, nhai nhai nó, nhìn ba và cười.

Ba giải nghĩa, “Bảo thương gấu bông.”

Cuộc trò chuyện có thể xảy ra tự nhiên khi chúng ta quan sát phản ứng của trẻ và tỏ ra cho trẻ biết là chúng ta đang quan tâm đến trẻ.

Các cuộc trò chuyện có thể xảy ra khi trẻ đáp lại chúng ta.

Ba thổi bong bóng cho Bảo, rồi buông tay ra để bong bóng bay.

Bảo nhìn, thắc mắc.

Ba thổi một cái bong bóng khác, giữ lại và chờ.

Bảo với tay chạm vào bong bóng. Ba đưa bong bóng đến gần Bảo hơn, nói ra điều ba nghĩ là Bảo sẽ nói nếu Bảo biết nói, “Bong bóng, muốn bong bóng,” và chờ đợi.

Bảo đặt hai tay lên bong bóng. Ba buông tay bong bóng bay vèo đi.

Bảo nhặt bong bóng đem lại cho ba. Ba cầm bong bóng, nói ra điều ba nghĩ Bảo sẽ nói nếu Bảo biết nói, “Thổi, thổi bong bóng,” và chờ.

Bảo đẩy bong bóng về phía miệng của ba. Ba gật đầu và nói, “Được rồi, ba sẽ thổi.”

Và ba thổi cái bong bóng đó nhiều lần.



và

Các cuộc trò chuyện xảy ra một cách tự nhiên khi chúng ta tạo ra các hoạt động hoặc các việc thường ngày thu hút sự chú ý của trẻ, và chờ sự đáp lại của trẻ.

Các cuộc trò chuyện với trẻ ở Mức III

Ở Mức III, trẻ đã đạt tới một cột mốc quan trọng trong việc phát triển ngôn ngữ. Trẻ bắt đầu trò chuyện về thế giới xung quanh bằng những từ hoặc kí hiệu đơn và muốn chia sẻ sự hiểu biết với chúng ta.

Trẻ được khuyến khích tham gia vào cuộc trò chuyện khi chúng ta đáp lại trẻ.

*Tí chạy đến bên cây
sồi lớn, đẩy và nói
“Ay-ây”; rồi nhìn chị
Linh.*

*Linh cúi xuống bên Tí,
gật đầu, nói ra điều Tí
sẽ nói nếu biết nói,
“Cái cây,” và chờ đợi.
Tí lặp lại “Ây”, rồi gật
đầu và cười với Linh.*

*Linh gật đầu đáp lại Tí
và nói “Cái cây lớn.”*



Các cuộc trò chuyện thú vị thường xảy ra khi chúng ta đi dạo chơi

Các cuộc trò chuyện cũng có thể bắt đầu khi trẻ đáp lại chúng ta.

*Ba của Tí chuẩn bị đi dạo và thấy Tí ngồi chơi trên sàn nhà. Ba nói, “Tí ơi,
con có muốn đi dạo với ba không?”*

Tí nhìn lên ba.

Ba rút ngắn câu hỏi: “Đi dạo không?”

Tí đứng lên, đi về phía ba đang đứng ở cửa và nói, “I.”

Ba mỉm cười và nói, “Đi, được rồi. Chúng ta cùng đi dạo nhé.”

Mức này là khoảng thời gian thích hợp để cho trẻ tham gia vào các công việc thường ngày của chúng ta, chẳng hạn như rửa chén, xếp đồ, đi mua sắm. Tham dự vào những hoạt động này trẻ sẽ có một vốn hiểu biết rộng hơn về thế giới xung quanh của chúng ta và cũng là của trẻ.

Và chính sự hiểu biết này sẽ mở cánh cửa vào những kinh nghiệm mới, ngôn ngữ mới và những cuộc trò chuyện mới.

Ở mức phát triển này, trẻ sẽ trò chuyện tốt nhất về những thứ trẻ thấy được, nghe được, sờ được.

Trò chuyện với trẻ ở Mức IV

Ở mức này, các cuộc trò chuyện dễ hình thành hơn rất nhiều. Trẻ sử dụng nhiều từ đơn và / hoặc kí hiệu đơn, vài cụm từ ngắn còn nhớ được, và vài từ kết hợp tự tạo ra. Trẻ bắt đầu mô tả đồ vật / sự việc chi tiết hơn.

Các cuộc trò chuyện xảy ra khi chúng ta đáp lại trẻ.

Khanh đang mặc quần áo ngủ. Cháu chỉ xuống đôi chân trần và nói, “Ày.”

Mẹ bối rối, hỏi, “Giày hả con?”

Khanh nhìn lên và nói, “Ba.”

Mẹ nhớ lại là Khanh đã đi đến tiệm sửa giày với ba; mẹ nói lên điều Khanh muốn nói nếu cháu nói được. “Giày của ba. Con đi lấy giày của ba.”

Khanh mỉm cười và nói, “Chào ông.”

Mẹ suy nghĩ một lúc, nhận ra điều Khanh muốn nói, và lại giải nghĩa: “Con nói chào ông già trong tiệm sửa giày.”

Khanh mỉm cười, gật đầu.

Khanh và mẹ đã có một cuộc trò chuyện đầu tiên về một sự việc trong trí nhớ của Khanh.

Tại mức này, các cuộc trò chuyện có thể trở nên phức tạp hơn; chúng xảy ra khi trẻ đáp lại chúng ta.

Mẹ đang giúp Khanh thay quần áo. Mẹ cầm một chiếc vớ lên và nói, “Vớ.”

Khanh nhặt chiếc vớ khác lên, đưa cho mẹ xem và nói, “Vớ của Khanh.”

“Tôi sẽ không bao giờ quên khoảnh khắc khi điều này xảy ra,” mẹ của Khanh nói. “Khanh đã bổ sung những điều tôi nói. Thật là tuyệt.”

Không phải lúc nào cũng dễ dàng biết được những điều trẻ cảm thấy và suy nghĩ. Chúng ta có thể tạo những mối giao tiếp để giúp trẻ truyền thông và học bằng cách dành thời gian cho QCL,

- để cho trẻ là nhân vật chính, và
- thay đổi hành vi của chúng ta cho phù hợp để chia sẻ những khoảnh khắc đặc biệt với trẻ.

Tóm tắt,

Khi chúng ta **hoà đồng** để chia sẻ những khoảnh khắc đặc biệt:



bằng cách **mặt đối mặt** với trẻ

trẻ sẽ

- cảm thấy sự quan tâm của chúng ta đến những gì trẻ nói hay làm
- thích cho chúng ta chơi với trẻ
- nhận biết nhiều hơn điều chúng ta nói hay làm

bằng cách **bắt chước** hành động, âm thanh, lời nói của trẻ

trẻ sẽ

- biết rằng điều trẻ làm hoặc nói được chú ý và có giá trị
- lặp lại điều vừa làm hoặc nói để khởi động trò chơi luân phiên.

bằng cách **giải nghĩa** những nỗ lực truyền thông của trẻ

trẻ sẽ

- cảm thấy là được lắng nghe.
- biết là chúng ta đang cố gắng hiểu trẻ.
- thấy hành động đúng hoặc nghe từ đúng để cố gắng bắt chước.

bằng cách tỏ vẻ nóng ruột **chờ đợi** trẻ luân phiên.

trẻ sẽ

- cảm thấy là sự tham gia của trẻ có giá trị và được mong đợi
- biết khi đến phiên của mình
- thích và tích cực truyền thông

bằng cách **cho ý kiến** về những việc đang xảy ra hoặc đặt câu hỏi thật lòng và phù hợp với mức phát triển của trẻ

trẻ sẽ

- biết là chúng ta quan tâm đến trẻ và những gì trẻ nói
- cố gắng đáp lại

tinh tế nhận ra những thay đổi ở trạng thái và hành vi của trẻ.

trẻ sẽ

- biết là chúng ta quan tâm đến trẻ và những gì trẻ nói
- cố gắng đáp lại

BỔ SUNG NGÔN NGỮ VÀ KINH NGHIỆM

“Việc học quan trọng nhất trong những năm đầu đời, và có lẽ trong suốt cuộc đời của chúng ta, là học tiếng mẹ đẻ. Khi có khả năng sử dụng ngôn ngữ theo ý muốn là chúng ta có chìa khóa của sự thành công.”

David Crystal, nhà ngôn ngữ



Nội dung của chương này:

- Nói gì và làm gì để giúp trẻ hiểu và học ngôn ngữ.
- Nhấn mạnh thông tin như thế nào để trẻ dễ tiếp thu hơn.
- Chọn ngôn ngữ và kinh nghiệm phù hợp với mức phát triển của trẻ.
- Tạo ra nhiều cơ hội giúp trẻ cải thiện khả năng truyền thông.

Bắt Đầu Học Ngôn Ngữ Từ Lúc Mới Ra Đời

Khi cách ứng xử của trẻ dễ hiểu, tự nhiên chúng ta sẽ thích nghi để chia sẻ và bổ sung thông tin. Không cần phải suy nghĩ, chúng ta tự động điều chỉnh cách trò chuyện của chúng ta để giúp trẻ học. Khi trẻ khoẻ mạnh và khi chúng ta thoải mái, thông cảm thì điều này xảy ra rất dễ dàng và tự nhiên.

Chúng ta **tìm ra** các hành động, âm thanh và từ tương ứng với các hành động, âm thanh và từ của trẻ để khẳng định rằng chúng ta có nghe trẻ.

Chúng ta **Làm mẫu** sử dụng ngôn ngữ đúng để trẻ học và có thể tự nói ra suy nghĩ của mình.

Chúng ta **Bổ sung** thông tin để giúp trẻ hiểu biết nhiều hơn về những việc đang xảy ra.

Tuy nhiên, đôi khi khó tạo ra những mối liên hệ để giúp trẻ học, và chúng ta nản lòng vì không hiểu được hành vi của trẻ. Chúng ta không biết trẻ cần gì hoặc không biết làm thế nào để giúp trẻ hiểu điều chúng ta muốn nói.

Thật sự là cần phải có hai người để tạo ra cuộc trò chuyện. Khi trẻ không thể hiện đúng vai trò của trẻ – không đưa ra những dấu hiệu phù hợp với mong muốn chủ quan của chúng ta, chúng ta sẽ lo lắng và lúng túng trong vai trò của mình.

Chương này khẳng định và nhắc lại những điều chúng ta đã biết – những cách **tiếp cận** trẻ để **dạy** trẻ.

Cần có thời gian học ngôn ngữ

Tất cả chúng ta đều hy vọng trẻ sẽ học sử dụng ngôn ngữ một cách hiệu quả, và lo lắng khi trẻ chậm tiến bộ. Lúc đầu, trẻ cần thời gian chỉ để thu thập thông tin và nâng cao dần khả năng hiểu những gì trẻ nghe thấy, ý nghĩa thực sự của những từ đó. Dù chưa biết nói, trẻ cũng học nhiều về giao tiếp và truyền thông.

Và khi trẻ bắt đầu truyền thông, chuyển trực tiếp đến chúng ta những thông tin rõ ràng; khi đó, điều quan trọng là chúng ta phải có những mong đợi thực tế. Nếu trẻ chỉ tay và phát âm, chúng ta đừng mong trẻ sẽ nói “sữa” ngay. Có thể bước kế tiếp sẽ chỉ là “mmmmm”. Trẻ cần nghe chúng ta lặp lại “sữa” nhiều lần (làm mẫu) để giúp trẻ nói từ “sữa” tốt hơn.

Thông tin chúng ta bổ sung sẽ giúp trẻ tiến bộ:

- từ nghe từ đến hiểu từ.
- từ cử động ngẫu nhiên đến cử động có chủ ý.
- từ không có khả năng bắt chước đến có khả năng bắt chước.
- từ cử chỉ, điệu bộ đến sử dụng âm thanh để truyền thông.
- từ những âm thanh mơ hồ đến những âm thanh gần gũi hơn với thế giới thực.
- từ những từ đơn đến cụm từ, rồi câu.
- từ sai đến đúng văn phạm.

Nếu trẻ không sử dụng thông tin chúng ta bổ sung, có thể là do trẻ chưa có khả năng. Chúng ta cần tiếp tục tạo cơ hội cho trẻ học tập. Khi chăm chú quan sát, chúng ta sẽ biết rõ hơn về mức độ truyền thông của trẻ và sẽ không cung cấp những thông tin quá khó với trẻ.

Cần có thời gian để đạt các mục tiêu phân biệt từ, dấu hiệu hoặc chỉ tay vào hình. Chúng ta cần phải nhấn mạnh và lặp lại thông tin mới nhiều lần trong nhiều tình huống khác nhau để chúng trở thành một phần trong “vốn truyền thông” của trẻ. Chỉ khi đó chúng ta mới có thể mong đợi nhiều hơn.

Khi Nào Bổ Sung Ngôn Ngữ Và Kinh Nghiệm

1. Khi trao và nhận trong công việc hàng ngày trong gia đình – chúng ta có thể bổ sung thông tin.

Chúng ta chia sẻ nhiều cơ hội giao tiếp với trẻ trong công việc hàng ngày trong gia đình.

Khi ở bên trẻ, chúng ta mô tả điều đang xảy ra để cung cấp cho trẻ những từ cần để hiểu và sau đó để sử dụng. Các hoạt động hàng ngày trong gia đình là môi trường học tập quan trọng nhất vì trẻ có thể nghe các từ được lặp đi lặp lại nhiều lần trong những tình huống quen thuộc:



- lên xuống cầu thang
- thức dậy
- thay tả
- đi đến nhà vệ sinh
- đánh răng
- chải tóc
- thay quần áo
- giờ ăn chính và phụ
- đội nón và mặc áo khoác trước khi đi chơi
- nhặt đồ chơi lên
- tắm
- trước khi ngủ

Khi cho trẻ tham gia, dù chúng ta phải mất thêm nhiều thời gian cho công việc nội trợ, nhưng trẻ sẽ có thêm nhiều cơ hội để hiểu biết và học tập. Trẻ thích ở bên cạnh chúng ta và có thể học nhiều hơn khi cùng chúng ta:



- dọn bàn ăn
- nấu ăn
- làm bánh
- lấy quần áo ra khỏi máy giặt
- mua đồ ở tiệm tạp hóa
- cất đồ mua ở tiệm về
- mở thư
- xúc tuyết
- gom lá rụng
- rửa xe
- rửa chén
- dọn giường
- lên xe (chỗ ngồi, dây an toàn)
- khóa cửa và mở khóa
- bật và tắt đèn

Trước tiên là kinh nghiệm, kế đó là sự hiểu biết, rồi cuối cùng mới đến ngôn ngữ

Chúng ta giúp trẻ hiểu rõ kinh nghiệm khi nói về việc đang hay sắp xảy ra. Chúng ta kích thích trẻ sử dụng ngôn ngữ khi nhất quán lặp đi lặp lại từ trong những tình huống quen thuộc.



Mẹ của Tí thuật lại cách Tí dần dần học được cách dùng từ “TẮM”

Trước tiên là kinh nghiệm

“Đầu tiên, Tí nghe tiếng nước chảy và nhìn xem nó xuất phát từ đâu. Tôi nói, ‘TẮM, mẹ hứng nước cho con TẮM’. Tí không hiểu câu nói của tôi, nhưng cảm thấy nước mát, nghe tiếng nước chảy và bắt đầu có kinh nghiệm về việc tắm.”

Rồi đến sự hiểu biết

“Vài tháng sau, tôi thấy Tí bắt đầu đá chân và ngo nguậy thân mình khi tôi cời đồ cho Tí. Tôi nói, ‘Tới giờ TẮM Tí rồi. Con muốn TẮM chưa?’ Và cháu càng ngo nguậy nhiều hơn. Cháu đã bắt đầu hiểu việc gì sắp xảy ra.”

“Cuối cùng, một hôm, sau bữa ăn chiều, Tí đang chơi với các khối gỗ, tôi nói, ‘Tới giờ TẮM rồi. Chuẩn bị đi TẮM đi con.’ Tí bỏ mấy khối gỗ xuống, đưa tay cho tôi bế cháu vào nhà tắm. Cháu đã thực sự hiểu điều tôi nói.”

Và cuối cùng là ngôn ngữ

“Thời gian trôi qua, Tí bắt đầu phát ra âm thanh nghe giống như lời nói thực sự. Đêm nọ, tôi quyết định hỏi Tí, ‘Con biết mấy giờ rồi không Tí? Đến giờ ...’ Rồi tôi chờ đợi. Tí trả lời ‘Ấm’. Tôi lặp lại ‘TẮM. Đúng rồi, tới giờ TẮM rồi. Con nói lại đi ‘TẮM’. Hai mẹ con chúng tôi đã bắt đầu giao tiếp bằng lời nói.”

2. Khi trẻ tỏ ra thích thú – chúng ta bổ sung thông tin



Hãy cho trẻ cái trẻ muốn, nhưng đừng trao ngay mà hãy giữ lại vài giây; như vậy chúng ta sẽ dịp “chia sẻ cơ hội” với trẻ và bổ sung từ cho trẻ học.

Đầu tiên, khi nhận ra điều trẻ quan tâm, chúng ta rất sung sướng, thường cho trẻ ngay những thứ trẻ muốn. Nhưng chúng ta có thể dùng những dịp này để trẻ nghe, thấy hoặc cảm thấy những thông tin đặc biệt sẽ giúp trẻ hiểu và sử dụng ngôn ngữ.

Khi trẻ tỏ ra thích thú, hãy lợi dụng cơ hội đó. Khi chúng ta trò chuyện về những điều thực sự làm trẻ thích thú, trẻ sẽ háo hức lắng nghe và cố gắng làm điều chưa từng làm trước đó.

3. Khi xảy ra một việc bất thường – chúng ta bổ sung thông tin



Khi cái muỗng rớt, khi nút chai bật ra nổ bốp, khi có một tiếng gõ lớn hoặc khi một chiếc vớ bị mất, v.v... chúng ta ngạc nhiên và chú ý đến. Đó là những thời điểm thích hợp để bổ sung thông tin giúp trẻ học.

4. Khi có việc gì đó sai – chúng ta giải thích và bổ sung thông tin

Khi trẻ viết bậy lên tường, giữ banh chơi một mình, làm đổ nước, thả chó, v.v... chúng ta nên lợi dụng những dịp này để giải thích cho trẻ biết cái gì sai, tại sao sai và nên làm gì thay cho việc đó.



Khi một việc bất thường hay không đúng xảy ra, trẻ sẽ học được kinh nghiệm nếu chúng ta giải thích:

- việc gì xảy ra
- tại sao nó xảy ra
- phải làm gì để được phép làm

Làm Thế Nào Để Bổ Sung Ngôn Ngữ Và Kinh Nghiệm



Trí nghĩ đúng. Nói “đu” thì có gì hay, nếu không biết nói “đẩy”? Chúng ta có thể giúp trẻ học từ mới bằng cách bắt chước từ trẻ nói và bổ sung một từ có liên quan.

1. Bắt chước và bổ sung

Một trong những cách dễ nhất để giúp trẻ học giao tiếp là bắt chước âm thanh và / hoặc cử chỉ của trẻ, và sau đó bổ sung từ mới hoặc hành động mới. Nếu muốn trẻ bắt chước, chúng ta phải dùng những từ trẻ có thể nói được.



Khi chúng ta bổ sung từ mới hoặc hành động mới, thông tin mới phải dễ hiểu hơn những thông tin trẻ đã biết.

Thật là đơn giản nếu:

- nói những gì trẻ nói
- làm những gì trẻ làm
- sau đó bổ sung từ khác hoặc hành động khác liên quan đến từ hoặc hành động chúng ta vừa bắt chước trẻ.

2. Giải nghĩa

Giải nghĩa cảm xúc hay ý muốn của trẻ bằng cách dùng những từ và / hoặc những hành động mà chúng ta nghĩ trẻ sẽ dùng nếu trẻ có khả năng truyền thông rõ ràng hơn, là một cách hiệu quả và tinh tế để trẻ biết rằng chúng ta hiểu trẻ. Như vậy, trẻ cũng sẽ được cung cấp thông tin cần thiết ngay tại thời điểm trẻ cần nó.



Nếu chúng ta nhất quán cung cấp cho trẻ một kiểu mẫu trẻ có thể bắt chước, dần dần trẻ sẽ quen với chúng và sau đó sẽ sử dụng suốt cả ngày.

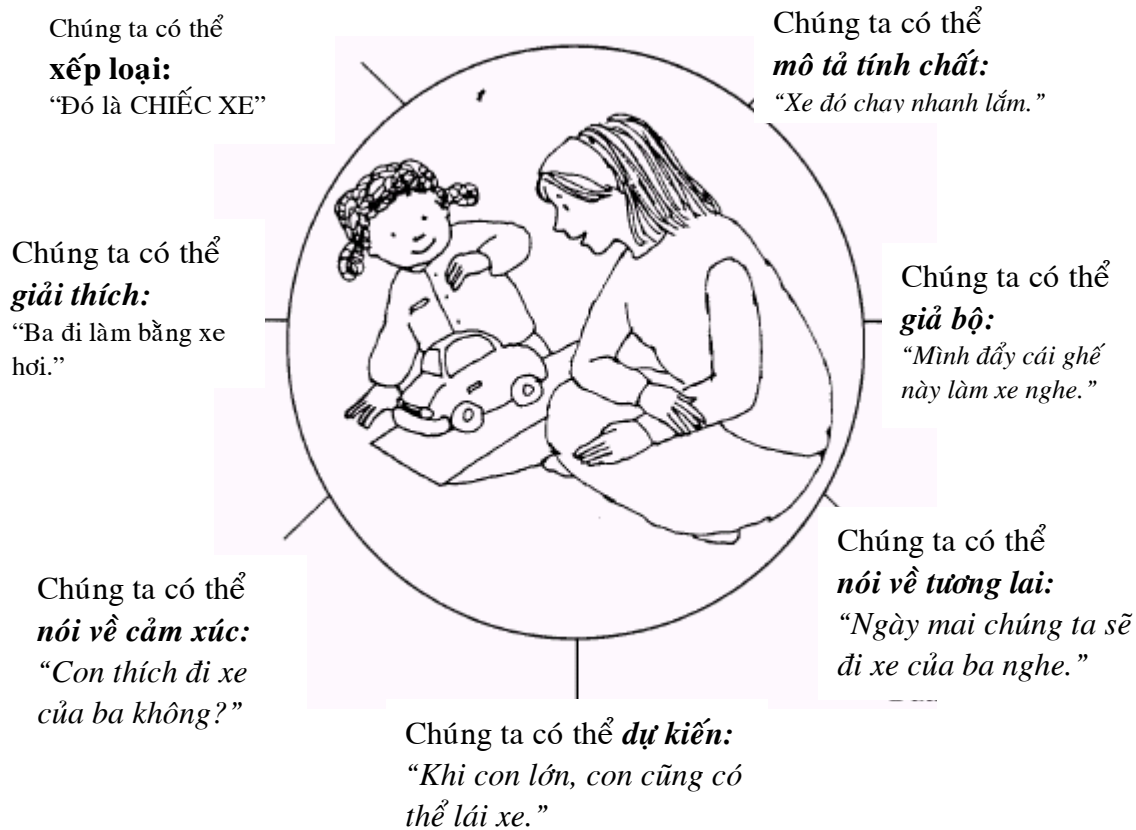
Khi nói ra điều trẻ sẽ nói nếu trẻ biết nói, chúng ta cho trẻ biết là chúng ta hiểu trẻ, và cũng cung cấp ngôn ngữ kiểu mẫu cho trẻ học.

3. Mở rộng

Ở các giai đoạn phát triển ban đầu của trẻ, chúng ta phải sử dụng ngôn ngữ đơn giản. Nhưng chúng ta thường có khuynh hướng sử dụng những cụm từ chỉ gồm một và hai từ, hoặc đáp lại với những từ “cửa miệng” giống nhau. Khuynh hướng này gây cảm giác giả tạo, không tự nhiên, và cũng hạn chế cơ hội học tập của trẻ.

Khi mở rộng dựa trên những thông tin trẻ cung cấp, chúng ta:

- Sẽ giúp trẻ hiểu rõ hơn về những gì trẻ đã trải qua.
- Sẽ giúp trẻ học nói từ mới.



Hãy vẽ hay viết một hoạt động trẻ thích lên hình dưới đây; xung quanh, chúng ta viết những từ bổ sung sẽ giúp trẻ học nhiều hơn về hoạt động đó.

Xếp loại: _____

Mô tả tính chất: _____


Giải thích: _____

Giải bộ: _____

Nói về cảm xúc: _____

Nói về tương lai: _____

Dự kiến: _____



Mở rộng từ dựa trên thông tin trẻ đưa ra sẽ tạo cơ hội cho trẻ nghe và dần dần hiểu những từ mới

Cách Làm Nối Bật Thông Tin

1. Cử chỉ – Điều bộ

Cử chỉ điệu bộ thật tuyệt vời! Chúng đến với chúng ta thật tự nhiên: một cái rùng mình, một cái nhún vai, một nụ cười, v.v... Cử chỉ điệu bộ là một cách hiệu quả lại thường bị bỏ qua khi giúp trẻ hiểu ngôn ngữ. Cử chỉ điệu bộ thu hút sự quan tâm của trẻ và tập trung sự chú ý của trẻ.

Chúng cung cấp thông tin – như khi chúng ta lắc đầu và nói, “Thôi”.

Chúng biểu lộ cảm xúc – như khi chúng ta mở rộng vòng tay ân cần ôm lấy tấm thân ấm áp nhỏ bé của trẻ.

Chúng bày tỏ thái độ – như khi một nụ cười và một cái gật đầu cho biết trẻ muốn chia sẻ thật nhiều cái kem nón đó.

Trẻ thích chúng ta sử dụng những cử chỉ điệu bộ dễ nhận ra. Cử chỉ điệu bộ kích thích óc tưởng tượng và sáng tạo của trẻ – là hai yếu tố rất quan trọng trong việc học ngôn ngữ.

Cử chỉ điệu bộ cũng là một phương tiện để trẻ truyền thông trước khi biết nói. Trẻ đưa hai tay lên để nói “Bế con lên”; vẫy tay để nói “Chào”; lắc đầu để nói “Không”; gật đầu để nói “Có”; ôm chầm lấy mẹ để nói “Con yêu mẹ”; và nhiều, nhiều nữa, v.v...



Dùng cử chỉ điệu bộ giống như vẽ một bức tranh với những từ chúng ta đang nói. Lúc đầu, đó là những cử chỉ điệu bộ đơn giản để giúp trẻ học.

Chúng ta giúp trẻ đặt ngôn từ vào hành động khi chúng ta:

- nhất quán
- nặt đối mặt với trẻ
- nói từ và đồng thời làm cử chỉ điệu bộ

2. Nhấn mạnh những từ then chốt:

Ba của Lan sử dụng những cụm từ ngắn, đơn giản; trong đó có một số từ và âm thanh cường điệu, vui nhộn để giúp Lan học từ “MỨT”.

BA: (chỉ vào món tráng miệng) Xem nè, Lan, ... MỨT

LAN: (nhìn)

BA: Món MỨT con thích đó.

LAN: (nhìn, mắt mở to, hơi nghiêng người tới trước)

BA: M-Ứ-Ứ-Ứ-Ứ-T DÂU đó! (Ba đưa cho Lan cái muỗng đầy mứt dâu).

LAN: (ăn mứt, nhìn ba)

BA: MMMMMMMMMM! MỨT ngon quá!

Giống như ba của Lan, chúng ta có thể giúp trẻ học khi chúng ta:

- **Ngừng một chút trước khi nói từ then chốt** (“Con muốn ăn mứt không?”)
- **Kéo dài từ then chốt** (“M-ứ-ứ-ứ-ứ-t”)
- **Thì thầm hoặc nói to từ then chốt.**
- **Chỉ tay vào vật liên quan đến từ then chốt.**

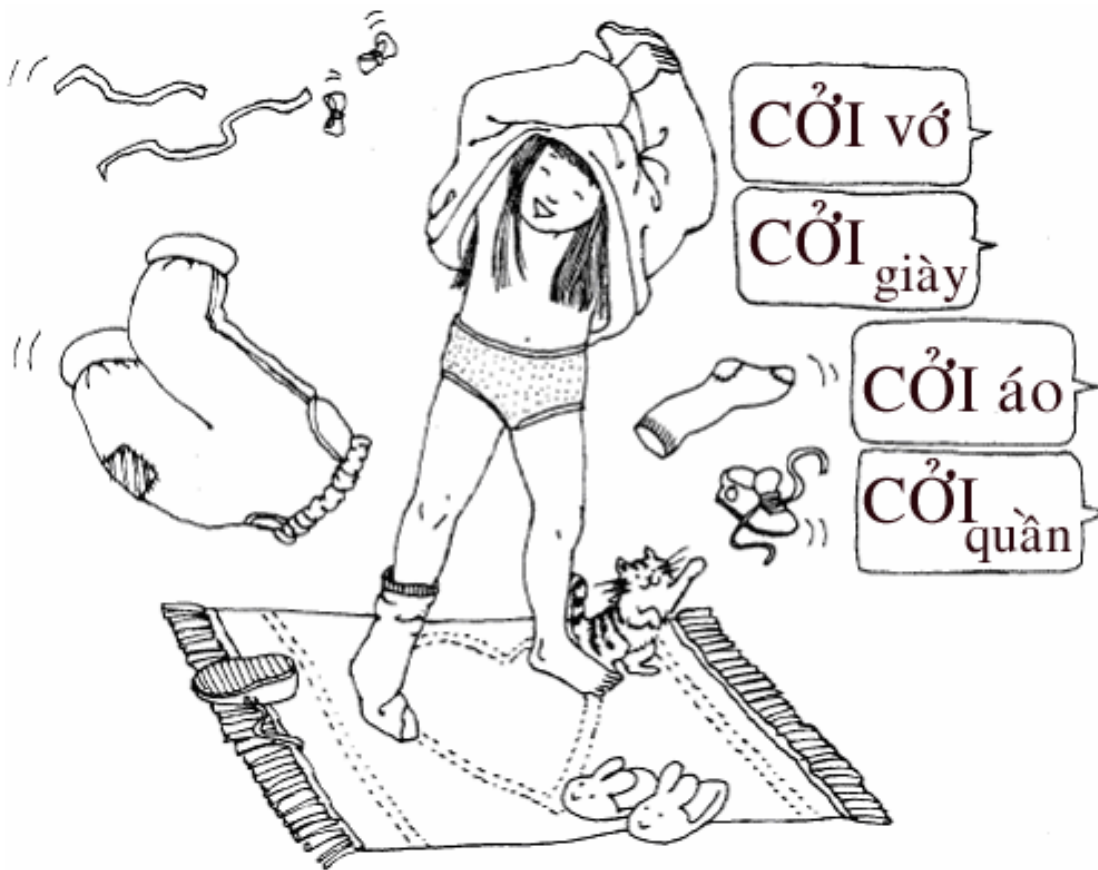


Có bao giờ bạn nghĩ rằng một chén mứt có thể mở những cánh cửa mới để giao tiếp

Việc nhấn mạnh làm cho từ mang tính hấp dẫn và hài hước đặc biệt; nhờ đó làm nổi bật thông tin cần thiết để bắt đầu bài học.

3. Lặp lại

Người lớn chúng ta thường hiểu một từ sau khi nghe một hoặc hai lần trong câu nói. Trẻ không được như vậy; một số trẻ cần nghe mười lần, một số trẻ khác phải nghe đến hàng trăm lần trước khi thử dùng một từ! Không có “qui luật”, không có “con số đúng” cho số lần lặp lại. Những cử chỉ điệu bộ, hành động hoặc lời nói của trẻ sẽ cho chúng ta biết là trẻ có hấp thu những điều chúng ta nói hay không. **Với mỗi từ, chúng ta nên tìm ra càng nhiều cách sử dụng càng tốt**. Chẳng hạn như, khi cởi quần áo cho trẻ, chúng ta tìm thấy nhiều cách sử dụng từ “CỎI”.



Lặp lại cùng một từ mỗi lần chúng ta tiến hành cùng một công việc hàng ngày trong gia đình, dần dần trẻ sẽ hiểu và có khả năng sử dụng những từ đó.

Lúc đầu, trẻ có thể chưa hiểu hay chưa nói được những từ chúng ta sử dụng. Nhưng càng nghe nhiều lần và đồng thời nhìn thấy đồ vật cụ thể có liên quan, trẻ sẽ càng dễ hiểu những điều chúng ta nói ... và cuối cùng sẽ biết sử dụng những từ đó. **Lặp lại là yếu tố có tính quyết định!**

Gia Đình Cu Tí



Bổ Sung Ngôn Ngữ Và Kinh Nghiệm Thích Hợp Với Sự Phát Triển Của Trẻ

Những từ đầu tiên mà hầu hết trẻ em từng nghe qua và hiểu đều có liên quan đến người hay vật trẻ nhìn thấy hàng ngày - mẹ, ba, muông, đĩa, chai sữa, giường, mền, gấu bông, v.v... Nhưng trước khi trẻ biết dùng những từ đó, chúng ta phải hướng dẫn trẻ từng bước qua một số mức độ.

Quá nhiều, quá sớm có thể làm cho trẻ sợ; nhưng quá ít, quá trễ lại có thể làm cho trẻ chán. Điều quan trọng là chúng ta biết phải làm gì ở Mức I và II, ở đâu ở Mức III và không được bỏ qua Mức IV.

Khi trẻ ở **Mức I**, chúng ta giải nghĩa âm thanh và ngôn ngữ cơ thể của trẻ. Nụ cười, tiếng khóc, tiếng la, và cơ thể ngọ nguậy của trẻ đủ để truyền đạt cảm xúc và nhu cầu của trẻ đến chúng ta.

Ở **Mức II**, trẻ vẫn chưa thể truyền thông theo cách thông thường; chúng ta cần giải nghĩa những biểu lộ trên nét mặt, ngôn ngữ cơ thể và âm thanh của trẻ khi trẻ bắt đầu tiếp xúc và khám phá môi trường xung quanh. Ở hai mức đầu tiên này, chúng ta đóng vai trò quan trọng trong việc giúp trẻ ngày càng nhận biết rõ hơn là truyền thông vui như thế nào và có ích cho trẻ như thế nào.

Chúng ta làm gì ở Mức I và II:

- **Bắt chước** âm thanh và hành động của trẻ; rồi bổ sung cái mới vào.
- **Sử dụng cử chỉ điệu bộ.**
- **Giải nghĩa** – (đoán ý trẻ và) nói ra điều trẻ sẽ nói nếu trẻ biết nói.
- **Chỉ cho trẻ thấy đồ vật** ta đang nói đến.
- **Nói tên người và vật** trẻ tỏ ra quan tâm.
- **Dùng những câu đơn giản** để nói về việc đang xảy ra.
- **Nhấn mạnh từ then chốt.**
- **Lặp lại và nhất quán.**

Mức I Thay vì ...



... Hãy bổ sung thông tin



Mức II Thay vì ...



... Hãy bổ sung thông tin



Ở Mức III, trẻ rất quan tâm đến việc liên hệ với môi trường xung quanh trẻ. Trẻ nhìn để biết chắc là chúng ta chú ý đến những gì trẻ thích. Trẻ bắt đầu sử dụng lời nói; và có thể chỉ tay, làm cử chỉ điệu bộ, hành động hoặc phát âm thay cho từ.

Ở đâu ở Mức III:

- **Bắt chước và bổ sung**
- **Giải nghĩa**
- **Nhấn mạnh những từ** trẻ có thể bắt chước và diễn đạt
- **Mở rộng** – bổ sung những cụm từ hơi dài trẻ có thể hiểu được, dù trẻ chưa thể nói được những cụm từ đó.
- **Đa dạng hóa nội dung các cuộc trò chuyện** – nói về con người, sự việc, đồ vật, nơi chốn, hành động, cảm xúc, tính chất, v.v. khác nhau.
- **Lặp lại và nhất quán.**

Mức III Thay vì ...



... **Hãy bổ sung thông tin**



Khi đạt đến **Mức IV**, trẻ sẽ bắt đầu sử dụng từ, dấu hiệu và cụm từ một cách nhất quán, dù còn khó hiểu. Chúng ta có thể tiếp tục giúp trẻ hiểu và nói nhiều hơn.

Đừng bỏ qua Mức IV:

- **Nhấn mạnh những từ then chốt** trong các câu ngắn trẻ có thể bắt chước .
- **Tiếp tục mở rộng** – bổ sung những ý kiến dài hơn theo chủ đề.
- **Liên kết ý kiến của trẻ với kinh nghiệm đã có.**
- **Nói về những gì sẽ xảy ra kế tiếp.**
- **Giả bộ và tưởng tượng** điều gì sẽ xảy ra “nếu”...

Mức IV Thay vì ...



... Hãy bổ sung thông tin



Bổ sung thông tin - dễ hơn chúng ta tưởng

Ở Mức I:

Lan và mẹ có thể làm cho chứng cảm lạnh khó chịu trở thành một kinh nghiệm thú vị có thể học tập được.

LAN: *(chảy nước mũi, hắt hơi)*

MẸ: MŨI con chảy nước kìa! *(Giải nghĩa. Nhấn mạnh từ then chốt).* Mẹ lấy khăn giấy cho con lau MŨI nhé. *(Nói về việc sắp xảy ra. Lặp lại).*

LAN: *(nhìn mẹ)*

MẸ: Mẹ lau MŨI cho con nè. *(Lặp lại.) (Biến việc lau mũi thành trò chơi.)* Bây giờ mẹ lau MŨI cho mẹ nè. *(Làm cử chỉ và nhấn mạnh từ then chốt.)*

LAN: *(ngộ ngầy và cười)*

MẸ: Con thích hả! *(Giải nghĩa).* Mẹ sẽ lau MŨI cho gấu bông nè. *(Lặp lại.)*

Ở Mức II:

Mẹ của Bảo có thể bổ sung thông tin và kinh nghiệm khi hai mẹ con ngồi ngoài sân trong một buổi trưa hè đẹp trời.

BẢO: *(Đang ngồi ngoài sân với mẹ; một chiếc máy bay bay ngang phía trên đầu với tiếng gầm chói tai. Bảo ngừng cử động, tròn mắt có vẻ sợ.)*

MẸ: MÁY BAY đó con! *(Giải nghĩa.)* Con nghe tiếng MÁY BAY. *(Lặp lại.)* Chiếc MÁY BAY lớn bay trên trời. *(Nhấn mạnh các từ then chốt. Lặp lại. Mở rộng.)*

BẢO: *(Giật mình khi nghe tiếng cửa đóng mạnh.)*

MẸ: Con sợ không? *(Bày tỏ cảm xúc.)* Ông đóng cửa. *(Nói về việc đang xảy ra.)*

Ở Mức III

Anh chị còn nhớ hai mẹ con Tí không? Hai mẹ con luôn luôn tìm ra cách mới để bổ sung thông tin và kinh nghiệm trong giờ chơi.

TÍ: *(Ngồi trên sàn, lật báo coi).*

MẸ: *(Ngồi xuống sàn và đặt tờ báo lên đầu Tí.)* Cút-hà! *(Mở rộng trò chơi.)*

TÍ: *(Kéo tờ báo ra và leo lên ghế.)* Ghế.

MẸ: Ồ, ... Ghế của ba. *(Mở rộng và nhấn mạnh từ then chốt.)* Bữa nay ba không có ở nhà. Ba đi làm. *Giải thích.*

TÍ: Uk

MẸ: Làm ... Ồ, ba đi làm. *(Giải nghĩa.)*

Ở MỨC IV:

Đây là một thí dụ nhỏ về việc bà của Khanh bổ sung thông tin và kinh nghiệm khi Khanh đến thăm bà.

KHANH: *(Đến nhà bà, chỉ tay vào nơi trước đó đặt cây thông giáng sinh.)* Cây ... Cây!

BÀ: Đúng rồi. Cây thông giáng sinh! *(Mở rộng.)* Hồi đó bà đặt cây thông giáng sinh ở đây. *(Liên kết với kinh nghiệm trong quá khứ.)*

KHANH: *(Đang được bế lên giường)* Tiệm bánh.

BÀ: Tiệm bánh. *(Lặp lại.)* Con thích tiệm bánh phải không? *(Giải nghĩa.)* Mai bà dẫn con đến đó nhé! *(Trò chuyện về tương lai.)*

Tóm lại,



Khi chúng ta **bổ sung** ngôn ngữ và hành động:

bằng nét mặt và cử chỉ – điệu bộ khi nói	trẻ sẽ <ul style="list-style-type: none">• dễ hiểu,• học được cách bày tỏ bản thân trước khi biết nói.
bằng cách bắt chước điều trẻ nói hay làm và bổ sung từ hay hành động có liên quan	trẻ sẽ <ul style="list-style-type: none">• được “đắm mình” trong thông tin vào lúc trẻ đang quan tâm.
bằng cách giải nghĩa cảm xúc và ý muốn của trẻ	trẻ sẽ <ul style="list-style-type: none">• có cơ hội nghe từ trẻ muốn nói để sử dụng sau này.
bằng cách cường điệu âm thanh hoặc từ then chốt	trẻ sẽ <ul style="list-style-type: none">• dễ tập trung hơn vào âm thanh mới hoặc từ mới và liên hệ chúng với việc đang xảy ra.
bằng cách lặp lại cùng những từ hoặc cụm từ mỗi lần chơi trò chơi	trẻ sẽ <ul style="list-style-type: none">• dễ hiểu từ hơn và có thể sử dụng,• đoán được điều sẽ xảy ra kế tiếp.
bằng cách mở rộng điều trẻ làm hay nói	trẻ sẽ <ul style="list-style-type: none">• trải nghiệm nhiều ý tưởng và ngôn ngữ mới liên hệ với điều trẻ đang quan tâm,• hiểu được đồ vật và sự việc liên quan với nhau như thế nào,• học ngôn ngữ để bày tỏ những ý tưởng trọn vẹn hơn.

Hãy Tự Thưởng

Chúng ta thường lo ngại rằng ý tưởng về những điều chúng ta cần nói với trẻ sẽ cạn kiệt dần. Đừng lo! Rồi sẽ quen đi. Sự tiến bộ của trẻ là phần thưởng cho chúng ta. Chính đó là sức mạnh để chúng ta tiếp tục. Ngoài ra, chúng ta cũng cần thêm một chút động viên nữa. Một bữa ăn ở quán ăn ưa thích chẳng? Hay nhờ người nấu cho bữa ăn tối? Khi trẻ học được một kỹ năng mới, chúng ta hãy tự thưởng cho mình một cái gì đó đặc biệt. Chúng ta xứng đáng!



Chơi Theo Cách CHB

“Nhìn thế giới qua mắt trẻ thơ,
mọi thứ đều tuyệt vời và thú vị.”

Linda và Richard Eyre, phụ huynh



Chương này cho chúng ta biết:

- Vui chơi có đặc điểm gì? Nó tạo cơ hội như thế nào để chúng ta giúp trẻ học giao tiếp?
- Vai trò đặc biệt của chúng ta trong việc làm cho vui chơi đạt hai yêu cầu: vui và có mục đích.
- Cách giúp trẻ dễ học truyền thông TRONG KHI CHƠI:
 - Nghĩ ra các mục tiêu truyền thông phù hợp với mức phát triển của trẻ
 - Xây dựng các hoạt động vui chơi thích hợp
 - Tham gia theo cách CHB (Cho phép trẻ là nhân vật chính – Hoà đồng để chia sẻ – Bổ sung ngôn ngữ và kinh nghiệm)

Đặc Điểm của Vui Chơi

Vui chơi đem đến niềm vui và tạo cơ hội giao tiếp

Trẻ chơi để chơi – vì thích chơi. Trẻ không có ý thức cố gắng cải thiện các kỹ năng vận động, thực hành phát âm các âm mới, hoặc giao tiếp với người khác. Tuy vậy, đó là những lợi ích quan trọng ngẫu nhiên có được qua việc vui chơi. Khi vui chơi với chúng ta, trẻ sẽ học một cách hết sức tự nhiên.

Vui chơi khuyến khích việc luân phiên

Khi học giao tiếp, trẻ phải tham gia vào việc tương tác hai chiều. Luân phiên bằng hành động hay lời nói là yếu tố cần lưu ý khi trò chuyện hoặc tham gia trò chơi với người khác - “Tới phiên tôi; rồi ... tới phiên bạn”, v.v...

Trong khi vui chơi, mọi người dễ đáp lại nhau, dù chưa có ngôn từ

Một trong những lợi ích của vui chơi là trẻ sẽ đáp lại bạn chơi, dù chưa đủ khả năng hoặc ít muốn trò chuyện. Mặt tích cực của vui chơi – như ngã xuống trong trò chơi “Vây quanh cụm hoa hồng (*“Ring around the Rosie”*¹), hay vỗ tay trong trò chơi “Nếu bạn sung sướng và bạn biết thế” (*“If you’re happy and you know it”*²) – là tạo cơ hội cho những trẻ có khó khăn về trò chuyện cùng tham gia. Ngoài ra, vui chơi cũng giúp trẻ liên hệ các hoạt động thể chất với ngôn từ mô tả những hoạt động đó – đây là cách tốt nhất để củng cố kiến thức.

Vui chơi đòi hỏi phải lặp lại

Ngôn từ và hành động trong trò chơi được lặp lại thường xuyên hơn là trong các hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày. Chúng ta không thể rót sữa 10 lần cho trẻ trong bữa điểm tâm, nhưng có thể bỏ ra hàng giờ để rót nước trong bồn tắm, trong một bữa tiệc trà giả bộ, hoặc khi hát bài “Đây là cách chúng ta rót sữa.” (*“This is the way we pour our milk”*)

Vui chơi tích hợp nhiều giác quan

Trẻ dễ học và nhớ những gì chúng ta nói nếu vừa được nghe, vừa đồng thời được thấy, sờ, ngửi, nếm. Nếu trẻ nghe từ “táo” – và thấy trái táo, sờ thấy hình dáng tròn của trái táo, ngửi mùi thơm của táo và ăn để thưởng thức vị ngọt của táo – trẻ sẽ dễ hiểu “táo” là gì và có thể sử dụng từ “táo” sau này. Việc học đạt hiệu quả hơn khi nhiều giác quan đồng thời gửi cùng một thông tin tới não.

Vui chơi là cách tốt nhất để trẻ học truyền thông và hoà nhập với mọi người.

¹ Mô tả trò chơi: Trẻ đứng nắm tay nhau thành vòng tròn, vừa đi theo vòng tròn vừa hát. Khi bài hát chấm dứt, tất cả đều ngã xuống. Nên chơi trò chơi này trên bãi cỏ hoặc bãi cát.

² Tất cả cùng nhau hát, khi chấm dứt một câu thì vỗ tay rồi hát sang câu kế tiếp. Cứ như vậy cho đến hết bài.

Vai Trò Của Phụ Huynh Trong Việc Vui Chơi



Để trẻ chú ý, chúng ta đóng vai một **DIỄN VIÊN**, nhảy lên nhảy xuống và làm gì đó cho trẻ vui. Đôi khi chúng ta quên dành cho trẻ cơ hội tham gia.



Để dạy trẻ, chúng ta đóng vai một **ĐẠO DIỄN**, làm mẫu và hướng dẫn; nhưng chúng ta thể hiện vai trò quá tích cực. Kết quả là “diễn viên” (trẻ) không có cơ hội thực hành.



Khi không biết rõ phải tham gia như thế nào, chúng ta thường đứng ngoài đóng vai một **BÌNH LUẬN VIÊN**, theo dõi và tường thuật những gì trẻ đang làm. Bắt đầu như thế là tốt, nhưng chưa đủ.



*Khi chúng ta đóng vai
NGƯỜI THAM GIA NHIỆT TÌNH,
và dành thời gian:*

Hoà đồng để đồng viên trẻ luân phiên,
Bổ sung thông tin để giúp trẻ học,
Cho phép trẻ là nhân vật chính
chúng ta sẽ giúp trẻ chơi và học dễ dàng hơn.

Tác Động Của Trò Chơi – Giúp Trẻ Học Truyền Thông



“Để đạt một mục tiêu quan trọng, chúng ta phải thực hiện một tiến trình gồm 3 giai đoạn: mơ ước, lên kế hoạch và thực hiện.”

Will Manolson, phụ huynh là nông dân

Trong tiến trình giúp trẻ học truyền thông, việc vui chơi tạo ra những cơ hội tuyệt vời để chúng ta:

- **MƠ ƯỚC** một mục tiêu truyền thông thực tế và cụ thể, phù hợp với mức phát triển của trẻ
- **LÊN KẾ HOẠCH** một hoạt động vui chơi để thực hiện mơ ước đó; qua đó tạo cơ hội cho trẻ học
- **THỰC HIỆN** – cùng chơi với trẻ để giúp trẻ học dễ hơn.

Ở cuối chương này có liệt kê những bước trẻ thường trải qua khi học giao tiếp. Dựa vào đó, chúng ta sẽ chọn mục tiêu giao tiếp cho trẻ.

Mơ Ước một mục tiêu thực tế đối với trẻ

Tất cả chúng ta đều biết rằng, chúng ta đạt được những mơ ước không phải là nhờ cầu xin các thiên thần mà là nhờ những gì CHÚNG TA làm để giúp trẻ từng bước phát huy hết khả năng.

Những mục tiêu chúng ta chọn cho trẻ nên:

THỰC TẾ: Một mục tiêu chỉ có thể đạt được khi nó bắt nguồn từ khả năng truyền thông hiện có của trẻ. Những mong ước như “Tôi muốn con tôi biết trò chuyện” có thể được chia thành những bước nhỏ, bắt đầu bằng một việc đơn giản như với tay lấy một cuốn sách.

Những câu hỏi giúp chúng ta chọn một mục tiêu thực tế cho trẻ là:

- Cử chỉ điệu bộ, âm thanh, ngôn từ hoặc câu nói nào sẽ giúp trẻ truyền thông tốt hơn?
- Trẻ không thể truyền thông về cái gì?

RÕ RÀNG, CỤ THỂ: Càng hình dung rõ ràng, cụ thể những mục tiêu thực tế đặt ra cho trẻ, chúng ta sẽ càng thấy rõ là phải thích nghi hành vi của chúng ta như thế nào để khuyến khích trẻ tiến bộ. Chúng ta có thể nhắm đến một bước có mức độ rõ ràng, cụ thể như sự bắt chước, luân phiên, một cử chỉ điệu bộ có nghĩa là “thôi”, hoặc một âm thanh nghe như “ên” mang nghĩa “lên”; hoặc tự hỏi:

- Trẻ thích hoạt động nào?
- Kỹ năng truyền thông nào là kết quả tự nhiên đến từ hoạt động đó?
- Trẻ cố gắng truyền thông điều gì?

CÓ ÍCH: Các ngôn từ và cử chỉ điệu bộ trẻ có thể sử dụng và lặp lại thường xuyên – như “ly” hoặc “vớ” – có ích hơn những từ như “cọp”, “beo”, v.v. (dĩ nhiên là trừ khi bỗng nhiên chúng ta muốn nuôi cọp hay beo trong nhà!). Việc chọn những ngôn từ có ích trong đời sống hàng ngày sẽ tạo cơ hội cho trẻ học những cử chỉ điệu bộ hoặc ngôn từ để sử dụng khi cần thiết.

NGỘ NGHĨNH: Chúng ta có thể thử trò chơi “Hòn đảo cô độc”. Đầu tiên, hãy tưởng tượng chúng ta đang ở trên một hòn đảo ngoài khơi xa, chỉ một mình với trẻ. Rồi suy nghĩ xem trẻ sẽ truyền thông với chúng ta như thế nào, và tự hỏi: “Trẻ sẽ học gì kế tiếp để làm cho thời gian trên đảo của hai người thú vị hơn?” (Mục tiêu có thể là một cái gì đó từ một cái gậy đầu, một âm thanh, đến một câu nói.)

Hãy thực tế ... và đừng quá lo âu về việc lựa chọn mục tiêu! Nếu nó quá dễ hay quá khó, chúng ta sẽ biết ngay và điều chỉnh cho phù hợp.

Xây Dựng một hoạt động trẻ thích

Tận dụng các mặt mạnh

Chúng ta biết trẻ thích gì và đặc biệt giỏi môn gì; có thể là xem sách, vẽ giấy hoặc lắng nghe nhạc. Hãy xây dựng những trò chơi dựa trên những gì trẻ thích và phù hợp với khả năng của trẻ.

Bao gồm cả những sở thích trước đó

Chúng ta không cần phải tạo ra trò chơi mới mỗi ngày. Một đứa trẻ thích nghe các câu chuyện mới vẫn thích nghe lại các câu chuyện cũ. Đừng bỏ qua các kỹ năng và sở thích đã có; trẻ cũng thích chơi lại các trò chơi đã từng chơi thành thạo. Trẻ được lặp đi lặp lại càng nhiều lần càng tốt; vì thế chúng ta nên sử dụng cùng một quyển sách, bài hát, trò chơi hoặc hoạt động mỹ thuật nhiều lần. Bắt đầu từ những trò chơi quen thuộc trẻ sẽ có cảm giác an toàn để tự tin thử chơi một trò chơi mới.

Thử trò chơi mới

Chúng ta nên cho trẻ thử xem sách, chơi trò chơi hoặc làm các bài tập thủ công mới; nên chọn sao cho chúng khá dễ đối với trẻ. Nhưng đôi khi, thử một cái gì đó hơi khó hơn cũng tốt, vì có thể chúng ta đã đánh giá hơi thấp khả năng của trẻ. Ai biết được, có thể trẻ sẽ đạt kết quả tốt hơn chúng ta tưởng!

Các gợi ý về các trò chơi và các biểu đồ phát triển ở các chương sau sẽ giúp chúng ta chọn trò chơi phù hợp với trẻ.

Hãy vui chơi – đầy ngẫu hứng!

Vui chơi mà bị bắt buộc thì sẽ không có kết quả. Chúng ta không nên ép buộc trẻ phải tiếp tục một trò chơi trẻ không thích. Nếu thấy trẻ không thích, hãy để ý xem trẻ muốn gì và nương theo ý trẻ; dù phải thay đổi ý định ban đầu. Tự nguyện và ngẫu hứng là hai yếu tố để đạt kết quả tốt nhất.

Đa dạng hóa kế hoạch

Kế hoạch tốt nhất đôi khi cũng đưa đến thất bại. Chúng ta cần có sẵn nhiều kế hoạch để thay đổi. Chẳng hạn, nếu chúng ta định xây nhà bằng các khối gỗ, nhưng trẻ lại tỏ ra không thích; chúng ta có thể sẽ chơi trò ném các khối gỗ vào hộp; hoặc giấu các khối gỗ cho trẻ tìm; hoặc đặt các khối gỗ vào chiếc xe lửa dài cho trẻ đẩy chơi. Nhanh trí thay đổi kế hoạch sẽ biến một bầu không khí chán nản, nặng nề thành tích cực, vui vẻ.

Thực Hiện – Chơi theo phương pháp CHB

Khi chúng ta đã có một ước mơ thực tế về những gì chúng ta muốn trẻ học trong khi chơi, chúng ta cũng đã xây dựng một hoạt động hỗ trợ việc học đó; bước kế tiếp là THỰC HIỆN NÓ.

Để thực hiện, chúng ta bắt đầu bằng việc HOÀ ĐỒNG (thích nghi hoạt động và / hoặc hành vi của chúng ta) để cùng chơi với trẻ, BỔ SUNG ngôn ngữ để giúp trẻ học, và luôn luôn sẵn sàng CHO PHÉP trẻ là nhân vật chính.

Hoà Đồng

Chúng ta hoà đồng để chia sẻ, thông qua việc:

- mặt đối mặt với trẻ
- cho trẻ biết là chúng ta đang lắng nghe trẻ, bằng cách:
 - bắt chước
 - giải nghĩa
 - đưa ra ý kiến
 - đặt các câu hỏi
 - luân phiên

Bổ sung

Chúng ta bổ sung thông tin và kinh nghiệm cho trẻ bằng cách:

- bắt chước và bổ sung
- giải nghĩa
- mở rộng, bằng cách:
 - mô tả
 - giải thích
 - nói về các cảm xúc
 - giả bộ
 - nói về tương lai

Cho phép

Chúng ta cho phép trẻ là nhân vật chính, bằng cách:

- Quan sát – để hiểu biết trẻ rõ hơn
- Chờ đợi – dành thời gian cần thiết cho trẻ bày tỏ tình cảm và ý thích
- Lắng nghe – để đáp lại trẻ tinh tế hơn

Danh Sách Các Mục Tiêu Truyền Thông (gợi ý)

Bước 1 – Bắt chước

1. Bắt chước vận động - không có đồ chơi

- Phồng hai gò má lên
- Chạm tay vào giày, ngón chân
- Nhảy lên, nhảy xuống
- Chỉ tay
- Lắc đầu
- Đưa tay rời đầu
- Liếm môi
- Há miệng
- Thè lưỡi
- Xoè bàn tay, ra dấu “cho con 5 cái”



- Che miệng ngáp
- Đưa hai tay lên đầu
- Cắn môi dưới
- Mi gió

- Đứng lên
- Vẫy tay chào
- Nằm tay lại
- Chạm tay vào sàn nhà
- Bịt mắt bằng hai tay (chơi cút hà)

2. Bắt chước vận động - có sử dụng đồ chơi và đồ dùng trong nhà

- Vỗ về hoặc cho búp bê ăn; đặt búp bê lên giường ngủ.
- Đổ các khối gỗ khỏi xe tải (xuống hàng)
- Tự đội nón hoặc đội cho búp bê
- Bóp cho đồ chơi kêu
- Gõ đàn xylôphôn
- Bỏ khối gỗ vào cốc
- Đẩy xe
- Lăn banh, ném banh
- Lật sách
- Rung (nhấn) chuông
- Đánh đổ các khối gỗ
- Lắc xâu chìa khóa; mở khóa cửa



- Mở ra và đóng lại - hộp đựng cơm, ngăn kéo, bóp (ví)
- Giả bộ ngủ trên gối
- Mở và tắt đèn
- Mang giày, đeo kính
- Đẩy hoặc lên xe nôl
- Lên dây thiều đồ chơi phát nhạc

- Leo ra, leo vào thùng giấy
- Chải đầu
- Rửa mặt
- Đánh răng
- Uống nước
- Chui xuống gầm bàn
- Vò hoặc xé giấy
- Ăn

- Đặt các khối gỗ lên xe tải (lên hàng)
- Bay máy bay
- Khuấy bằng muỗng
- Đặt hộp nhỏ vào trong hộp lớn
- Xây dựng với 2 hoặc 3 khối gỗ
- Vẽ bằng bút chì sáp, màu nước, bút lông, v.v...

- Nắm dây kéo đồ chơi
- Chùi mũi
- Đánh trống
- Chồng các hộp giấy lên nhau; bỏ đồ vào, lấy đồ ra khỏi hộp giấy, v.v.

3. Chuyển từ bắt chước vận động sang bắt chước âm thanh



Kết hợp một hành động với một âm thanh để giúp trẻ tập trung chú ý vào việc bắt chước âm thanh:

- “Hà” – lấy tờ giấy che mắt ra (trong trò chơi “cút-hà”)
- “M-m-m” (ngon) – xoa bụng
- “To-o-o” (lớn) – giang hai tay ra
- “Oop” – đồ chơi rớt
- “Lêu-lêu” – lưỡi rung giữa hai môi (trêu chọc)
- “Bái-bai” – vẫy tay
- “Nổ” – Vỗ tay (trong trò chơi “vuốt nổ”)
- “Ừ-ừn, ừ-ừn” – tiếng động cơ xe hơi; đẩy xe
- Tiếng thét xông trận của người da đỏ (“oa-oa”) – đưa tay lên miệng, vỗ liên tục trong khi phát âm “oa”.

Nếu trẻ không bắt chước âm thanh lời nói, hãy bắt đầu với những âm thanh không phải lời nói:

- Thổi – bong bóng xà phòng, đèn cây hoặc lông gà
- Chép môi – hôn kêu thành tiếng
- Tiếng khóc – bắt chước tiếng thút thít
- Hắt hơi – cường điệu hóa cái nhìn và / hoặc tiếng ho
- Tiếng kêu của các con vật –

Chó: gâu gâu

Mèo: meo meo

Ong: vù vù

Ngỗng: Oác-oác

Bò: Um-bò

Cừu: baa-aa

Ngựa: hí-í-í

Gà con: chíp chíp

Hành động sớm và
ngôn từ gắn với hành động

Chơi	Chạy	Lăn
Chải	Đi bộ	Om
Nhún	Ngủ	Cho tôi
nhảy	Đi	Nấp
Lắc	Đẩy	Đập
Thổi	Ném	Đọc
Múa	Lăn	Giúp đỡ
Vẽ	Ngồi	Nhặt lên
Sờ	Nhảy	Gãy, bể
Khóc	Uống	Rót
Nghe	Vỗ tay	Té
Kéo	Đứng	Làm đau
Lau	Vứt bỏ	Ăn
Dẫn đi	Nhìn	Cù
Mở	Đóng	Nhìn
Đá	Rửa	Thấy
Đánh	Viết	Thổi
Dừng tay	Om, giữ	Đu đưa,
lại	Cù (làm	lắc lư
Bắt	cho nhột)	Lấy được
Ngồi	Đánh đu	Rơi, đánh
Nhong	Ca hát	rơi
nhong ³	Đếm	Bay
Lăn nữa	Giữ	Đi vòng
Nằm	Lắc	quanh
xuống	Mua	Ăn, dứt
Đến	Cho	ăn
Nhìn		Sờ
trộm		Hôn
Chạy xe		Đến
Nhìn		

Các từ chỉ vị trí

Ở đây	Ở ngoài
Xuống	Ở đó
Trong	Lên Dưới
Trên	

³ Tiếng hô khi trẻ cỡi trên lưng ba, mẹ (ba mẹ làm ngựa)

5. Sau đó - cụm từ gồm 2 từ



Dưới đây là vài cụm từ thông thường:

Hành động + đồ vật

Ném banh	An táo	Đánh răng
Đẩy xe	Lau bàn	Hôn (em) bé
Rửa tay	Bắt tay	Rửa chén
Rửa mặt	Thổi (bong) bóng	Xem Sī (nè) (trong gương)
Mở cửa	(xà phòng)	Chơi nhạc
Chạm (bàn) chân	Vỗ (về con) thỏ	Xịt nước
Đọc sách	Rót sữa	Giúp con (với)
Uống (nước) quả	Vỗ tay	Nhìn con (nè)
Cỡi ngựa	Đánh trống	
	Ngồi bô	

Danh từ + hành động

Xe chạy	Mẹ đứng	Ba đi (bộ)	Mẹ vẽ
Ngựa nhẩy	Con viết	Mẹ múa	Mẹ rửa
Búp bê ngủ	Ngựa đu (đưa)	Con trai chạy xe	Ghế đu (đưa)
Nhà đổ	Con gái đi đều bước	Xe đụng (nhau)	

Danh từ / Hành động + Vị trí

Ngồi xuống	Trên bàn	Rớt xuống	Trượt xuống
Nhảy lên	Tới đây	Sách kia	Lại đây
Trong hộp	Ra ngoài	Trên sàn	Trên giường

Danh từ / Hành động + Từ mô tả

Banh lớn	Nón (cao) bồi
Bánh nĩa/ Nước (quả) nĩa	Đèn cháy
(Xà) bông ướt	Không ngủ (không đi ngủ)
Trà nóng, bếp nóng	(Ti) vi mở
Xe (của) con, chó (của) con	Mặt dơ
Hết rồi - canh	Sách (của) mẹ

Ngôn ngữ xã hội

Không sao (khi được cảm ơn)	Cảm ơn
(Bạn) khoẻ không?	Khoẻ (trả lời câu chào “Bạn khoẻ không?”)
(Xin) vui lòng	



6. Kế đó - cụm từ gồm 3 và 4 từ:

Cụm từ mang

Con muốn ... Con thấy ... Con thích ...

Tác nhân + Hành động + Đồ vật

Con ném banh	Sửu nựng chó	Con cắt giấy
Ba đẩy xe	Dung mặc áo	Lam cỡi ngựa
Mẹ đọc sách	Con nghe nhạc	Khôi vẽ tranh
Bạn rót nước	Con làm đổ	Ông đi xe
San hôn (em) bé	Mẫn đánh con	Bạn giấu giày
Con ăn bánh	Trai xem ti vi	Con tìm giày
Mẹ rửa chén	Búa đóng đinh	Bạn ôm gấu

Các từ chỉ vị trí được thêm vào

Ba chạy ở đây	Bạn đẩy đu lên	Gõ cửa
Khối gỗ rớt xuống	(Đặt) chân trên cái	Giấu (nấp) dưới ghế
Con đi bỏ	gác chân	Cởi giày ra
Ném banh lên	Con núp dưới bàn	Nhặt đồ chơi lên
Đặt muông ở đó	Đặt thảm lên sàn	Kéo quần lên
Tất cả ngã xuống	Banh ở trên ghế	Bỏ xà bông trong
Chúng ta về nhà	Đặt trong hộp	nước
Mặc áo vào	Vẩy nước	Sĩ nói điện thoại
Đẩy đu lên cao	Nói chuyện điện	Nhúng tay trong
	thoại	nước
		Mẹ đi cửa hàng
		Bạn đi ngủ

Các từ mô tả

Chải tóc bạn	Mẹ chải tóc con	Mẹ lấy banh nhỏ
Vận nhạc	Con đi xe xanh	Bàn chân con đau
Muốn thêm nước	Con nựng mèo mềm	Bạn có 2 bánh ngọt
quả	Con muốn banh đỏ	Mẹ có bóp đen
Tàu chạy nhanh	Con muốn cam tươi	Sửu về nhà đỏ
Xe tải bị bể	Con thấy xe tải lớn	Con rửa tay dơ
Con có giày mới	Con thấy kính của	Mặt của con sạch
Rờ nước đá lạnh	con	

7. Kỹ năng ngôn ngữ cao cấp:

Đây là sách
của con

Các cụm từ cần thiết khác

Không có chi	Con thương mẹ	Khoẻ
Lâm làm việc đó	Con giận, buồn,	Xin vui lòng
Con làm đó	sướng	Xem con nè
Trái banh đâu rồi?	Cám ơn	Con đói bụng
	Bạn khoẻ không?	

Câu hỏi: Cái gì? Ở đâu?

Cái gì đó?	Bé gái đang đi đâu?
Bé trai làm gì?	Trái banh đâu rồi?
Đó là ở đâu vậy?	

Câu hỏi: Như thế nào? Tại sao?

Bạn làm cái đó như thế nào vậy?	Tại sao bé gái khóc?
Tại sao bé trai cười?	

Cụm từ phủ định: Không biết, Không

Con không biết	Con không muốn ...
Bé trai không biết đi	Con không muốn uống nước
Bé gái không biết chạy	

Là

John là bé trai to con Đây là cuốn sách của con

TRÒ CHƠI : HỌC MÀ VUI

PHỤ HUYNH là trò chơi hấp dẫn nhất thành phố,
và là đồ chơi được ưa chuộng nhất trong nhà”

Bs Monte Bail, phụ huynh (là bác sĩ tâm thần)



Chương này nói về:

- Các niềm vui và phần thưởng đặc biệt có được khi chơi trò chơi với trẻ.
- Biết khi nào trẻ có đủ khả năng chơi, để thiết kế trò chơi trẻ thích và giúp trẻ học được từ đó.
- Nhiều trò chơi chúng ta có thể chơi với trẻ và các kỹ năng truyền thông trẻ có thể học được thông qua chơi.

Ở đâu có sự sống, ở đó có trò chơi

1. Các trò chơi với người

Khả năng chơi của một đứa trẻ có ngay từ khi mới sinh ra. Niềm vui đến với trẻ từ việc vui chơi với người – đầu tiên là mẹ và ba, sau đó là anh và chị, và sau đó nữa là những trẻ khác. Lúc đầu, chính những trò chơi chúng ta chơi với trẻ - không liên quan đến thứ gì khác ngoài chúng ta và trẻ – là những trò vui nhất; đi kèm theo đó là việc giao tiếp tự nhiên.

Những trò chơi vừa vui, vừa đôi khi ngốc nghếch chúng ta thiết kế để chơi với trẻ đem đến những niềm vui thích đặc biệt; từ những cái cù nhẹ nhàng đến những cái đụng chạm giữa cơ thể chúng ta và trẻ đều có thể làm trẻ yên tâm. Trẻ rất thích và cần tất cả những cái đó.

Những trẻ đáp ứng chậm hoặc gặp khó khăn khi chơi với đồ chơi, vì một lý do nào đó, thường thiếu những tiếp xúc xã hội có tác dụng khuyến khích truyền thông và những tiếp xúc cơ thể để cảm nhận sự đặc thù của bản thân. Trò chơi không đồ chơi sẽ cho trẻ cơ hội và sự khuyến khích mà trẻ có lẽ đã bỏ lỡ.

Những trò chơi với người như “cút-hà”, “vuốt nỡ” và “mẹ/ba bắt con đây”⁴ là bước khởi đầu cho trẻ niềm vui của sự giao tiếp xã hội, sẽ kéo dài suốt cuộc đời của trẻ – sự giao tiếp này tạo niềm vui chỉ đơn giản vì có người khác ở đó để chia sẻ kinh nghiệm. Các trò chơi này là cách để chia sẻ, thậm chí khi trẻ chỉ có khả năng đáp ứng giới hạn.

Chơi trò chơi với trẻ, chỉ có chúng ta và trẻ, còn có thêm ưu điểm là không có gì bề, không có gì cần dọn dẹp; không mất thời gian tìm kiếm đồ chơi, tìm kiếm những bộ phận bị mất; hoặc không phải tìm hiểu xem nó vận hành ra sao.

Những trò chơi xã hội đầu tiên giúp trẻ học, vì:

- Chúng có cách chơi rõ ràng, với luật chơi đơn giản cho cả hai người chơi.
- Chúng sử dụng chỉ một ít động tác, âm thanh, ngôn từ và câu.
- Chúng có tính lặp lại rất cao và có thể đoán trước diễn tiến sắp xảy ra.
- Chúng giúp trẻ hiểu các nguyên lý của giao tiếp – ai làm gì, cái gì xảy ra, và khi nào tới phiên.

⁴ Trò chơi “Ba/Mẹ bắt con đây” (hoặc “Ta bắt mi đây”): Ba/mẹ vừa nói câu này, vừa làm động tác chụp bắt trẻ. Giọng nói diễn cảm phù hợp với động tác; có thể tạo nét mặt ngộ nghĩnh làm trò cho trẻ cười. Khi bắt được trẻ, có thể cù nhẹ trẻ, hoặc nhắc bồng trẻ lên, hoặc ôm chặt trẻ vào mình; cốt cho trẻ vui, cười nắc nẻ.

2. Những trò chơi với đồ chơi và đồ vật

Đồ chơi có thể là bất cứ thứ gì – bất cứ đồ vật nào trẻ đang chơi.

Thường thì trẻ thích chơi với nồi, niêu, soong, chảo và các thứ đồ dùng khác trong nhà hơn các đồ chơi bày bán ở các cửa hàng.



Trong hộp đồ chơi, chúng ta tìm thấy nhiều trò chơi hơn số đồ chơi có trong đó

Mẹ của Eric: “Ngày siêu thị giao hàng luôn luôn là một ngày vui ở nhà chúng tôi. Không phải là thực phẩm, mà chính là những cái hộp đựng thực phẩm. Một lần, từ những cái hộp này, chúng tôi làm cả một hạm đội; và lần khác chúng tôi làm một đoàn xe lửa, một ngôi nhà, một phi thuyền, một chậu rửa và một bếp lò, v.v. Khả năng là vô hạn!”

Trò chơi phát triển từ những hoạt động hàng ngày đặc biệt thích hợp cho việc học, bởi vì ngôn từ kết hợp với những hoạt động đó được sử dụng thường xuyên. Rửa xe, dọn giường, phân loại quần áo trước khi giặt, lau gương soi, dọn bàn ăn và những việc nhà khác đều có thể trở thành trò chơi nếu chúng ta để trẻ tham gia.

KHẢ NĂNG CHƠI PHÁT TRIỂN NHƯ THẾ NÀO

Khả năng luân phiên của trẻ phát triển và **thay đổi dần, từng chút một**. Khi chúng ta có những mong đợi thực tế về khả năng luân phiên của trẻ thì chắc chắn là trò chơi sẽ không bị ngưng lại giữa chừng, và cả chúng ta và trẻ đều thích thú.

Các hình ảnh dưới đây sẽ giúp chúng ta nhận biết trẻ phát triển khả năng tham gia trò chơi như thế nào.

Đầu tiên



Phiên của trẻ là bất cứ phản ứng nào đáp lại chúng ta khi chơi trò chơi như “ba/mẹ bắt con đây”, “cút-hà” và “vuốt nỏ”, v.v.

Khi chúng ta mỉm cười, trò chuyện hoặc chơi với trẻ, trẻ sẽ nhìn, mỉm cười, đá chân, vịn vẹo thân hình hoặc kêu lên. Trẻ có thể trở nên khó chịu nếu chúng ta ngưng lại giữa chừng sự giao tiếp trẻ đang thích thú.

Tiếp theo



Am thanh và ngôn ngữ cơ thể của trẻ cho chúng ta biết rằng trẻ đã đoán biết cái gì sẽ xảy ra tiếp theo và rằng trẻ muốn tiếp tục trò chơi. Chẳng hạn như, nếu chúng ta đặt trẻ trên đùi và nâng lên hạ xuống, rồi dừng lại; trẻ sẽ nhún nhảy để bảo chúng ta tiếp tục. Hoặc trẻ có thể mỉm cười hào hứng, kéo tay chúng ta ngay trước khi hát tới câu “Tất cả chúng ta đều té” trong trò chơi “Vây quanh khóm hoa hồng”. Nếu chúng ta không đáp lại, trẻ sẽ kiên trì lặp lại hành động đó để cho chúng ta biết là trẻ muốn chơi tiếp.

Kế đó

Trẻ khởi đầu và sử dụng âm thanh, ngôn từ hoặc hành động liên quan đến trò chơi để kêu gọi chúng ta tham gia. Bây giờ trẻ có thể đảm nhiệm vai trò mà trước đó chúng ta thường đảm nhiệm, và tự mình bắt đầu trò chơi. Chẳng hạn, trẻ che mắt và bắt đầu chơi trò “cút-hà”, hoặc đưa hai tay ra và nói “Chèo, chèo” để bảo chúng ta hát bài “Chèo, Chèo Thuyền” cùng trẻ. Bây giờ trẻ đã biết khi nào tới phiên trẻ.



Và sau đó

Cho tới lúc này, trẻ có thể tập trung chú ý vào chỉ một vật tại một thời điểm. Ngón chân, gấu bông của trẻ hoặc người đang chơi với trẻ thu hút hoàn toàn sự chú ý của trẻ

Bây giờ trẻ đang phát triển khả năng chuyển sự tập trung chú ý từ đồ vật trẻ đang quan tâm đến người cùng chơi với trẻ và ngược lại. Đây là một bước quan trọng! Khi phát triển khả năng chuyển sự tập trung chú ý này, trẻ mở rộng hơn việc hấp thu ngôn ngữ trẻ cần học từ chúng ta – là ngôn ngữ giúp trẻ có khả năng hiểu và trò chuyện.

Đồ chơi được sử dụng trong nhiều trò chơi, nhưng đối với trẻ, niềm vui và lợi ích của các trò chơi này có được từ chính sự giao tiếp với chúng ta. Chúng ta thật sự là đồ chơi được ưa chuộng nhất trong nhà!



Khi chơi theo phương pháp HBC (Hoà đồng – Bổ sung – Cho phép), chúng ta tạo những cơ hội tuyệt vời để trẻ có điều để nói, một nhu cầu để nói lên điều đó, và cho trẻ sự động viên và hài lòng để tiếp tục cố gắng.

TRẺ VÀ TRÒ CHƠI – 3 BẢNG LIỆT KÊ NHỮNG MỤC CẦN KIỂM TRA

1. Chơi với người

Kiểm tra các bảng liệt kê dưới đây sẽ giúp chúng ta:

- Nhận biết sự quan trọng của mỗi bước trẻ trải qua hướng tới việc học truyền thông.
- Có những mong đợi thực tế về những gì trẻ có thể làm.
- Thiết kế trò chơi trẻ thích và có thể học được từ đó.



Đầu tiên, trẻ đáp lại và sau đó bắt chước:

- ___ mỉm cười đáp lại
- ___ thích được đu đưa, nhấc lên xuống khi chơi
- ___ bắt chước những cử động của lưỡi
- ___ tiếp tục phát ra một âm thanh hoặc làm một động tác khi người lớn bắt chước âm thanh, hành động đó
- ___ tỏ ra thích trò chơi “cút-hà” và các bài thơ, bài hát nhi đồng (chăm chú và có những cử động cơ thể khác thường)
- ___ bắt chước vỗ nhẹ lên đồ chơi hoặc khua muỗng trong tách
- ___ bắt chước các âm thanh của trò chơi – tiếng kêu của các con vật, chẳng hạn như “um-bò”

Tiếp theo, trẻ bắt đầu biết khởi đầu, đoán trước và luân phiên với người lớn:

- ___ đưa đồ chơi ra và trao cho người khác
- ___ bắt chước trò chơi - “vuốt nỏ” chẳng hạn
- ___ thích được cho xem sách
- ___ có cử chỉ – điệu bộ hoặc âm thanh tỏ ra biết trước các bước tiếp theo quen thuộc trong trò chơi
- ___ bắt chước cách người lớn chơi đồ chơi
- ___ đi phiên của mình khi chơi trò chơi ném với một người khác
- ___ chờ đến phiên trong các trò chơi nhóm

Sau đó, trẻ chơi với những người khác:

- ___ chơi gần người khác nhưng không cùng chơi
- ___ sẵn sàng chia sẻ đồ chơi với một trẻ khác
- ___ tham gia các trò chơi nhóm, chẳng hạn như trò chơi “bắt banh”
- ___ tuân theo luật chơi trong các trò chơi đơn giản

2. Chơi với đồ chơi và đồ vật



Khi mới ra đời, trẻ chưa biết gì về môi trường xung quanh. Trẻ từ từ bắt đầu khám phá, học và phát triển khả năng chơi. Khi kiểm tra các mục liệt kê dưới đây chúng ta sẽ nhận ra giá trị của mỗi giai đoạn chơi và từ đó thiết kế các hoạt động chơi giúp trẻ chơi mà học.

Đầu tiên trẻ nhìn và sau đó khám phá đồ vật:

- Quan sát và nhìn theo một đồ chơi đang đung đưa trước mặt
- Nắm và giữ đồ chơi
- Ngâm đồ chơi
- Lắc đồ chơi – đập xuống sàn hoặc lên bàn.
- Xem xét đồ chơi – xoay trong tay.
- Sờ hoặc chà đồ chơi lên bàn tay / mặt hoặc đập chúng lên bàn, xuống sàn để tạo ra âm thanh
- Đánh rớt và / hoặc ném đồ vật và quan sát sự việc xảy ra.
- Bóp, kéo căng hoặc xé rách đồ vật và lắng nghe âm thanh tạo ra.

Tiếp theo, trẻ bắt đầu sử dụng đồ chơi và đồ vật có chủ đích. Trẻ cũng khám phá mối quan hệ giữa hai đồ vật và bắt đầu quan tâm đến nguyên nhân sự việc xảy ra:

- Đổ hay lấy đồ vật ra
- Thử kéo hay mở các bộ phận của đồ chơi
- Đập đồ chơi vào nhau (loại đồ chơi gồm hai phần để đập vào nhau)
- Lật sách thay vì xé
- Đẩy hoặc kéo đồ chơi có bánh
- Xếp chồng các khối gỗ và vòng, hoặc giày và các miếng lót.
- Mở và đóng cửa
- Xếp các khối gỗ vào xe đẩy; rồi lấy hết ra.
- Biết tại sao đồ chơi dây thừng hoạt động được, nhưng không biết lên dây thừng, phải nhờ giúp đỡ.
- Xem xét các đồ vật nhỏ.
- Thích nhìn vào trong tủ chén, ngăn kéo và thùng đựng đồ.
- Bắt đầu biết bắt cặp đồ vật - đầu tiên theo kích thước, kế đó theo hình dáng; chẳng hạn như, đầu tiên với bảng ráp hình 6 con vịt có kích thước khác nhau, sau đó với bảng ráp hình gồm các mảnh ráp có hình dạng khác nhau.

Sau đó, trẻ khám phá các mối quan hệ “nguyên nhân và hậu quả” trừu tượng hơn.

Trẻ có khả năng chơi các đồ chơi với kỹ năng cao hơn:

- Biết bật - tắt đèn, sử dụng ri-mốt TV, mở - khóa vòi nước.
- Thích vận hành các đồ chơi dây thừng và đồ chơi bung lên.
- Chơi với các đồ chơi kết nối với nhau
- Xây, ráp nhà với nhiều mảnh ghép.
- Bắt đầu chơi với cát, nước hoặc đất sét màu.
- Bắt đầu vẽ nguệch ngoạc hay đập bút chì sấp lên tờ giấy.
- Cố gắng xếp hình gồm nhiều mảnh ghép.
- Ném và đá banh nhưng chưa biết bắt banh.

3. Trò chơi đóng vai



Trẻ bắt đầu chơi trò chơi giả bộ khi kỹ năng chơi đã phát triển khá tốt và đã bắt đầu hiểu những gì đang xảy ra xung quanh. Những trẻ giỏi chơi trò chơi giả bộ có khả năng học ngôn ngữ tốt hơn những trẻ khác.

Nếu biết rõ khả năng chơi giả bộ của trẻ, chúng ta sẽ làm cho trẻ thích thú với vai trò của chúng ta trong trò chơi với trẻ; trẻ sẽ học được từ đó.

Kiểm tra các mục liệt kê dưới đây chúng ta sẽ biết trò chơi giả bộ ở mức nào thì phù hợp với trẻ và làm trẻ thích thú.

Đầu tiên, trẻ chơi trò chơi giả bộ với một đồ chơi hoặc đồ vật; không để ý tới chúng ta:

- ___ Đẩy xe lửa qua lại trên sàn nhà.
- ___ Ôm gấu bông.
- ___ Đập bằng búa đồ chơi.
- ___ Uống một cái cốc không.
- ___ Đẩy xe tập đi đi vòng vòng.

Tiếp theo, trẻ bắt đầu cho chúng ta tham gia trò chơi, kết hợp hai đồ chơi hoặc đồ vật, và bắt đầu lặp lại những công việc lật vạt trẻ đã thấy chúng ta làm trong nhà:

- ___ Cho chúng ta cắn một miếng bánh.
- ___ Chải tóc cho chúng ta.
- ___ Đưa cho chúng ta con búp bê để ôm.
- ___ Đưa cho chúng ta cái điện thoại đồ chơi.

- ___ Đặt gấu bông ngồi trên ghế.
- ___ Cho gấu bông bú chai.
- ___ Cố gắng dùng chổi quét nhà bếp.
- ___ Muốn đứng bên chậu rửa chén với chúng ta để giúp rửa chén.

Sau đó, trò chơi giả bộ của trẻ trở nên phức tạp hơn, bao gồm một chuỗi sự việc; trẻ cũng giả bộ xem một đồ vật là một cái gì đó khác:

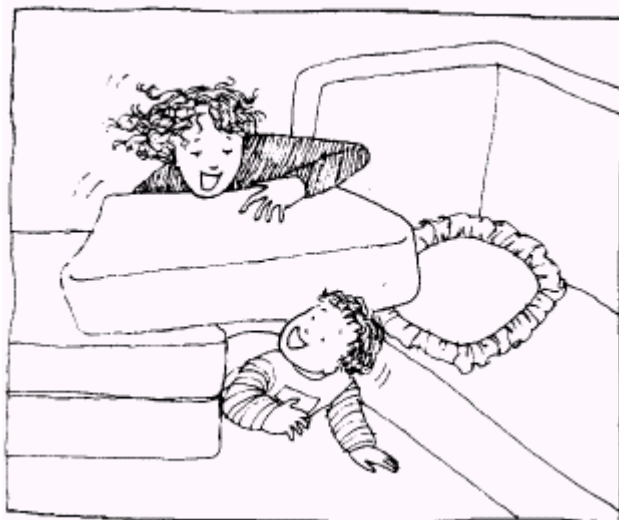
- ___ Quậy thức ăn giả bộ trong nồi; cho gấu bông ăn; rửa mặt, lau tay cho gấu bông.
- ___ Đội nón cho búp bê, đặt búp bê lên xe nô và đẩy đi chơi.
- ___ Chui vào thùng giấy và giả bộ “lái xe đi chơi”.
- ___ Đặt nắm tay lên lỗ tai và giả bộ “nói chuyện điện thoại”.
- ___ Ghép các mảnh “Dulpho” thành một khối đơn giản và giả bộ đó là chiếc xe hơi.
- ___ Lấy cái khăn giấy giả bộ làm mền cho gấu bông.

Sau đó nữa, trẻ đóng vai người lớn hoặc các nhân vật trong truyện mà trẻ thích, và diễn lại các kinh nghiệm cá nhân thật sự gây ấn tượng cho trẻ:

- ___ Chơi trò chơi “gia đình” và đóng vai “mẹ”.
- ___ Mang giày của người lớn (ba, mẹ) và giả bộ là người lớn (ba, mẹ).
- ___ Lấy một cái túi xách và giả bộ đi mua sắm.
- ___ Cùng anh trai chơi trò chơi “bác sĩ” (với bộ đồ chơi bác sĩ).
- ___ Lấy khúc cây giả bộ làm ngựa cưỡi đi vòng vòng (Sau khi được cho cưỡi ngựa).
- ___ Giả bộ làm quái vật trong truyện vừa đọc.

CÓ NHIỀU TRÒ CHƠI HƠN SỐ ĐỒ CHƠI CHÚNG TA TÌM THẤY TRONG HỘP

Những trò chơi chúng ta có thể chơi với trẻ chỉ bị giới hạn bởi trí tưởng tượng của chúng ta.



Trong khi chơi, trẻ học nhiều kỹ năng giúp trẻ đương đầu với những thách thức trong cuộc sống. Ngoài các kỹ năng vận động và kỹ năng giải quyết vấn đề, trẻ học giao tiếp thông qua việc vui chơi.

Khi thích nghi với trò chơi và cùng chơi với trẻ (hoà đồng với trẻ), bổ sung ngôn ngữ và kinh nghiệm để giúp trẻ học, và nương theo ý muốn của trẻ (cho phép trẻ là nhân vật chính), chúng ta sẽ tạo ra khoảng thời gian thư giãn, hạnh phúc để trẻ có thể học:

- tập trung chú ý
- bắt chước hành động và âm thanh
- luân phiên
- đoán biết việc sẽ xảy ra kế tiếp
- nhận biết là khi một vật bị giấu nó vẫn còn tồn tại
- hiểu từ mới
- nói từ mới
- giả bộ

Trong khi chơi, điều quan trọng cần nhớ là vì đang học giao tiếp nên trẻ cần có thời gian để thực hiện phiên của mình. Chúng ta hãy kiên nhẫn. Hãy chờ, chờ và chờ. Hãy cho trẻ cơ hội.

Các trang sau đây liệt kê những trò chơi chúng ta có thể chơi với trẻ. Từ đây, chúng ta có thể thêm thắt, thay đổi để tạo ra những trò chơi khác.

Trò chơi xã hội đầu tiên

BẮT ĐẦU VỚI...



Cút-hà!

Khi biết là trẻ đang nhìn chúng ta, hãy che mặt lại. Sau vài giây, bỏ tay ra và nói “Hà!”. Một chút khao khát và một chút kích thích sẽ thu hút sự chú ý của trẻ.

TIẾP THEO ...

Bảo đâu rồi?

Luân phiên trốn (dưới cái mền chẳng hạn). Khuyến khích trẻ bắt chước giọng nói, các từ đơn và cử động cơ thể của chúng ta.

Sờ và cù

Dưới đây là vài gợi ý về các trò chơi với người dễ chơi mà vui:

Lung tung. Tùm lum

Mấy con nhện bò lên lưng con

Một con ở đây, một con ở kia

Bây giờ chúng bò lên tóc,

Bóp chặt,

Thổi nhẹ,

Rùng mình!

Pizza, dưa chua, bánh mì
Chàng trai bé nhỏ của tôi
chắc bị ngứa ở đâu đó
Một ở mũi
Một ở các ngón chân
Và một ở bụng
Món đồ nóng sẽ trôi đến đó
(Dennis Lee)

Trò chơi bắt-tôi

BẮT ĐẦU VỚI...

Ta bắt mi!

Khi trẻ bò, hãy bò phía sau trẻ và bắt trẻ; cù lét và ôm trẻ. Chờ trẻ có phản ứng, rồi lặp lại trò chơi.

TIẾP THEO ...

Đến đây!

Tương tự trò chơi “Ta bắt mi”; nhưng ở trò chơi này, chúng ta chờ một dấu hiệu từ phía trẻ trước khi bắt trẻ (chẳng hạn quay lại nhìn chúng ta; vẫy tay gọi chúng ta tới). Sau đó, có thể trẻ sẽ muốn đổi vai.

SAU ĐÓ ...

Trốn tìm

Giúp trẻ trốn dưới cái mền, trong thùng, sau ghế sofa. Rồi giả bộ như không thấy trẻ, kêu lên “Tuấn đâu rồi?”. Niềm vui của chúng ta khi tìm thấy trẻ – “Ồ, con đây rồi!” – sẽ làm trẻ thích thú và khuyến khích trẻ chơi tiếp. Đổi vai: chúng ta trốn và trẻ tìm.

Trò chơi với nước

BẮT ĐẦU VỚI ...

Tắm

Khi tắm cho trẻ, hãy bắt chước cử động và âm thanh của trẻ.

TIẾP THEO ...

Nắm lấy đồ chơi đang nổi

Để đồ chơi nổi trong tầm với của trẻ. Khuyến khích trẻ với ta nắm lấy đồ chơi.

SAU ĐÓ ...

Chơi với đồ chơi nổi

Trong khi tắm cho trẻ, chơi trốn tìm với đồ chơi, dùng nó để té nước, cho nó chạy trên mặt nước, v.v. Khuyến khích trẻ sáng tạo nhiều cách chơi với đồ chơi trong nước.

Bong bóng sà phòng trong ly

Cho trẻ xem cách thổi ống hút làm nổi bọt sà phòng. Chờ trẻ đáp lại và khuyến khích trẻ cố gắng tự thổi.



SAU ĐÓ NỮA ...

Rửa chén

Trẻ có thể muốn bắt chước chúng ta ngay bằng cách “giúp” chúng ta rửa chén. Hoặc chúng ta có thể tạo ra một “chậu rửa” đặc biệt với những những “chén đĩa dơ” cho trẻ rửa.

Rót nước

Tìm những vật chứa có kích thước khác nhau để rót nước vào. Chúng ta và trẻ sẽ thực hành rót vào và dừng lại trước khi nước chảy tràn ra ngoài.

Làm những gì mẹ làm

Khuyến khích trẻ giả bộ làm những việc trẻ đã thấy chúng ta làm hàng ngày (chẳng hạn như “giả bộ” rửa và lau).

Trò chơi với banh

ĐẦU TIÊN ...

Bắt banh

Lăn banh đến gần trẻ. Phải chắc là trẻ thấy trái banh. Chờ trẻ bắt banh. (Tốt nhất là ngồi đối diện với trẻ, hai chân giang rộng để banh không chạy ra ngoài.)

TIẾP THEO ...

Lăn banh

Thử chơi banh theo cách khác và bảo trẻ bắt chước chúng ta. Nhồi banh, lăn banh, ném banh, hoặc xoay banh. Rồi chúng ta bắt chước những gì trẻ làm với trái banh.

SAU ĐÓ ...

Qua dây thừng

Luân phiên ném và nhồi banh qua lại trên và dưới dây thừng, vừa làm vừa nói “trên”, “dưới”, “lên”, “xuống”, v.v.

Nó đâu rồi?

BẮT ĐẦU VỚI...

Cầm đồ chơi

Chọn món đồ chơi trẻ dễ cầm; đặt ở nơi trẻ có thể với tay lấy. Nói cho trẻ biết đó là cái gì; và nếu có thể thì tạo ra một âm thanh vui tai từ món đồ chơi đó.

TIẾP THEO ...

Nó ở đâu?

Đầu tiên, thu hút sự chú ý của trẻ bằng cách đặt món đồ chơi trẻ thích trong tầm nhìn của trẻ; rồi di chuyển nó đi chỗ khác. Khuyến khích trẻ nhìn theo đồ chơi khi nó đang di chuyển. Nhớ gọi tên đồ chơi và nói với trẻ việc gì đang xảy ra. Lặp lại trò chơi vài lần.

SAU ĐÓ ...

Tìm nó!

Đặt đồ chơi trong tầm nhìn của trẻ, và rồi để nó rơi xuống sàn nhà hoặc giấu nó dưới một cái gì đó. Khuyến khích trẻ tìm đồ chơi đã bị giấu. Nói “ah-oh” hoặc “bùm” khi đồ chơi rớt; rồi hỏi “. . . đâu rồi?”, và nói “Con tìm thấy . . . rồi” khi trẻ tìm thấy đồ chơi. Bây giờ tới phiên trẻ giấu và chúng ta tìm.

Trò chơi với các khối

BẮT ĐẦU VỚI...

Tôi sẽ thử xem!

Để trẻ chơi với các khối gỗ. Nếu trẻ ngậm, đập, buông rơi hoặc ném đi; chúng ta sẽ làm theo – bắt chước trẻ – và chờ trẻ đáp lại. Sau vài lần luân phiên, chúng ta sẽ chỉ cho trẻ cách chơi khác cũng với các khối gỗ đó.

TIẾP THEO ...

Bỏ chúng vào xô

Luân phiên với trẻ bỏ các khối gỗ vào xô. Sau khi bỏ hết vào thì đổ chúng ra, và lặp lại trò chơi.

Xếp chồng các khối gỗ

Xếp chồng vài khối rồi chờ xem trẻ có bắt chước làm giống vậy không.

SAU ĐÓ ...

Đây là chiếc xe hơi

Dùng các khối gỗ để làm xe hơi, cầu hoặc nhà. Khuyến khích trẻ giúp chúng ta, rồi sau đó để trẻ tự làm cho mình. Hỏi trẻ về việc trẻ đang làm.



Xây cầu

Nói với trẻ là chúng ta và trẻ sẽ xây dựng một cái gì đó; xây cầu chẳng hạn. Rồi cùng nhau thảo luận xem ai sẽ làm gì trước khi thực sự bắt đầu “xây”. Chú ý tiến hành các bước một cách hợp lý.

Trò chơi với thức ăn

BẮT ĐẦU VỚI...

“Vọc” bánh pudding

Cho một ít bánh pudding vào trong một cái nồi hoặc khuôn nướng bánh lớn. Mang yếm cho trẻ và ngồi đối diện với trẻ. Khuyến khích trẻ lấy tay “vọc” bánh pudding. Để trẻ làm trước và chúng ta làm theo. Nếu trẻ có vẻ lưỡng lự, thì chúng ta làm trước: vọc bánh với nhiều kiểu bàn tay và ngón tay khác nhau, phát ra những âm thanh vui tai (chẳng hạn như “plop”, “whoops”, “tap, tap”). Chia sẻ niềm vui của trò chơi “vọc đơ” này với trẻ!

TIẾP THEO ...

Làm món rau trộn

Khuyến khích trẻ giúp chúng ta làm món rau trộn cho bữa ăn tối. Cho phép trẻ làm những gì có thể được – chẳng hạn như rửa và xé rau diếp, bỏ rau củ đã cắt vào trong thố, chế nước sốt, trộn dầu- giấm. Đây là cơ hội lớn để “chia sẻ” với trẻ, bổ sung thông tin cho trẻ và sẵn sàng cho bữa ăn tối.

SAU ĐÓ ...

Con tự làm đồ!

Chuẩn bị sẵn những lời hướng dẫn đơn giản. Sử dụng hình ảnh thay vì từ ngữ. Giúp trẻ càng ít càng tốt khi trẻ chế biến thức ăn. Có thể hướng dẫn trẻ làm các món như sữa sôcôla, hỗn hợp đậu phộng rang + trái cây khô (nho khô, chuối khô xắt nhỏ, v.v.) + sôcôla, v.v., bánh nướng, bánh sandwich bơ đậu phộng, ngũ cốc trộn với sữa. Hãy là một khán giả và người thuyết minh nhiệt tình.

Bữa tiệc trà giả bộ

Mời vài con búp bê, vài con thú nhồi bông trẻ thích dự bữa tiệc trà với chúng ta và trẻ. Cung cấp cho trẻ bộ đồ uống trà không bể. Khuyến khích trò chơi giả bộ và óc tưởng tượng.



Nó là gì? Nó ở đâu?

BẮT ĐẦU VỚI...

Con nghe thấy gì?

Giúp trẻ nhận ra các âm thanh trong nhà bằng cách để trẻ nhấn chuông cửa, quay (hoặc bấm) số điện thoại, mở vòi nước, mở radiô, gõ cửa, lắng nghe tiếng đồng hồ kêu tíc tắc, v.v. Rồi bịt mắt trẻ lại, dẫn trẻ đi vòng vòng trong nhà để nghe những âm thanh này. Yêu cầu trẻ xác định từng âm thanh một. Chúng ta có thể thu băng những âm thanh quen thuộc và phát lại cho trẻ nghe để trẻ xác định từng âm thanh. Đổi phiên: chúng ta bịt mắt, để trẻ dẫn đi vòng vòng trong nhà để nghe những âm thanh này. Nhắc trẻ hỏi “Cái gì đó?”.

TIẾP THEO ...

Nó là gì?

Cho trẻ xem hai đồ vật khác nhau hoàn toàn. Nói tên của chúng, rồi bịt mắt trẻ lại. Để trẻ cầm một vật. Hỏi trẻ “Cái gì đây?”. Nếu cần, cung cấp từ cho trẻ. Chúng ta cũng có thể sử dụng hai âm thanh khác nhau. Cho trẻ xem hai đồ vật và nghe âm thanh do chúng phát ra. Bịt mắt trẻ và tạo âm thanh từ một đồ vật rồi bảo trẻ đoán xem đó là đồ vật nào. Tạo ra vài cặp khác nhau (chẳng hạn, tiếng muống khua trong chén và tiếng xé giấy; tiếng mở nắp bình và tiếng đóng bốp lại; tiếng cửa mở và tiếng nước chảy, v.v.). Rồi đổi vai. Để trẻ bịt mắt chúng ta, và chúng ta đoán âm thanh.

Cái gì biến mất?

Cho trẻ xem hai hoặc nhiều đồ vật, rồi bịt mắt trẻ lại. Lấy đi một vật rồi mở mắt trẻ ra, để trẻ nhìn và nói xem thiếu cái gì. Sau đó đổi phiên.

SAU ĐÓ ...

Thách thức người mù

Mời vài trẻ cùng tham gia trò chơi. Bịt mắt người đóng vai “nó”. Xác định không gian và lượt chạm nhau.

Khi “người mù” chạm vào người nào thì người đó trở thành “nó”. Khuyến khích trò chuyện trong khi chơi (chẳng hạn, “Đến bắt tôi nè”, “Bạn đâu rồi?”, “Tôi chạm vào bạn rồi!”, “Bò trên sàn”, v.v.).

Chim săn

BẮT ĐẦU VỚI ...

Giấu và tìm

Chọn vài vật và cho trẻ xem. Rồi giấu chúng ở đâu đó trong nhà hoặc trong sân. Bảo trẻ tìm; giúp trẻ nhớ là trẻ đang tìm gì bằng cách hỏi “..... đâu?”. Khi trẻ tìm ra một vật, hãy cùng trẻ trò chuyện về vật đó.

TIẾP THEO ...

Tìm những đồ vật củ trẻ đã từng yêu thích

Nói tên vài thứ rồi đi tìm chúng (trong nhà hoặc ngoài sân). Khi tìm thấy một vật, nói tên của nó và chờ trẻ bắt chước chúng ta.

Chơi bài

BẮT ĐẦU VỚI ...

Cho tôi trái táo

Cắt hình từ tạp chí rồi dán lên các lá bài cũ. Bày vài lá bài có dán hình ra và bảo “Cho tôi”. Hãy chọn những hình trẻ đã biết (chẳng hạn như các loại trái cây, con vật, quần áo, bàn ghế, đồ chơi, v.v.)

Có một . . .

Chọn vài từ trong số những từ chúng ta muốn dạy trẻ. Tìm hình ảnh của những từ này và kẹp chúng vào các lá bài hay bìa cứng. Cùng trẻ xem từng cái và trò chuyện về nó.

Bắt chước tiếng con vật

Làm các tấm bìa có dán hình các con vật trên đó. Bảo trẻ chọn một tấm và bắt chước tiếng kêu của con vật có hình dán trên đó (chẳng hạn như tiếng heo kêu “ô-ô”). Nếu trẻ làm đúng, cho trẻ giữ luôn tấm bìa đó.

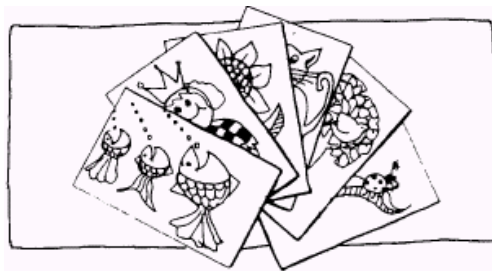
TIẾP THEO ...

Lô-tô

Mỗi người chơi đều có một tấm bìa lớn có nhiều ô, mỗi ô là một hình. Chúng ta đưa ra một tấm hình nhỏ có kích thước bằng một ô trên tấm bìa lớn (ví dụ hình quả chuối) và hỏi “Ai có quả chuối?” Giải thích với trẻ là nếu trên tấm bìa của trẻ có hình giống hình đó, trẻ có thể lấy tấm hình của chúng ta đưa ra đặt lên đó. Người thắng là người đầu tiên lấp kín hết các hình trên tấm bìa của mình.

Giao fish

Bảo trẻ hỏi xin chúng ta lá bài trẻ muốn. Nếu chúng ta không có lá bài đó, bảo trẻ lấy một lá từ cọc bài ở giữa bàn.



Tập trung

Lấy ra vài cặp bài (những lá bài có hình giống nhau) để trẻ nhìn thấy hình trên những lá bài đó. Rồi lần lượt, chậm chậm úp các lá bài đó xuống bàn. Chúng ta đi trước bằng cách lật một lá bài, rồi một lá khác. Hỏi trẻ, “Chúng giống nhau không?” Chờ trẻ trả lời. Nếu chúng giống nhau thì chúng ta lấy; nếu chúng không giống nhau thì úp lại xuống bàn. Rồi đến phiên trẻ. Nhắc trẻ nếu thấy cần thiết.

Trò chơi đổ xí ngầu

Khi trẻ đổ xí ngầu, hãy chờ hột xí ngầu dừng lại, xem mặt trên của nó hiện ra bao nhiêu nút. Bảo trẻ di chuyển quân cờ của trẻ một khoảng đường phù hợp với số nút đó.

Khuyến khích trẻ nói, chẳng hạn như “Con cần thêm một nút nữa”; “Tôi phiên con”; “Lắc hột xí ngầu”; “Ba/Mẹ đi cờ đi”.

SAU ĐÓ ...

Kể chuyện

Dùng bìa cứng có in hình hay dán ảnh mô tả một chuỗi sự kiện như chuẩn bị đến trường vào buổi sáng, đi bằng xe trượt tuyết xuống đồi, xây nhà bằng các khối gỗ, v.v... Đầu tiên, giúp trẻ xếp hình theo thứ tự hợp lý, rồi chia sẻ câu chuyện về những gì trẻ thấy.

Vui chơi với quần áo

BẮT ĐẦU VỚI ...

Khám phá chất liệu vải

Dùng bất cứ chất liệu nào có sẵn – quần áo của trẻ hay các loại vải khác (chỉ chọn những loại an toàn khi cầm hoặc ngậm trong miệng). Mô tả chất liệu vải bằng những từ dễ hiểu.

TIẾP THEO ...

Nó đâu rồi?

Khi chúng ta mặc hoặc cởi quần áo cho trẻ, hãy tỏ ra ngạc nhiên khi đầu, tay, hoặc chân của trẻ biến mất dưới lớp quần áo. Tỏ ra sung sướng khi chúng xuất hiện trở lại.

Tôi có thể làm gì nữa với chiếc váy này?

Lấy bất kỳ một loại trang phục nào và thử nghiệm với trẻ! Thử qua những hành động khác nhau mà chúng ta có thể dùng (chẳng hạn như ném, kéo, buông rơi, vẩy vẩy, v.v.).

SAU ĐÓ ...

Tối giờ . . . rồi

Chọn vài tình huống chúng ta chắc rằng trẻ biết một loại y phục nào đó gắn liền với một hoạt động đặc biệt (chẳng hạn như cái yếm - ăn, cái áo khoác - đi ra ngoài, quần áo ngủ - đi ngủ, v.v.). Nhất quán trong việc gọi tên các hoạt động và vật liên quan. Rồi chờ trẻ hoàn tất câu (chẳng hạn như “Đồ ngủ của con nè. Tối giờ . . . rồi.”).

Giặt quần áo

Nhờ trẻ giúp chúng ta phân loại quần áo, bỏ quần áo vào máy giặt, bật công tắc cho máy giặt hoạt động. Nhờ sử dụng những cụm một từ đơn giản để trẻ bắt chước.

Cất quần áo

Sau khi đã giặt quần áo xong, nhờ trẻ giúp chúng ta cất quần áo. Giúp trẻ bằng cách chỉ tay và nói những lời hướng dẫn đơn giản.

Mặc quần áo cho búp bê

Yêu cầu trẻ chọn quần áo để mặc cho búp bê. Bắt đầu với 2 món. Dần dần gia tăng số quần áo để từ đó trẻ chọn ra thứ cần thiết .

SAU ĐÓ NỮA ...

Mang trang phục cho mẹ

Hãy cho phép trẻ mang trang phục cho chúng ta (chẳng hạn mang găng tay cho mẹ). Cũng có thể cho trẻ thực hành những kỹ năng khác, chẳng hạn như chải đầu cho mẹ.

SAU ĐÓ NỮA ...

Chơi với búp bê

Trong khi trẻ chơi với búp bê, chúng ta khuyến khích trẻ chuẩn bị cho búp bê đi ngủ (chẳng hạn bảo trẻ gọi tên từng món khi thay quần áo cho búp bê. Sau đó chúng ta có thể đề nghị tắm cho búp bê, chải tóc cho búp bê, đặt búp bê vào giường, v.v.). Khuyến khích trẻ trò chuyện trong suốt thời gian chơi với búp bê.



Sờ mó

Chọn những mảnh vải nhỏ có kết cấu bề mặt khác nhau. Chà nhẹ vào mặt trẻ, hoặc để trẻ sờ bằng ngón tay; đồng thời nói cho trẻ biết mỗi thứ cho cảm giác thế nào (chẳng hạn như mềm mại, nhám, ướt, khô, v.v.) Rồi bịt mắt trẻ lại và yêu cầu trẻ xác định miếng vải chúng ta đưa cho trẻ hoặc chạm vào mặt trẻ. Bất cứ khi nào chơi trò bịt mắt, hãy luân phiên và bảo trẻ bịt mắt chúng ta.

CUỐI CÙNG ...

Thay quần áo

Cho trẻ quần áo cũ để mặc thử. Trò chuyện về y phục trẻ đang mặc; trẻ sẽ đi đến đâu, trẻ là ai khi mặc quần áo đó, v.v.



Đây là bao quần áo của con

Đưa cho mỗi người trong nhà một bao quần áo. Bảo mỗi người tìm và đội nón, mang giày, găng tay, v.v. tạo nên một sự kết hợp tức cười (chẳng hạn như con trai đội nón của mẹ, mang giày của ba, mang yếm của em bé). Thảo luận về những bộ đồ ngộ nghĩnh mọi người đang mặc; khi nói tới món nào thì chỉ tay vào món đó.

Trò chơi đi mua sắm

Đưa tôi cái nón

Bày các món đồ “để bán” trên bàn nhưng hạn chế số lượng, chỉ chọn những thứ trẻ có thể nhận ra. Dẫn trẻ tới “cửa hàng” và hỏi xem trẻ có muốn “mua sắm” gì cho chúng ta không. Bảo trẻ lấy cho chúng ta một món đồ và đưa cho trẻ một túi giấy để bỏ vào. Nếu trẻ lấy đúng món chúng ta yêu cầu, hãy khen trẻ là người mua sắm giỏi.

Ai có ?

Đưa cho mỗi người chơi một cái túi chứa vài món đồ. Người quản trò yêu cầu một món đồ nào đó và người chơi tìm trong túi của mình, nếu có thì lấy đưa cho người quản trò. Người đầu tiên hết đồ trong túi là người thắng cuộc.

Tôi muốn mua con búp bê

Gom lại vài món đồ: thức ăn, y phục, đồ chơi, đồ dùng gia đình, v.v. Bảo trẻ chọn một món bằng cách nào đó (bằng lời nói hoặc cách khác). Quan sát xem làm thế nào trẻ cho chúng ta biết điều trẻ muốn; giải nghĩa, nói ra điều đó như trẻ sẽ nói nếu trẻ biết nói. Mở rộng chủ đề.

Trò chơi bắt cặp

Hình ảnh và đồ vật

Cắt hình ảnh bàn ghế, quần áo, đồ dùng gia đình từ các tạp chí, v.v. để trẻ bắt cặp với các vật thật trong nhà và bảo trẻ bắt chước hoặc nói từ chỉ vật đó. Dần dần gia tăng số lượng hình ảnh sử dụng.

Tiếng kêu và hình ảnh các con vật

Chỉ tay vào hình một con vật và giả tiếng kêu của nó; chờ trẻ bắt chước. Hoặc làm tiếng con vật kêu trước rồi chỉ tay vào hình sau; cũng chờ trẻ đáp lại. Sau một lúc, trẻ sẽ cố gắng phát âm khi chúng ta chỉ tay vào hình.

Trò chơi xếp loại

BẮT ĐẦU VỚI...

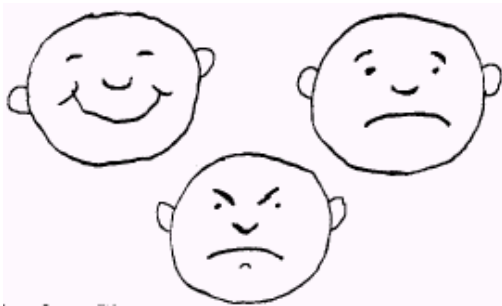
Để nó ở đây

Thu thập những vật giống nhau và bảo trẻ xếp loại chúng theo kích thước, màu sắc, độ dài và trọng lượng. (Các cách xếp loại này, có cách khó hơn, có cách dễ hơn, tùy từng trẻ). Có thể sử dụng nút áo, hạt bột, đá vụn, vỏ sò, vỏ ốc, bút chì sấp hoặc giầy. Gọi tên những đồ vật này và bổ sung thông tin về chúng.

TIẾP THEO ...

Khi tôi giận mặt tôi trông thế nào ?

Cho trẻ xem những bức tranh vẽ các gương mặt vui, buồn, khóc, cười, giận, ho, sợ, mỉm cười, ngạc nhiên. Biểu diễn các gương mặt này cho trẻ xem. Yêu cầu trẻ cho chúng ta xem hình nào phù hợp với gương mặt ta lúc đó.



Bảng thời tiết

Cắt hình các loại thời tiết khác nhau trong các tờ báo; dán chúng vào cửa trước. Mỗi ngày, bảo trẻ nhìn trời và chọn tấm hình thích hợp, và nói cho trẻ biết thời tiết hôm đó như thế nào. (Lúc đầu chỉ nên dán ít hình).

Vui gọi tên mọi thứ

BẮT ĐẦU VỚI...

Tôi biết tên

Nghĩ đến vài đồ vật trẻ sử dụng hàng ngày. Đi quanh nhà, sờ vào từng món và nói tên. Chờ trẻ bắt chước bằng cách sờ hoặc nói tên.

Trung Tâm Hỗ Trợ Phát Triển Giáo Dục Hòa Nhập Cho Người Khuyết Tật Tp. HCM

TIẾP THEO ...

Cho tôi xem con chó

Sử dụng một bộ tranh đơn giản, luân phiên với trẻ chỉ vào hình của vật được gọi tên.

Chọn một chủ đề

"Tuần lễ táo"

Hãy chọn một chủ đề tập hợp nhiều hoạt động khác nhau (chẳng hạn "táo"): chúng ta có thể mua táo, nhặt táo trong vườn, làm mứt táo, xây dựng một câu chuyện về táo, sử dụng những từ liên quan đến táo (chẳng hạn "cắn", "đỏ", "cứng", "hạt", v.v.).

Bảng ghép hình

BẮT ĐẦU VỚI...

Bắt đầu với các bảng ghép hình chỉ gồm một mảnh ghép; sau đó, số mảnh ghép sẽ tăng dần. Khuyến khích trẻ lấy từng mảnh ghép ra xem xét. Chúng ta có thể mô tả và nhận xét về điều trẻ quan tâm gì và điều trẻ làm với các mảnh ghép.

Đầu tiên, trẻ có thể đổ hết các mảnh ghép ra để chúng ta đặt vào lại; hoặc sử dụng các mảnh ghép làm đồ chơi. Chúng ta có thể mở rộng trò chơi bằng cách thể hiện hành động hoặc âm thanh mà các mảnh trò chơi ghép hình có thể tạo ra.

TIẾP THEO ...

Con đã tìm thấy cánh tay

Chơi trò chơi ghép hình có hình người; các mảnh ghép là các bộ phận cơ thể. Hỏi trẻ muốn cầm mảnh nào lên; nói về mảnh đó khi chúng ta giúp trẻ ráp vào. Chờ trẻ cầm mảnh khác lên.

SAU ĐÓ ...

Học ngôn ngữ liên quan đến đến trò chơi ghép hình
Với một bảng ghép hình khó, chúng ta nên làm mẫu cho trẻ những cụm từ thích hợp mô tả việc đang xảy ra:

- “Một mảnh khác”
- “Mảnh ghép”
- “Ráp mảnh này vào đâu?”
- “Xoay nó lại”
- “An khớp không?”
- “Các mảnh góc”
- “Các mảnh liền nhau”

Làm theo tôi

BẮT ĐẦU VỚI ...

Làm điều này
Yêu cầu trẻ làm theo những gì chúng ta làm. Rồi thay đổi vai trò, để trẻ làm trước, chúng ta làm theo. Nếu trẻ khởi đầu bằng một một kiểu di chuyển nào đó, chúng ta hãy làm theo trẻ! Tập trung vào các cử động tạo ra tiếng động (*chẳng hạn như vỗ tay, dậm chân, chà sát hai bàn tay vào nhau, gõ các ngón tay hoặc nhíp chân, v.v.*)

TIẾP THEO ...

Trên xe hơi
Sử dụng âm thanh đơn giản để khởi đầu chuyển động lặp đi lặp lại của cần gạt nước (sh-sh) và tín hiệu chuyển hướng (k-k). Khuyến khích trẻ bắt chước.

Khi nói đến việc chơi các trò chơi với trẻ, hầu hết chúng ta đều cho rằng đồ chơi sẽ làm trẻ thích. Nhưng đồ chơi chỉ là một phần nhỏ trong việc vui chơi, không phải là phần quan trọng nhất trong việc giúp trẻ học truyền thông; ít nhất là vào lúc đầu – khi trẻ còn nhỏ. Dù có đồ chơi hay không, trẻ vẫn vui vẻ học tập chính là nhờ ở cách CHÚNG TA chơi với trẻ./.

Cho tôi xem cách bạn ____

Hỏi trẻ xem trẻ làm những việc này như thế nào: chạy, nhảy, ngủ, ngồi, ném banh, lật trang, đập bàn, uống sữa, v.v. Chúng ta có thể bắt chước, đặt tên, mở rộng và hoan hô!

SAU ĐÓ ...

Đứng kế bên tôi

Đây là trò chơi thích hợp để dạy các giới từ. Một người ra lệnh, các người khác làm theo:

- “Mẹ, đứng trước tủ lạnh.”
- “Dũng, đứng kế bên Phong.”,
- v.v.

Trò chơi đứng lại và tiếp tục đi

Chúng ta và trẻ có thể đi vòng vòng quanh phòng (**chẳng hạn đi, chạy, lò cò, nhảy chân sáo, quay tròn, v.v.**) cho tới khi một trong hai người hô “Dừng lại”. Không ai cử động cho đến khi trẻ cho chúng ta biết là trẻ muốn “Đi”. Lặp lại trò chơi.

ÂM NHẠC GIÚP TRẺ TIẾN BỘ

“Không có âm nhạc thì cuộc sống không phải là cuộc sống đích thực”

Friedrich Nietzsche, triết gia



Chương này nói về:

- Điều kỳ diệu của âm nhạc; âm nhạc làm cho việc học trở nên vui vẻ và dễ dàng như thế nào.
- Thay đổi lời ca hoặc động tác minh họa cho phù hợp với hoàn cảnh, mục đích, để khuyến khích trẻ tham gia.
- Đặt lời mới cho các giai điệu quen thuộc.

Sự Kỳ Diệu Của Âm Nhạc

Mỗi phụ huynh đều đã từng ngạc nhiên khi thấy một bài hát ru, một cái ôm, một cử động đu đưa nhẹ nhàng đã đưa đứa trẻ đang la khóc vào giấc ngủ thiên thần. Thậm chí trước khi ra đời, trẻ đã đáp lại và cảm thấy thoải mái với tiếng tim đập đều đặn, với cử động đu đưa của cơ thể người mẹ. Sau khi ra đời, trẻ tiếp tục cảm thấy dễ chịu với các nhịp điệu trong tiếng nhạc, lời nói và cử động, v.v.



Trẻ biết đáp lại âm nhạc rất sớm, hưởng ứng ngay bằng cách lắc lư, cử động cơ thể, rồi sau đó bắt chước giai điệu và âm thanh.

Thông qua các hoạt động âm nhạc, trẻ học các kỹ năng tiền ngôn ngữ một cách tự nhiên (lắng nghe, chú ý và tập trung), từ đó sẽ đoán được việc gì sẽ xảy ra kế tiếp và có khả năng làm theo các hướng dẫn. Đó là cơ sở cho việc học truyền thông theo qui ước. Điều kỳ diệu của âm nhạc đến từ việc chia sẻ các hoạt động âm nhạc nhằm khuyến khích:

- việc tiếp xúc cơ thể
- việc lặp lại
- việc luân phiên
- các đáp ứng không lời
- các trò chơi có sử dụng lời nói
- các hành động cũng như lời nói
- sự nhận thức thời gian thích hợp cho hành động và / hoặc ngôn từ.

Ngoài ra, âm nhạc còn có ích cho các trò chơi khác. Nhịp điệu và giai điệu của âm nhạc sẽ giúp trẻ đoán trước và nhận ra lượt của trẻ. Khi đã có nhiều kinh nghiệm hơn, trẻ sẽ sẵn sàng luân phiên. Việc nhận ra “thời điểm” này là kỹ năng trò chuyện rất quan trọng. Âm nhạc thật sự có tác dụng cụ thể trong việc giúp trẻ tiến bộ. Chúng ta có thể tạo ra âm nhạc bất cứ khi nào chúng ta có cảm xúc, bất cứ khi nào, bất cứ ở đâu – trong nhà tắm, trên xe, v.v.

Thích Nghi Để Chia Sẻ Âm Nhạc

“Đừng lo người khác chê dở!”

Đừng lo lắng nếu chúng ta không có giọng ca hay như Mỹ Tâm hay Đan Trường, vì trẻ sẽ không để ý gì đến chất giọng hay cách diễn đạt của chúng ta. Trẻ sẽ đáp lại vắn điệu trong lời nói của chúng ta, đáp lại tình yêu chúng ta truyền vào lời ca.

Nếu cảm thấy ngại ngùng, chúng ta có thể bắt đầu với những bài hát đã thuộc lòng, những bài hát chúng ta đã nghe mẹ hát khi còn nhỏ; hoặc những bài thơ được hát lên (thay vì đọc). Sau khi thử qua nhiều loại bài hát, chúng ta sẽ thấy ngay loại nào chúng ta hát thoải mái nhất.

Chúng ta có thể mở rộng danh sách các bài hát bằng cách hỏi giáo viên của trẻ để biết bài nào trẻ hay hát ở trường, nghe các chương trình ca nhạc thiếu nhi trên TV và radio, mua hoặc mượn các đĩa nhạc thiếu nhi.

“Chậm lại đi, mẹ hát nhanh quá”

Trẻ có thể học thêm nhiều động tác, nhiều ngôn từ hơn nếu chúng ta hát chậm phù hợp với tốc độ của trẻ; nghĩa là chậm lại và rõ lời, để trẻ có cơ hội nghe rõ ca từ. Sau đó, khi trẻ đã đoán trước được hành động hoặc âm thanh kế tiếp, nhịp chậm sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ hát phần của trẻ.

***Mẹ của Khanh:** “Sự phản hồi luôn luôn tạo ra niềm vui. Niềm vui thứ nhất đến khi chúng tôi thấy Khanh nhận ra bài hát. Sau đó cháu bắt đầu cử động theo chúng tôi, rồi hát những đoạn chúng tôi nhường cho cháu. Chúng tôi hát các bài hát CHẬM LẠI. Chúng tôi hát chậm để cháu có thể thực sự nghe những lời ca cháu đã biết. Một điều khác nữa chúng tôi học được là sự lặp lại là RẤT quan trọng. Có thể phải lặp lại 4 – 5 lần nhiều hơn số lần chúng tôi nghĩ!”*

Khi chúng ta hát lại bài hát lần thứ hai, có thể trẻ chưa biết phải làm gì; nhưng nếu chúng ta tiếp tục lặp lại, cho trẻ biết điều chúng ta muốn trẻ làm và dành cơ hội cho trẻ, trẻ sẽ hát phần của trẻ khi đã sẵn sàng.

Bắt đầu, chúng ta là “Diễn viên”, thể hiện tất cả từ âm nhạc, động tác đến lời ca; kế đó, chúng ta là “Đạo diễn”, giúp trẻ thực hiện một số động tác. Sau nhiều lần lặp lại, chúng ta sẽ là “Người tham gia nhiệt tình” và thay đổi hoạt động âm nhạc cho phù hợp để khuyến khích trẻ tham gia tích cực. Chúng ta sẽ chờ đợi để trẻ có cơ hội thể hiện phần của mình.

“Người hát, chứ không phải bài hát”

Hãy sáng tác nếu chúng ta không nhớ ra được một bài hát nào hoàn toàn thích hợp với mục tiêu giao tiếp chúng ta đã lựa chọn cho trẻ. Chúng ta có thể chọn một giai điệu quen thuộc rồi thay đổi lời ca cho phù hợp với tình huống: “Cháu lên ba cháu đi mẫu giáo”⁵ có thể trở thành “Cháu ăn cơm cháu ăn ngoan quá”, “Nhà em có con mèo”⁶ thành “Ngày mai cháu thăm bà”, “không khóc nè”⁷ thành “luôn giúp mẹ”.



Chúng ta có thể làm cho âm nhạc trở thành một phần của đời sống của trẻ, từ sáng tới tối, trong hầu hết các hoạt động, như:

- Đánh răng
- Đi xe
- Đi bộ
- Đi dạo
- Đi tắm
- Rửa tay
- Đi ngủ
- Thay quần áo
- Ăn uống
- Lên cầu thang
- Thay tả
- Đi nhà trẻ

Khả năng “cải biên” các bài hát là vô hạn - chỉ bị giới hạn bởi trí tưởng tượng của chúng ta. Đừng lo bị cơ quan bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ bắt phạt! Nếu chúng ta hát với tâm hồn trẻ thơ, vui vẻ, trẻ sẽ nhận ra và hòa nhịp với chúng ta. Chúng ta hãy tự nhiên như mẹ của Khanh, cô đã phát hiện thời gian đi trong xe là thời gian tuyệt vời để giao tiếp, thậm chí khi trẻ chưa có khả năng đáp lại:

⁵ Bài “Cháu đi mẫu giáo” của nhạc sĩ Phạm Minh Tuấn

⁶ Bài “Ai cũng yêu chú mèo” của nhạc sĩ Kim Hữ

⁷ Bài “Búp bê” của nhạc sĩ Mông Lợi Chung

Mẹ của Khanh nói: “*Khi ngồi trong xe tôi có thể tắt radio (và máy cassette). Tôi dùng thời gian này (bị giữ lại trong cái hộp sắt hơi chật chội với các con của tôi) để cùng với các con tôi hát những bài hát theo nhịp điệu của chúng. Chúng tôi hát lại những bài đã hát ở nhà. Đây cũng là khoảng thời gian tuyệt vời cho các em trai của Khanh và tôi thích thú ở bên nhau và “giao tiếp” – nghe giọng nói của chúng tôi.*

“*Chúng tôi hát đi hát lại các bài hát nhiều lần (đặc biệt khi tôi là người lớn duy nhất trên xe!), và bọn trẻ thích điều đó.*

Dưới đây là một ví dụ về một bài hát ngắn, vui chúng tôi đã sáng tác trên xe. Bài hát gồm những vần thơ vô tận; tất cả đều từ con đường có nhiều ổ gà ...

Đường dẫn, đường dẫn
DẪN, DẪN
Đường dẫn, đường dẫn
DẪN, DẪN

“*Điệp khúc là DẪN, DẪN; và trẻ “sáng tác” các câu thơ như sau:*

Cây to, cây to	Ngày gió, ngày gió
DẪN, DẪN	DẪN, DẪN
Cây to, cây to	Ngày gió, ngày gió
DẪN, DẪN	DẪN, DẪN

“*Tiếp theo, chúng tôi thử thay tên của bạn bè và bà con vào:*

Cậu Bảo, cậu Bảo	Minh Anh, Minh Anh
DẪN, DẪN	DẪN, DẪN
Cậu Bảo, cậu Bảo	Minh Anh, Minh Anh
DẪN, DẪN	DẪN, DẪN



Khi sáng tác bài hát tại chỗ để mô tả sự việc đang diễn ra, chúng ta không cần để ý chúng có vần điệu hay không, lời bài hát có thực tế hay không – miễn trẻ thích chúng là được!

Với giai điệu của bài hát “Búp bê”

Con của mẹ
Rất đáng yêu
Bé tí teo
Không khóc nhè.



Với giai điệu của bài “Chú mèo”⁸

Chú mèo là bạn em
Khi vui chú ăn nhanh nhanh
Chú mèo là bạn em
Khi buồn chú ăn nhành nhành

Hướng dẫn cách viết một bài hát:

- Chọn một giai điệu đơn giản, quen thuộc (chẳng hạn một bài hát nhà trẻ, một bài hát trong đĩa nhạc thiếu nhi, một bài thơ, bài hát ngắn hoặc bài về thường nghe trên TV).
- Bài hát phải có ít hơn 10 từ khóa khác nhau.
- Sử dụng những từ trẻ đã biết về con người, đồ vật và hành động.
- Suy nghĩ về những động tác và điệu bộ trẻ sẽ thực hiện khi nghe hoặc hát bài hát.
- Suy nghĩ xem sẽ cần những gì để hóa trang.
- Suy nghĩ xem sẽ thay đổi bài hát thế nào cho thích hợp với trẻ để trẻ có thể tham gia.

⁸ Bài “Chú mèo” của nhạc sĩ Chu Minh

“Hãy chạm vào nhau”

Cũng như trong tất cả các trò chơi, chúng ta và trẻ giao tiếp tốt nhất khi ở gần nhau và đối mặt nhau, để trẻ cùng lúc thấy được động tác và nghe được những từ mô tả động tác. Nhờ đó, trẻ dễ hiểu, dễ nhớ, và sau đó sẽ dễ dàng sử dụng những cử chỉ điệu bộ mới và từ mới.

Những bài hát trẻ thích thường có những động tác đơn giản; vì vậy, chúng ta nên bắt đầu với những bài hát hoặc câu nói có vần liên quan đến hành động như “Tập đếm”⁹ hoặc “Thật đáng yêu”¹⁰.

Thích nghi để chia sẻ âm nhạc với trẻ có nghĩa là kết hợp một cách tinh tế các hoạt động âm nhạc với mức năng lượng của trẻ. Chơi trò “Rồng rắn” lúc trẻ đang mệt không phải là một ý hay. Một bài hát ru nhẹ nhàng có thể ý đến cảm xúc của trẻ sẽ là điều kỳ diệu đối với trẻ. Những từ chúng ta bổ sung lúc đó sẽ lọt được vào lỗ tai của trẻ.

“Chúng ta ... không ai khác ngoài chúng ta”

Đa số những điều trẻ thấy trên TV đều lướt qua rất nhanh. Hầu hết các chương trình thiếu nhi nhảy nhanh từ chủ đề này sang chủ đề khác; và các hình ảnh, tiếng nói và hành động cũng đều diễn ra với tốc độ nhanh. Điều này có thể quá khả năng của trẻ, vì vậy trẻ sẽ chuyển sang chương trình khác. Radio, ít khi dành cho trẻ, cũng thúc đẩy thói quen chuyển chương trình ở trẻ.

Chúng ta muốn đặt vào trẻ trong môi trường tràn ngập âm thanh và hình ảnh để trẻ có thể thoải mái hấp thu và đồng hóa, để giúp trẻ hiểu được thế giới của trẻ, không chuyển chương trình. Vì thế, hãy tắt radio và TV, và hãy “bật” trẻ lên bằng cách cùng với trẻ tạo ra âm nhạc.

Dù trẻ hài lòng với những giai điệu phát ra từ băng đĩa, kết quả thu được về mặt học giao tiếp cũng không bằng với việc trẻ cùng hát với chúng ta, bởi vì chúng ta có thể chậm lại và:

- **Thay đổi** bài hát cho phù hợp để chia sẻ với trẻ.
- **Bổ sung** ngôn ngữ và kinh nghiệm để giúp trẻ học.
- **Cho phép** trẻ là nhân vật chính (nướng theo ý trẻ).

⁹ Bài “Tập đếm” của nhạc sĩ Hoàng Công Sử

¹⁰ Bài “Thật đáng yêu” của nhạc sĩ Nghiêm Bá Hồng

Đáp ứng của trẻ với âm nhạc thay đổi theo sự phát triển của trẻ

Những câu dưới đây cho chúng ta biết trẻ tham gia tích cực hơn vào các hoạt động âm nhạc như thế nào. Xin vui lòng đánh dấu (✓) trước những câu thích hợp nhất với trẻ. Điều này sẽ giúp chúng ta chọn đúng bài hát và trò chơi trẻ thích và qua đó sẽ giúp trẻ học được dễ dàng.

Đầu tiên

Trẻ có phản ứng khi tôi bắt đầu hát. Nếu đang quấy khóc, trẻ sẽ ngưng quấy khóc. Nếu đang yên lặng, trẻ sẽ tạo ra âm thanh hoặc mặt trẻ sáng lên.

Khi tôi mở nhạc từ một thiết bị treo trên đầu giường của trẻ, trẻ sẽ yên lặng và đưa mắt tìm xem âm thanh từ đâu phát ra.

Khi tôi và trẻ đối mặt nhau và tôi ngừng hát, trẻ có thể ngoạ nguây hoặc mỉm cười, hoặc nhìn tôi, hoặc tạo âm thanh như thể muốn nói “Hát nữa đi mẹ”.

Tiếp theo

Trẻ thích những bài hát có kèm động tác (mà lúc đầu tôi đã giúp trẻ thực hiện) chẳng hạn như vỗ tay, đá chân, đập lên nhạc cụ, du đưa tới lui, ngã xuống.

Khi tôi ngừng lại và chờ, trẻ có thể phát âm và bắt chước một hành động đơn giản tôi vừa làm

“XOÈ bàn tay, ĐẾM ngón tay”¹¹
“Hãy VỖ TAY lên các bạn ơi!”¹²

Với những bài hát đã được hát đi hát lại nhiều lần, trẻ sẽ đoán trước được đoạn nào tới phiên trẻ hát, chẳng hạn như khi tôi để trẻ ngồi trên đầu gối của tôi, mặt đối mặt, và bắt đầu hát bài “Chú mèo”; trẻ có thể vận vẹo thân mình hoặc kêu ré lên khi sắp tới chữ “meo meo” và “mèo mèo”.

Khi tôi hát hoặc mở nhạc, trẻ có thể nhún nhảy như đang cố nhảy múa.

Sau đó

Với những bài hát đã quen, trẻ sẽ cố thể hiện âm thanh, ngôn từ hoặc động tác ở cuối câu.

Tôi hát: “Gà gáy thật to”¹³.
Trẻ hát: “Ồ ó o! Ồ ó o!”
Tôi hát: “... xa là nhớ, gần nhau là...”¹⁴
Trẻ hát: “”cười” – nghĩa là “cười” – và cười nắc nẻ.

Với những bài hát tôi ghép với những công việc thường ngày, trẻ bắt đầu thực hiện hành động kết hợp ngay khi nghe bài hát:

Tôi hát: “Nào ta cùng chải răng răng”¹⁵.
Trẻ chạy ngay đi lấy bàn chải đánh răng.
Tôi hát: “Con chào bố...”¹⁶
Trẻ hát: “ạ!” và bước đến bên bố, bên mẹ.

Khi tôi hỏi trẻ, “Con muốn hát một bài không?” hoặc “Nghe nhạc nhé?”, trẻ có thể dùng cử chỉ điệu bộ để diễn tả một bài hát trong trí nhớ của trẻ, hoặc chạy đi chọn một đĩa nhạc mà trẻ thích.

¹¹ Bài “Năm ngón tay ngoan” của nhạc sĩ Trần Văn Thu

¹² Bài “Nhỏ và to” của nhạc sĩ Hoàng Kim Định

¹³ Bài “Gà gáy” của nhạc sĩ Hoàng Văn Yến, phổ thơ Phạm Hồ

¹⁴ Bài “Cả nhà thương nhau” của Phan Văn Minh

¹⁵ Không nhớ tên bài hát và tên tác giả. Xin xem toàn bài ở phần Phụ lục

¹⁶ Bài “Lời chào buổi sáng” của nhạc sĩ Nguyễn Thị Nhung

Sau đó nữa

_____ Trẻ bắt đầu kiểm soát được giọng khi hát những chỗ tôi dừng lại nhường cho trẻ.

Trẻ có thể hát nhiều hơn một từ khi tôi dừng lại và chờ ở đoạn giữa câu hát.

Tôi hát: “Nó kêu rằng cáp cáp cáp ...”¹⁷

_____ Trẻ hát: “Cáp cáp cáp.”

Khi chơi một mình hay khi nằm tỉnh táo trên giường, trẻ tự mình hát những bài hát quen thuộc. Trẻ hát không đủ lời, với giọng hát không đủ để đoạt giải Sao Mai, nhưng đủ để tôi nhận ra bài hát.

_____ Trẻ đến yêu cầu tôi hát hoặc cho trẻ nghe một bài hát bằng cách: mang đến cho tôi một đĩa nhạc hoặc một vật hóa trang trước đó chúng tôi đã sử dụng trong bài hát; hoặc nói tên bài hát, nói một từ chính trong bài hát hoặc hát một đoạn ngắn trong bài hát.

Con tôi bắt ngờ đến bên tôi, nói: “Vịt”.

Tôi mất một phút để hình dung sự việc: “À, con muốn hát bài “Một con vịt” phải không?”

Con tôi mang đến cho tôi một cái que nhỏ và bắt đầu thổi. Tôi đáp lại: “À, con thổi nến đó hả. Chúng ta cùng hát bài Happy Birthday nhé?”. Mặt trẻ sáng lên đồng ý.

_____ Đôi khi khi trẻ nghe lỏm câu chuyện của tôi với ai đó, trẻ sẽ liên hệ một từ hoặc cụm từ tôi sử dụng với một bài hát trẻ biết, và hát lên.

Tôi nói: “Tối nay trăng tròn”.

Con tôi bắt đầu hát: “Trung thu liên hoan trăng sáng ngập đường làng” (một câu trong bài hát “Đêm trung thu”¹⁸).

Khi tiến bộ đủ để thưởng thức những bài hát phức tạp hơn, trẻ vẫn không chán những bài hát đơn giản mà trẻ đã thích từ trước. Những bài hát quen thuộc này cho trẻ lòng tự tin để tiến tới những mục tiêu truyền thông cao hơn, bắt đầu với những hành vi bất chước và những động tác, và tiến bộ dần từ âm thanh, đến từ và cụm từ.

Những bài hát ở các trang sau được sắp xếp theo các mức phát triển của trẻ, nhưng đừng coi sự sắp xếp đó là bất biến. Nếu trẻ thích một đồ chơi hoặc hoạt động âm nhạc nào đó, hãy khuyến khích trẻ tham gia theo cách của trẻ.

¹⁷ Bài “Một con vịt” của nhạc sĩ Kim Duyên

¹⁸ Bài hát “Đêm trung thu” của nhạc sĩ Phùng Như Thạch

Các hoạt động âm nhạc

Đầu tiên

Bài hát và câu có vần

- Khi đang ngồi chơi với trẻ, hãy hát một bài hát để trẻ quen với nhịp điệu, giai điệu và lời của bài hát.
- Hãy ngồi nghe nhạc với trẻ (các đĩa nhạc cổ điển, pop, thiếu nhi). Để ý bắt chước những cử động và những âm thanh của trẻ đáp lại tiếng nhạc.
- Hát một giai điệu quen thuộc, nhưng dùng một hoặc hai âm tiết do trẻ tạo ra thay thế cho những từ đúng. Sau một “đoạn”, dừng lại, để xem trẻ có một biểu hiện nào (âm thanh hay động tác) cho chúng ta biết là trẻ muốn chúng ta hát tiếp không.

“Vỗ tay”

Vỗ tay bà cho ăn bánh
(vừa hát vừa cầm hai tay trẻ vỗ vào nhau)
Không vỗ bà đánh lên đầu cái bốp
(cầm tay trẻ đánh lên đầu trẻ)

Chúng ta có thể tự mình làm động tác hoặc cầm tay trẻ làm động tác. Dừng lại khi hết bài thơ để xem ý trẻ có muốn tiếp tục nữa không.

Chọn những từ đơn giản hợp với một giai điệu quen thuộc. Lời bài hát nên mô tả một hoạt động chúng ta và trẻ đang cùng tham gia. Chẳng hạn như, với giai điệu của bài hát “Vệ sinh buổi sáng”:

Nào ta cùng chải răng răng răng
Lau mặt mũi tay chân chân chân
Rồi ta sẽ chải đầu đầu đầu
Và nên nhớ đi cầu cầu cầu

Các câu có vần được hát theo kiểu sing-song cũng vui. Chẳng hạn như, “Washing, washing, washing hair, Mommy washes Jamie’s hair.”

“Humpty, Dumpty”

Humpty Dumpty sat on the wall (*đặt trẻ ngồi trong lòng*)
Humpty Dumpty had a great fall (*giả vờ để trẻ té và chụp lại ngay*)
All the king’s horses and all the king’s men couldn’t put Humpty together again.



Khi trẻ đã quen với các câu có vần, dừng lại trước từ “fall” để trẻ đoán trước việc té và thể hiện bằng cái cười hoặc ngôn ngữ cơ thể. Dừng lại sau câu thơ có vần và cho trẻ cơ hội bày tỏ bằng ngôn ngữ cơ thể hoặc qua sự phát âm, xem trẻ có muốn lặp lại không. Tiếp theo, chúng ta có thể phiên dịch bằng lời nói việc truyền thông này – “Nửa!” hoặc “Thôi!”.

“This little Piggy”

This little piggy went to market
This little piggy stayed home
This little piggy had roast beef
This little piggy had none
And this little piggy went wee wee
wee all the way home

Với mỗi câu thơ, ngón ngoắc một ngón tay hoặc một ngón chân của trẻ. Với câu cuối, chạy các ngón tay lên tới cằm của trẻ và cù léc trẻ. Trẻ cũng có thể ngoạ nguậy các ngón tay khi chúng ta đọc thơ.

“Head And Shoulders, Knees And Toes”

Vừa chỉ tay vào các bộ phận cơ thể của chúng ta hoặc của trẻ, vừa hát:

Head and shoulders, knees and toes
Knees and toes, knees and toes
Head and shoulders, knees and toes
Eyes, ears, mouth and nose.

“If You Are Happy And You Know It”

If you are happy and you know it,
clap your hands (clap clap)
If you are happy and you know it,
clap your hands (clap clap)
If you are happy and you know it,
And your really want to show it
If you are happy and you know it,
clap your hands (clap clap)

Dị bản: Chúng ta có thể đưa âm thanh trẻ có thể nói vào – chẳng hạn như “If you are happy and you know it, say “ba”.”

“Jack In The Box”

Jack in the Box
Sitting to still
Won’t you come up?
Yes I will!

Bảo trẻ thu mình xuống thật thấp khi hát. Ở câu cuối:

- Lần đầu tiên, chỉ yêu cầu trẻ nhảy lên
- Lần thứ nhì, trẻ có thể nhảy lên một mình và chúng ta hô “lên”.
- Lần thứ ba, trẻ sẽ nhảy lên và hô lên “Vâng”.



“Ring Around The Rosie”

Ring around the rosie (nhắm tay nhau đi thành vòng tròn).
A pocketful of posies
Hush-a, Hush-a,
We all fall down (té xuống nền nhà).

Ngừng lại trước chữ “down” để trẻ có cơ hội khởi đầu hành động ngã xuống hoặc nói chữ “down”.

Túi Nhịp Điệu

Các nhạc cụ có thể mua

Trống
Trống lắc (tamburin)
Đàn gỗ (xylôphôn)
Máy cát-xét
Ống sáo
Các loại chuông
Chập chửa
Khung tam giác

Các “nhạc cụ” có thể làm lấy

Các loại nắp nồi
Các loại muống gỗ
Các loại muống kim loại
Các loại keo, lọ chứa các lượng nước khác nhau (dùng làm chuông chùm)
Các loại nồi (dùng làm trống)
Các thùng, hộp giấy (dùng làm trống)
Các loại hộp hoặc lọ có gạo hoặc đậu bên trong (dùng làm quả lắc)

Để vài nhạc cụ trên sàn hoặc trong bao lớn. Chúng ta và trẻ thay phiên nhau lấy ra từng nhạc cụ và thử âm thanh của nó. Hai người có thể chơi cùng một lúc, hoặc một người chơi còn người kia lắng nghe.

Sau đó có biến đổi đôi chút:

- Để chọn “nhạc cụ”, người chơi có thể sử dụng các kỹ năng từ chỉ tay đến nói thành câu.
- Người chơi cũng có thể mô tả việc họ đang làm.

Vỗ tay theo nhạc

Đệm theo lời ca hoặc tiếng nhạc bằng cách vỗ tay, dậm chân hoặc vỗ đùi.
Biến thể: Có thể sử dụng thêm các “nhạc cụ” khác.

Tìm hộp âm nhạc

Giấu kín hộp âm nhạc của trẻ dưới cái mền hoặc bàn, ghế, v.v. rồi bật lên. Bảo trẻ tìm nó. Khi thấy trẻ xác định được vị trí chung chung của nhạc cụ, chúng ta có thể cùng trẻ chạy đua tới đó.



Tiếp theo

Giấu hộp âm nhạc

Chơi theo kiểu trò chơi “Trốn tìm”: hai người thay phiên nhau, A giấu hộp âm nhạc khi B ra khỏi phòng. Sau đó, B tìm hộp âm nhạc dựa theo tiếng nhạc phát ra từ nó. A có thể gợi ý bằng cách nói “Đúng hướng rồi – Sai hướng rồi”; “Gần tới rồi – Qua khỏi rồi”.

Tiếng ồn ở đâu vậy?

Cho trẻ xem hai vật tạo ra hai âm thanh khác nhau hoàn toàn (chẳng hạn như một cái lục lạc và một cái nắp nồi). Bảo trẻ tạo âm thanh với từng cái một. Rồi bảo trẻ nhắm mắt lại và chúng ta tạo âm thanh từ một trong hai vật đó. Khi mở mắt ra, trẻ sẽ chỉ hoặc nói tên vật vừa tạo ra âm thanh.
Biến thể: Chúng ta có thể dùng ba, bốn hoặc năm vật tạo âm thanh, trong đó có những vật tạo âm thanh giống nhau.

“Old MacDonald Had A Farm”

Old MacDonald had a farm
E-I-E-I-O
And on this farm he had a cow
E-I-E-I-O



With a moo-moo here, and a moo-
moo there
Here a moo, there a moo
Old MacDonald had a farm
E-I-E-I-O

Khi đang hát, chúng ta dừng lại để khuyến khích trẻ hát tiếp đoạn hợp ca “E-I-E-I-O”. Chúng ta cũng dừng lại để khuyến khích trẻ bắt chước tiếng kêu của các con vật. Khi chúng ta hát, hãy chỉ cho trẻ xem hình các con vật xuất hiện trong bài hát. Sau đó, khuyến khích trẻ chọn hành động hoặc con vật để sử dụng trong câu “and on his farm he had a _____”.

Đặt lời mới cho bài hát

Đặt lời mới cho những nhịp điệu hoặc giai điệu quen thuộc; dùng các từ trẻ đã biết. Dừng lại trước từ cuối câu để khuyến khích trẻ nói ra từ đó.

*This is the way we brush our teeth,
Brush our teeth, brush our _____”.*

Các biến thể: Các bài ca được tạo ra để khuyến khích trẻ bổ sung nhiều hơn một từ.

Lưu ý: Đa số trẻ em thích câu có vần được lặp lại nhiều lần.

Các trò chơi với ngón tay

Con nhện nhện bò lên ống máng
(Đặt ngón cái phải nằm trên ngón trỏ trái. Xoay hai bàn tay ngược chiều để ngón cái trái nằm trên ngón trỏ phải, hai ngón kia rời ra - làm liên tục như đang leo lên.)

Mưa rơi xuống cuốn con nhện đi
(Đưa hai bàn tay ra, vẫy vẫy các ngón làm mưa)
Mặt trời ló ra làm khô hết nước mưa
(Nắm hai bàn tay lại, đưa lên đầu)
Và con nhện nhện lại bò lên ống máng
(Làm lại động tác các ngón tay leo lên.)

“If You’re Happy And You Know It”

Bây giờ chúng ta có thể kết hợp nhiều động tác phức tạp hơn, như:

- Xoa bụng
- Lắc đầu
- Sờ lông mày

Biến thể: Trẻ có thể tự động đưa ra hành động khi chúng ta dừng lại (chẳng hạn như “If you’re happy and you know it, say ‘quack, quack’”).

Thumbkin đâu rồi?

Thumbkin đâu? Thumbkin đâu?
Tôi đây nè, tôi đây nè
Hôm nay ngài khoẻ chứ, thưa ngài?
Rất khoẻ, cảm ơn.
Chạy đi. Chạy đi.

Những câu hát bổ sung có thể được hát về Pointer, Middle Man, Ringer and Pinky.

Biến thể: Cùng hát một bài với trẻ; chúng ta hát câu đầu và trẻ đáp lại; rồi trẻ hát và chúng ta đáp lại.

Chơi banh

Giai điệu: “Mulberry Bush”

This is the way we ...

- Roll the ball
- Kick the ball
- Bounce the ball

“Giọng Cao – Giọng Thấp”

Giơ tay cao khỏi đầu khi hát một bài ở quãng âm cao.

Đặt tay lên ngực khi hát ở quãng âm trung bình.

Đặt tay xuống nền nhà khi hát ở quãng âm thấp. Khuyến khích trẻ bắt chước các cử động của cơ thể khi chúng ta hát ở các quãng âm cực cao hoặc cực thấp (chẳng hạn như falsetto, basso profundo).

Biến thể: Cao – đứng trên ghế hoặc trên các đầu ngón chân; bình thường – quỳ trên sàn nhà; thấp – nằm trên mặt phẳng trên sàn nhà.

Lặp lại

Chúng ta vỗ tay theo âm hoặc một từ một vần và trẻ lặp lại. Hãy bắt đầu với những âm trẻ đã quen. Các từ vô nghĩa cũng có thể đem lại niềm vui. Đầu tiên, trẻ có thể tạo ra chỉ âm thanh hoặc một tiếng vỗ tay, và sau đó kết hợp âm thanh với tiếng vỗ tay.

Biến thể: Hãy thử với một cụm từ ngắn (chẳng hạn như “Con khoẻ không?”).

Sau đó

Trò chuyện bằng tiếng trống.

Đặt một cái trống, cái thùng hoặc cái nồi lớn giữa chúng ta và trẻ. Từng người truyền thông điệp của mình bằng cách vừa nói vừa đập lên trống cùng một lúc.

Ví dụ:

“Con	Khoẻ	Không ?	“Khoẻ”
X	X	X	X

“Con	Máy	Tuổi	Rồi?	“Bốn”
X	X	X	X	X

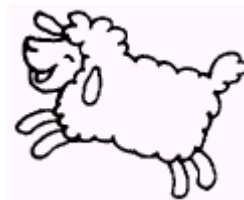
Hộp đựng băng, đĩa nhạc

Khi đang nghe băng, đĩa với trẻ, chúng ta có thể nói về hình ảnh trên hộp có liên quan đến các bài hát (chẳng hạn như “Bài hát này nói về ai?”)

Các bài hát từng được yêu thích



Twinkle Twinkle Little Star



Mary Had A Little Lamb



Happy Birthday



The Wheels On The Bus

B-I-N-G-O

Doe, A Deer

Farmer In The Dell

Here We Are Together

He's Got The Whole World In His
Hands

If You're Happy And You Know It

London Bridge

Old MacDonald

Oats and Beans and Barley Grow

Rock-A-Bye Baby

Row Row Row Your Boat

She'll be Coming Round The Mountain

This Old Man

Where Is Thumbkin?

Yankee Doodle

Đôi khi chúng ta chừa một khoảng trống, và không thể nhớ lời ca của một giai điệu quen thuộc. Chúng ta có thể thay đổi lời ca cho phù hợp với hoạt động của chúng ta (chẳng hạn như, mặc quần áo, vẽ, chơi).

Tài liệu tham khảo dành cho phụ huynh

SÁCH:

Music For Fun, Music for Learning

Birkenshaw, Lois
Holt-Reinhart & Winston
1974

Your Baby Needs Music: Music and Movement for Infants and Toddlers

Cass-Beggs, Barbara
Addison-Wesley Publishers Ltd.
26 Prince Andrew Place
Don Mills, Ontario M3C 2T8
Second Edition, 1990

What To Do Until The Music Teacher Comes

Glatt, Louise
Brandol Music Ltd.
11 St. Joseph St.
Toronto M4Y 1J8
1978

Eye Winker, Tom Tinker, Chin Chopper:

50 Musical Fingerplays
Glazer, Tom
Zephyr, 1973

Rock-A-Bye Baby

Miller, Carl S.
Unicef

CÙNG ĐỌC SÁCH VỚI TRẺ

“Sách gì mà”, Alice nghĩ thầm
“không có hình mà cũng không có nói chuyện?”

Lewis Carroll, tác giả



Chương này nói về:

- Làm thế nào để tạo ra thật nhiều cơ hội giúp trẻ tìm ra những điều kỳ diệu, từ ngữ và kiến thức trong sách.
- Làm thế nào để biến thời gian đọc sách thành thời gian giao tiếp một cách sáng tạo.
- Làm thế nào để viết ra những câu chuyện, làm thành những cuốn sách trẻ thích và qua đó giúp trẻ học.

Lợi Ích Của Việc Đọc Sách

Trong một thế giới thường xuyên biến động và rối rắm, sách sẽ cho trẻ cơ hội trải nghiệm những đồ vật, hành động và sự việc rõ ràng và bất biến. Và với trẻ nhỏ, những kinh nghiệm, đồ vật, con người và sự việc trong sách là thực.



Sách là nguồn vô tận để khuyến khích phát triển giao tiếp, bởi vì:

- Việc nhìn vào sách làm tăng dần thời gian tập trung và chú ý.
- Sự tham gia nhiệt tình của chúng ta khi cùng trẻ đọc sách sẽ giúp trẻ học ngôn ngữ.
- Sự bất chước, gán tên, mở rộng và luân phiên xảy ra tự nhiên khi cùng đọc sách với trẻ.
- Việc đọc và đọc lại một cuốn sách được yêu thích sẽ củng cố những từ mới vừa học.
- Chúng ta có thể tập trung vào những hành động, từ ngữ hoặc khái niệm cụ thể bằng cách chọn sách có những hành động, từ ngữ và khái niệm đó; và khuyến khích trẻ tìm, chỉ hoặc gọi tên những con vật, đồ chơi, thức ăn, v.v.

Cùng đọc sách với trẻ tạo ra khoảng thời gian lý tưởng để trò chuyện. Đó là khoảng thời gian yên tĩnh, thân mật để quan sát và trò chuyện về một đối tượng, để chia sẻ một kinh nghiệm.

Trước Khi Lật Trang Đầu Tiên

Kinh nghiệm đọc sách với trẻ sẽ phong phú hơn nếu chúng ta dành thời gian để lập kế hoạch xuyên suốt cho lần đọc sách đó.

Khởi đầu mới lạ

Lúc đầu, hầu hết trẻ đều ít chịu nhìn vào sách, yếu tố mới lạ trong việc lập kế hoạch sẽ góp phần rất quan trọng trong việc thu hút và duy trì sự chú ý của trẻ. Chúng ta có thể:

- Bắt đầu với việc “sờ”, “ngửi” hoặc “sử dụng” sách (những quyển sách được thiết kế sao cho trẻ có thể tích cực tham gia: sờ, ngửi, lật tới – lật lui, tháo ra – gắn lại).
- Có những đồ vật quen thuộc kê bên, như cái cốc, cái gối, hoặc cái nón giống như hình in trong sách, để trẻ có thể nhìn thấy và sờ mó chúng.
- Nướng theo ý trẻ – để trẻ lật trang và xem những hình ảnh trẻ muốn xem.
- Chọn những quyển sách liên quan đến sinh hoạt hàng ngày của trẻ.

Mẹ của Khanh: “Chúng tôi bắt đầu bằng việc cho Khanh xem hình ảnh của những vật chúng tôi nghĩ là sẽ mở rộng kiến thức và kinh nghiệm cho Khanh. Hiện giờ chúng tôi dùng sách có hình ảnh miêu tả những tình huống quen thuộc nhằm củng cố những việc Khanh đã làm trong sinh hoạt hàng ngày – một lần đi khám bệnh, một bữa tiệc sinh nhật, v.v.

Xem trước để chọn

Trước khi đọc sách cho trẻ, đầu tiên chúng ta cần xem qua cuốn sách. Những cuốn sách hay nhất là những cuốn sách có một câu chuyện thú vị, được viết một cách giản dị và có nhiều hình ảnh đẹp.

Trẻ sẽ thích thú và có thể học được nhiều hơn nếu sách phù hợp với khả năng hiểu biết của trẻ. Bảng danh mục ở cuối chương sẽ nêu ra những cuốn sách phù hợp với từng mức phát triển.

Chọn mục tiêu

Trong việc đọc sách có mục đích, chúng ta có thể giúp trẻ học nhiều từ mới bằng cách tìm những cuốn sách có chứa những từ đó. Nếu chúng ta muốn trẻ học từ “banh” thì “Trái banh của Belinda” (Belinda’s Ball) là cuốn sách thích hợp. Việc theo dõi những đáp ứng của trẻ với một cuốn sách trẻ yêu thích có thể gợi cho chúng ta biết trẻ quan tâm và muốn trò chuyện về những từ ngữ và hành động nào.

Tìm Một Cuốn Sách

Sách mới và sách cũ

Thư viện công cộng là nơi tốt nhất để bắt đầu việc tìm sách cho trẻ. Ở đó có rất nhiều loại sách. Nếu trẻ thích cuốn sách nào ở thư viện, chúng ta nên tìm mua cho trẻ để sử dụng thường xuyên. Nhiều cuốn sách trong danh sách ở cuối chương, và những cuốn sách hay khác, không đắt tiền lắm. Chúng ta có thể tìm mua sách ở nhà sách, cửa hàng sách cũ hoặc lề đường. Điều quan trọng là có sẵn những cuốn sách hay trong tay – việc cùng nhau đọc sách sẽ khuyến khích việc chia sẻ, học tập và đem niềm vui đến cho mọi người.

Nhận ra những cuốn sách yêu thích

Khi phát triển các mối quan tâm cá nhân và ý thích bắt đầu lộ rõ, trẻ càng ngày càng trở nên kiên quyết trong việc chọn những quyển sách riêng cho mình. Điều quan trọng là nhận biết những ý thích cá nhân của trẻ. Một số trẻ thích “Chú vịt con xấu xí”, trong khi những trẻ khác lại không thấy thích chút nào cả. Cái làm đứa trẻ này bối rối – hình một con quái vật chẳng hạn – có thể không tác động gì đến đứa trẻ khác. Ý thích của chúng ta cũng quan trọng. Nếu thực sự thích một cuốn sách, chúng ta dễ dàng đọc cho trẻ nghe một cách diễn cảm.

Tự sáng tác

Nếu chúng ta có một mục tiêu ngôn ngữ cụ thể trong đầu mà không có sẵn câu chuyện nào đáp ứng mục tiêu đó, chúng ta có thể sáng tác một câu chuyện mới theo những mẫu cũ. Nó có thể không hay như truyện Ba con gấu, nhưng có thể phục vụ cho mục tiêu của chúng ta và trở thành câu chuyện yêu thích của gia đình.

Chẳng hạn, nếu chúng ta muốn dạy trẻ nói “trong”, chúng ta có thể sáng tác câu chuyện đại khái như thế này:

Mấy con mèo con của Khanh nằm trên sàn nhà, mẹ bỏ chúng vào

TRONG tủ búp-phê.

Mấy cái khối gỗ của Khanh nằm trên sàn nhà, mẹ cất nó vào

TRONG tủ búp-phê.

Mấy quyển sách của Khanh nằm trên sàn nhà, mẹ cất chúng vào

TRONG tủ búp-phê.

v.v. – trẻ sẽ nêu ra thêm những đồ vật mà mẹ sẽ cất vào trong tủ búp-phê.

Khanh muốn lấy mấy con mèo con, mẹ mở tủ búp-phê và mọi thứ rớt hết RA ngoài.

Chúng ta hãy cố làm sao để những câu chuyện đó thật đơn giản để trẻ dễ nhớ và để mục tiêu ngôn ngữ chúng ta gói ghém trong câu chuyện không lẫn vào các từ ngữ khác.

Tự mình làm sách

Một cuốn sách tự làm đạt yêu cầu là khi đáp ứng được những mối quan tâm của trẻ. Tất cả những gì chúng ta cần có là giấy cứng, giấy, keo, kéo, và dây. Cắt ra hai miếng giấy cứng hình vuông để làm “bìa sách”. Dùi một cái lỗ ở góc trái trên của mỗi tấm bìa. Chúng ta cũng làm tương tự với những miếng giấy hình vuông. Khi “cuốn sách” hoàn tất, chúng ta dùng dây kết bìa và các trang giấy lại. Mỗi trang sẽ có một hình ảnh mà trẻ thích như xe tải, búp bê, các con vật. Chúng ta cũng có thể làm những hình ảnh mà trẻ có thể sờ vào như một vùng lông trên hình con thỏ, con gà, con vịt, một miếng da làm tai voi trên hình con voi, v.v. Chúng ta có thể lấy hình từ các quyển tạp chí và các quyển sách quảng cáo. Nhân đính cũng có nhiều chủ đề khác nhau cho chúng ta lựa chọn.

Mẹ của Dung: “Chúng tôi bắt đầu bằng cách nghĩ đến cháu Dung, đến những gì hấp dẫn cháu hơn hai bàn tay của cháu; và rồi chúng tôi thêm vào sách hình ảnh của tất cả những gì làm cháu thích thú – hai bàn tay của Dung, máy hút bụi, xe lửa, v.v. Cháu thích xe lửa và bây giờ mỗi khi nói “xe lửa” là cháu nhìn vào sách.

Quyển anbum hình luôn luôn hấp dẫn trẻ. Trẻ thích xem hình người thân trong gia đình (nhất là gặp chính bản thân những người này!) và những sự kiện đặc biệt (đi sở thú, đi về quê, v.v.). Trò chuyện về các tấm hình, nói rõ người trong hình là ai, vật trong hình là vật gì, sự kiện trong hình xảy ra ở đâu, khi nào, v.v. có thể làm cho trẻ vui trong nhiều giờ.

Một cuốn sách “kỳ lạ”. Những đứa trẻ có khuynh hướng lật sách mà tỏ ra chẳng quan tâm gì đến các trang sách, trang này qua trang kia, từ trang đầu tới trang cuối, có thể thích cuốn sách “kỳ lạ”. Một cuốn anbum hình hoặc một cuốn tập chừa trắng hoàn toàn chỉ trừ một trang có dán tấm hình trẻ thích nhất sẽ thu hút sự chú ý rất mạnh. Tấm hình có thể là hình của trẻ hoặc hình của món đồ chơi hay con vật nuôi trẻ yêu thích. Chúng ta có thể nhờ trẻ giúp thêm một trang vào – chẳng hạn như trang có hình bàn tay hoặc bàn chân của trẻ, hoặc trang có bức vẽ trẻ đang mặc bộ quần áo trẻ ưa thích. Đây là sự khởi đầu thích hợp để trẻ học những từ về y phục và các bộ phận cơ thể.

Có và giữ gìn

Hầu hết sách của trẻ nên được cất giữ ở nơi trẻ có thể lấy ra dễ dàng, sắp xếp chúng, rồi hoặc tự “đọc” một mình hoặc đem đến cho chúng ta đọc cho trẻ nghe. Khi trẻ mới bắt đầu cầm đến sách, chúng ta nên cho trẻ những cuốn sách dễ cầm, chẳng hạn như những cuốn sách bằng bìa cứng hoặc có kích thước nhỏ. Sách là để sử dụng, không phải để cất giữ; điều này đúng với những cuốn sách của nhà cũng như sách mượn của thư viện.



Cùng Nhau Đọc Sách

Việc dành ra thời gian cụ thể mỗi ngày để đọc sách với trẻ có thể trở thành một thói quen tốt.

Mẹ của Sơn: *Điều tốt đẹp nhất những cuốn sách mang tới là chúng tạo cơ hội cho chúng tôi gần gũi nhau: mỗi buổi sáng, mỗi buổi tối tôi và cháu Sơn có dịp cùng nhau làm một việc cả hai đều thích.*

Chúng ta có thể lựa chọn một thời gian yên tĩnh, một không gian thoải mái và tư thế thích hợp đối diện với trẻ. Chúng ta có thể QCL – quan sát những biểu lộ trên nét mặt, ngôn ngữ cơ thể và đối tượng chú ý của trẻ. Hãy động viên trẻ cầm sách, lật trang và chỉ vào những hình ảnh trong sách. Chúng ta hãy chờ đợi, dành đủ thời gian cần thiết để trẻ xem hình và phát biểu ý kiến bằng âm thanh hoặc ngôn từ.

Ba của Cẩm: *“Điều tôi học được khi cùng đọc sách với Cẩm là chờ đợi, Cẩm sẽ biểu lộ cho tôi biết cháu quan tâm đến điều gì và tôi sẽ nương theo ý của cháu. Đối với tôi, điều quan trọng nhất khi bắt đầu là nương theo ý của cháu chứ không bắt cháu phải theo ý của tôi.”*

Luân phiên đọc sách

Việc đọc lớn tiếng tạo cơ hội tuyệt vời để luân phiên. Khi chúng ta dừng lại, trẻ sẽ có cơ hội điền từ tiếp theo vào – “và khi cô ấy mở cửa, cô ấy thấy _____!” Với một cuốn truyện tranh quen thuộc, chúng ta có thể đọc một trang rồi trẻ đọc trang kế tiếp. Sự tham gia của trẻ dĩ nhiên sẽ tùy thuộc vào mức độ phát triển ngôn ngữ của trẻ – từ việc chỉ tay, kêu “ùm-bò” để chỉ con bò, đến việc mô tả sự việc diễn ra trên trang sách. Chúng ta sẽ tham gia bằng cách bổ sung ngôn ngữ và thông tin. Trẻ sẽ học qua việc nhận biết chúng ta nói gì và nói như thế nào.

Mẹ của Đông: *“Tôi thấy rằng luân phiên thực sự quan trọng, nhưng khó thực hiện.” Đọc cho cháu Đông nghe hoặc để cho cháu tự đọc thì dễ hơn.*

“Điều tôi thấy khó nhất là chờ đợi khi tôi biết rằng cháu Đông đã biết từ đó hay phần đầu tiên của từ đó. Có lẽ tốt hơn nhiều nếu tôi kèm chế, để cháu nói một từ rồi tôi lặp lại để giúp cháu biết cách phát âm đúng. Việc này cũng phần nào củng cố lòng tin ở cháu Đông, ‘Con nói từ đúng, và mẹ lặp lại theo cách con đã nói. Như vậy là con đúng.’ Điều này thực sự động viên cháu Đông.”

Đọc diễn cảm

Vui hơn nhiều và thú vị hơn nhiều khi chúng ta đọc diễn cảm, chú ý đến nhịp điệu, nhấn mạnh những âm tiết giống nhau và những từ chúng ta muốn trẻ học. Khi tỏ ra háo hức trông chờ từ kế tiếp xuất hiện hoặc sự việc sẽ xảy ra ở trang kế tiếp, chúng ta làm cho câu chuyện trở nên hồi hộp, hứng thú hơn. Phản ứng của trẻ với cách đọc của chúng ta sẽ cho biết là chúng ta làm đúng hay chưa và trẻ thích nhất phần nào của câu chuyện.

Tự do sáng tạo

Đôi khi chúng ta làm cuốn sách trở nên thú vị hơn đối với trẻ bằng cách thay đổi tên các nhân vật trong sách bằng tên của trẻ, tên các bạn của trẻ hoặc tên của các người thân trong gia đình.

Chúng ta có thể thay đổi câu chuyện cho phù hợp với đời sống của trẻ. Nếu trẻ thích một trang đặc biệt nào đó và ríu rít nhặng xị lên, chúng ta có thể dừng lại ở trang đó lâu hơn một chút.

Có thể lật lướt qua những trang không thú vị lắm. Chúng ta hoàn toàn có thể chỉ đọc một hoặc hai trang phục vụ cho mục đích của chúng ta hoặc của trẻ.

Nếu chữ nghĩa dùng trong sách cao hơn khả năng hiểu biết của trẻ, chúng ta có thể kể lại câu chuyện với ngôn ngữ riêng phù hợp hơn, hoặc chỉ nói về hình ảnh (trong hình có ai, cái gì, việc gì đang xảy ra, v.v.).

Đọc lại và đọc lại nữa

Có nhiều lúc trẻ muốn đọc đi đọc lại một quyển sách nhiều lần. Hãy cố gắng giới thiệu những cuốn khác (luân phiên – “Mẹ chọn một cuốn, rồi con chọn một cuốn”), nhưng chúng ta cũng nên nhận thức rằng ngay lúc đó cuốn sách đó quan trọng nhất đối với trẻ. Chúng ta hãy đọc nó – đọc đi, đọc lại – với phong cách riêng và độc đáo, dĩ nhiên!

Cùng nhau đọc sách là cách có hiệu quả nhất để học truyền thông, khi chúng ta:

- **Thay đổi** cuốn sách cho phù hợp với việc cùng đọc với trẻ.
- **Bổ sung** thông tin và kinh nghiệm phù hợp với mức phát triển của trẻ.
- **Nường theo ý** trẻ.

Trở thành người kể chuyện

Những truyện “kinh điển” như Ba chú gấu, Ngôi nhà Jack xây và Ba chú heo con đã được kể đi kể lại và trau chuốt bởi nhiều thế hệ. Hàng triệu trẻ em yêu thích chúng, và con của chúng ta chắc cũng sẽ yêu thích chúng.

Khi chúng ta kể những truyện này cho trẻ:

- Ngôn ngữ mạnh mẽ, lặp đi lặp lại và có thể đoán trước như “Tao sẽ thổi hỗn hển và tao sẽ thổi phì phò và tao sẽ thổi sập nhà mày” tạo nhiều cơ hội cho trẻ đưa ra các từ và hành động.
- Trong vai trò người kể chuyện, chúng ta sẽ kể đi kể lại câu chuyện bất cứ lúc nào, bất cứ ở đâu! Chúng ta có thể quan sát trẻ, xem trẻ tham gia và đáp ứng như thế nào; từ đó điều chỉnh câu chuyện hoặc cách kể chuyện cho phù hợp.

Cách dễ nhất để nhớ câu chuyện là cùng với trẻ đọc đi đọc lại nhiều lần quyển truyện tranh; sau đó ôn lại trong đầu trước khi kể. Chúng ta hãy mạnh dạn thay đổi hoặc rút ngắn câu chuyện cho phù hợp với thời gian chú ý, khả năng hiểu biết và mức độ tham gia của trẻ.

Cái vui của những câu chuyện này là ở chỗ được lặp đi lặp lại nhiều lần, không thay đổi. Nếu lần này chúng ta nói “Ba sắp xơi tái con”, rồi lần sau lại nói “Ba sắp ăn thịt con” thì chúng ta sẽ bỏ lỡ cơ hội sử dụng ngôn ngữ lặp lại mà trẻ mong được nghe để học. Sự lặp đi lặp lại nhất quán sẽ giúp trẻ trở nên gắn bó hơn với câu chuyện, vì trẻ có thể đoán trước những việc sẽ xảy ra kế tiếp. Ngoài ra, trẻ sẽ không để chúng ta lạc đề quá xa – trẻ con sùng bái sự chính xác mà!

Khi đọc lớn tiếng, chúng ta nên suy nghĩ trước đến những hành động, âm thanh, từ và cụm từ cụ thể mà trẻ có thể làm hoặc nói trong truyện. Việc kể chuyện nhiều lần đến mức nó trở nên quen thuộc giúp trẻ đoán trước những từ và cụm từ quan trọng và sau đó cũng có thể trở thành người kể chuyện.

Và dĩ nhiên, những câu chuyện hay nhất để kể cho trẻ là những câu chuyện về chúng ta hồi nhỏ.



Cách Khám Phá Một Quyển Sách – Trẻ Sẽ Cho Biết Chúng Ta Có Thể Giúp Gì

Khi con được trao cho một quyển sách:

ĐẦU TIÊN, tự mình con, con sẽ:

- nhai nó
- ném nó
- đập nó
- xé nó
- bóp nó
- xem bìa ngoài
- tạo âm thanh

Và với một chút giúp đỡ của ba mẹ, con sẽ

- mở sách ra và gấp sách lại
- xem hình khi ba mẹ lật trang
- sờ hình trên trang sách
- lắng nghe giọng đọc của ba mẹ
- nghe ba mẹ bắt chước những âm thanh của con
- phản ứng lại những tiếng ồn sách tạo ra

KẾ ĐÓ, tự mình con, con sẽ:

- tiếp tục nhai (các trang bằng giấy cứng thật là ngon!!!)
- ném, đập, xé, đẩy sách đi vòng vòng trong nhà, lấy sách ra khỏi kệ
- mở sách ra và gấp sách lại
- nhìn thoáng qua các hình trong sách
- nhận ra những hình ảnh nhắc con nhớ tới người quen, các con vật, đồ chơi, thức ăn con đã từng thấy trước đó
- buông rơi cuốn sách gần bên ba mẹ để cho ba mẹ biết rằng con muốn nghe đọc truyện

Và với sự giúp đỡ của ba mẹ, con sẽ:

- lật trang, nếu ba mẹ giúp con bắt đầu
- vỗ lên trang sách hoặc cố gắng chộp lấy cuốn sách
- theo dõi ngón tay chỉ hoặc cử chỉ điệu bộ của ba mẹ
- phấn khích chờ xem hình ảnh đang bị che lại – hoặc ở trang kế tiếp khi ba mẹ lật trang chậm chậm
- lắng nghe ngôn từ và tiếng động ba mẹ tạo ra có liên quan đến hình ảnh trong sách
- bắt chước cử chỉ điệu bộ hoặc âm thanh ba mẹ bắt chước từ con
- tập trung vào cuốn sách, không nhìn ba mẹ
- cố gắng tìm cuốn sách nếu con thấy ba mẹ giấu nó dưới cái mền

SAU ĐÓ, con sẽ:

- nhai ít hơn và lật trang nhiều hơn
- ngồi xem sách một mình trong một thời gian ngắn
- cất sách vào kệ (Ba mẹ có tin không?)
- nhận ra cuốn sách con thích và lấy nó ra khỏi kệ
- mang sách đến cho ba mẹ hoặc cố gắng leo lên ngồi vào lòng ba mẹ và tỏ cho ba mẹ biết là con muốn ba mẹ đọc truyện cho con nghe

Và, với sự giúp đỡ của ba mẹ, con sẽ:

- lấy “cuốn sách”
- theo ngón tay chỉ và hướng dẫn của ba mẹ “Xem!”
- chỉ vào những hình ảnh quen thuộc rồi nhìn ba mẹ với ngụ ý “Cái gì đây? Hoặc “Con nhận ra cái đó!”
- bắt chước những âm thanh mới (chỉ những âm thanh dễ thôi)
- lật trang khi ba mẹ để con lật
- tìm những vật bị giấu trong sách
- bắt chước ba mẹ khi ba mẹ sờ cái gì đó trong sách
- thích những cuốn sách có chủ đề lặp đi lặp lại
- thích những cuốn sách có nắp đậy, có túi và những vật bung lên ở các trang

SAU ĐÓ NỮA, con sẽ:

- không nhai, không ném, không đập
- chọn cuốn sách con thích trên kệ rồi lấy xuống, hoặc đi tìm nó
- xem sách một mình
- chỉ tay và phát âm một mình
- mang sách đến cho ba mẹ

Và với sự giúp đỡ của ba mẹ, con sẽ:

- tìm cuốn sách con muốn xem
- dùng từ hoặc cử chỉ để cho ba mẹ biết con muốn đọc cuốn sách nào
- lật trang
- phát ra một âm thanh hoặc nói một từ hoặc làm một cử chỉ khi đến phiên của con
- chỉ tay vào hình ảnh
- liên hệ hình ảnh trong sách với cuộc sống thực tế
- thích những câu chuyện có chủ đề hoặc nhân vật chính hoặc một chuỗi sự kiện.

Danh Mục Sách

Sách dành cho phụ huynh

Sách bài hát và trò chơi nhà trẻ, mẫu giáo.

Sách để cùng đọc với trẻ

Lúc đầu

(Cũng có thể tự làm những cuốn sách có hình những vật trẻ yêu thích [cắt hình từ báo, tạp chí dán vào các tấm bìa cứng rồi đóng lại thành quyển], hình của người thân trong gia đình, hình chó mèo nuôi trong nhà.)

Kế đó

Sau đó

Sau đó nữa

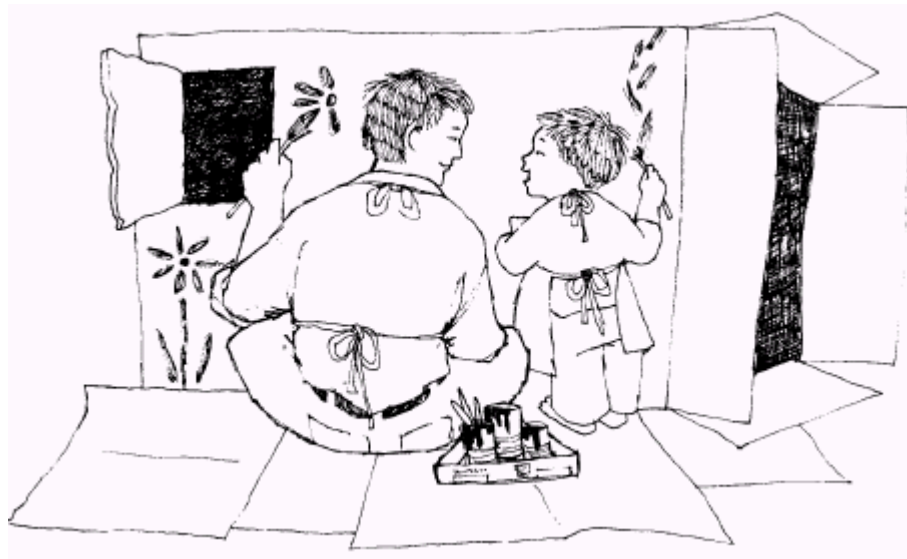
Niềm vui và lợi ích đến từ chính việc cùng nhau đọc sách chứ không phải từ việc đọc sách thật nhanh.

Chuyện kể

CÙNG TRẺ SÁNG TẠO – MỸ THUẬT (CÁC MÔN THỦ CÔNG)

“Sáng tạo và tham gia sáng tạo là một cách giao tiếp,
một cách chia sẻ các hình ảnh riêng tư”

*Frith Manolson, phụ huynh
và là nhà nghệ thuật trị liệu*



Chương này nói về:

- Niềm vui và lợi ích của việc giúp trẻ sáng tạo.
- Việc chuẩn bị sao cho việc cùng nhau sáng tạo trở thành như một phần tự nhiên của cuộc sống hàng ngày của chúng ta.
- Việc cùng nhau sáng tạo mở ra cánh cửa mới như thế nào cho việc đối thoại và học tập.
- Những ý tưởng về hoạt động sáng tạo có thể trẻ sẽ thích.

Cùng Nhau Sáng Tạo Đưa Đến Giao Tiếp Với Nhau

Môn thủ công không nguy hiểm và không đòi hỏi nhiều cố gắng về thể chất cũng như tinh thần; chúng ta có thể vừa làm thủ công vừa giao tiếp với trẻ.

Việc lắng nghe lẫn nhau khi sáng tạo; chia sẻ vật liệu, đồ dùng; tìm hiểu chất liệu mới; và làm việc cạnh nhau sẽ tự nhiên dẫn tới cuộc đối thoại bằng lời nói.

Trong quá trình sáng tạo, trẻ có thể diễn đạt không cần dùng từ ngữ. Trẻ cho chúng ta biết trẻ thích cái gì, trẻ nhận thức thế nào về thế giới chung quanh, và trẻ cảm thấy thế nào.

Chúng ta có thể biết nhiều về trẻ, và trẻ có thể học nhiều từ chúng ta khi chúng ta:

Nường theo ý trẻ, để trẻ sáng tạo theo cách riêng của trẻ

Hòa đồng để chia sẻ những khoảng thời gian đặc biệt này với trẻ, và

Bổ sung thông tin cho trẻ học

“Nghệ thuật ở trẻ nhỏ là dấu mốc của tính sáng tạo, trí tưởng tượng và khả năng diễn đạt. Mỗi sự sáng tạo phản ánh sự độc nhất của đứa trẻ tạo ra nó, cũng giống như bước đi đầu tiên, từ nói ra đầu tiên.”

Clare Cherry, chuyên gia giáo dục

Tạo điều kiện cho trẻ bộc lộ khả năng sáng tạo

Điều quan trọng nhất để bắt đầu và vui với các hoạt động nghệ thuật là có sẵn tất cả các vật liệu trong tay để sử dụng. Sau đó, vào một chiều mưa, khi không thể làm một việc gì đó theo dự tính, chúng ta lấy một tấm vải nhựa cũ trải trên sàn nhà; lấy ra mấy hộp màu, mấy tờ giấy; khoác cái áo sơ mi cũ vào; và bắt đầu công việc!

Chúng ta có thể tìm thấy những vật liệu cần cho hoạt động sáng tạo ở nhà hoặc ở cơ quan.

Với một ít trí tưởng tượng, những vật đáng vứt đi có thể trở nên thành phần chính trong “tác phẩm nghệ thuật” của trẻ.

1. Đừng vứt đi

Hộp giấy các cỡ
Miếng mút lau bảng cũ
Bình xịt nước
Chai xà bông tắm, dầu gội đầu
Lõi cuộn giấy vệ sinh / khăn giấy
Vải vụn
Giấy nhám
Miếng giấy cứng lót trong bao bì áo sơ mi
Báo và tạp chí
Túi giấy
Hộp nho khô nhỏ
Vớ và găng tay cũ
Nút quần áo
Nắp hộp cà phê
Mì ống



Hộp gia vị rỗng
Màu thực phẩm
Giấy giầy
Sợi chỉ
Ống chỉ
Hũ da-ua bằng nhựa
Lọ thức ăn của em bé
Nắp của các hộp nước cam đông lạnh
Khoai tây
Que gòn ráy tai
Cuộn bông gòn
Bàn chải đánh răng cũ
Giấy gói quà và giấy ru-băng cũ
Kem cạo râu
Cát, đá, lá cây, và nhánh cây
Giấy



2. Gom hết hay chọn lọc

Chúng ta có thể kể thêm các vật dụng có bán ở cửa hàng đồ chơi, đồ sắt hoặc dụng cụ vẽ - thủ công. Không cần phải có tất cả, chỉ cần có một số trong tay cũng tốt. Chúng gồm có:

Bút chì màu

Bút chì sáp

Màu ở dạng keo

Màu để vẽ bằng ngón tay (xem công thức bên dưới)

Bút lông viết bảng

Cọ vẽ

Cọ có đầu bằng mút (bọt biển)

Ống lăn sơn nhỏ

Kéo

Keo khô (keo son - có thể vịn thổi keo lên xuống như ở cây son)

Keo nước

Giấy chêm (lót) mỏng có màu

Dao xếp (chuyên dùng để rọc giấy, làm thủ công) (không cho trẻ sử dụng)

Băng keo bản lớn (băng keo dán thùng các tông)

Màu acrylic



3. Giấy

Chúng ta cần nhiều giấy khi vẽ – làm thủ công. Trẻ không quan tâm đến loại giấy chúng ta sử dụng; vì vậy, loại nào cũng được: thư và bao thư cũ, giấy gói đồ, giấy dán tường, giấy báo, v.v. Chúng ta cũng có thể xin hoặc mua giấy vụn ở cửa hàng photocopy.

Mẹ của Ban luôn luôn có sẵn một cuộn giấy – giấy gì cũng được, miễn là có lõi ở giữa để xỏ dây xuyên qua. Cô xỏ dây treo nó trên tường, giống như treo cuộn giấy vệ sinh. Như vậy, Ban có thể cho cô biết khi cháu muốn vẽ. Lúc đầu, cháu chỉ thích kéo giấy ra chơi; vì vậy cô buộc cuộn giấy lại, chỉ mở ra khi Ban muốn vẽ. Bây giờ, Ban đã lớn và hiểu biết hơn, cháu thường xuyên sử dụng cuộn giấy và sử dụng đúng mục đích.

Việc có tất cả vật liệu trong tay trước khi bắt đầu giúp chúng ta có thể tập trung hoàn toàn vào trẻ. Cứ phải thường xuyên đứng lên đi tìm cái này, cái kia thì còn hứng thú đâu mà sáng tạo, mạch truyền thông giữa chúng ta và trẻ cũng sẽ bị gián đoạn.

4. Một nơi cho tất cả

Việc cất giữ tất cả vật liệu làm thủ công ở cùng một nơi làm dễ phát sinh niềm vui cùng nhau sáng tạo.

Hộp giấy, thùng giấy, hộp sữa bột dùng để đựng vật liệu thủ công rất tốt. Một cái đựng vật liệu cắt dán, một cái đựng vải vụn và chỉ, và một cái đựng keo nước và keo son, v.v.

Dán một mẫu giấy ghi tên những vật liệu có bên trong lên bên ngoài hộp chứa sẽ giúp dễ cất vật liệu vào đúng chỗ và dễ tìm vật liệu khi cần đến. Khi chúng ta cất hay lấy vật liệu, trẻ sẽ muốn giúp đỡ chúng ta; dần dần hình thành thói quen tốt nơi trẻ.

5. Ăn mặc khi làm thủ công

Làm thủ công là cơ hội sử dụng lại quần áo cũ và giày dép cũ; chúng ta có thể dùng băng keo hoặc dây thun túm, bó lại những chỗ quá rộng.

6. Tạo thuận lợi

Không ai thích lộn xộn, bừa bộn, nhếch nhác, bẩn thỉu!!! Chúng ta có thể thoải mái sáng tạo với trẻ, không phải lo lắng chuyện dọn dẹp nhà cửa sau đó. Trước khi bắt đầu, chúng ta chỉ cần bỏ ra ít phút lấy giấy báo cũ, khăn trải giường cũ hoặc tấm vải nhựa trải lên sàn nhà hoặc trên bàn (nơi ta và trẻ làm thủ công).

Mẹ của Tuấn: *“Tôi thấy là một tấm vải nhựa cuộn vào cán cây lau nhà cũ rất tiện lợi. Khi cần dùng, tôi chỉ lăn nó ra trên sàn hay trên bàn và khi không cần nữa, tôi cuộn nó lại. Khi nó dơ quá, tôi chỉ cần xịt nước để rửa. Tôi thích để cuộn vải này tựa vào tường, Tuấn chỉ cần chỉ vào nó là tôi biết cháu muốn vẽ.”*

Có sẵn nùi lau hoặc khăn giấy gần bên chỗ làm việc để lau ngay những gì bị đổ - dễ dàng và nhanh chóng.

Chỉ để một lượng thuốc màu nhỏ vào lọ cho trẻ vẽ, đủ nặng để lọ không ngã. Nên chứa thuốc màu trong chai xịt bằng nhựa (giống như chai tương ớt) để dễ dàng thêm vào lọ khi trẻ cần dùng thêm.

Truyền thông khi sáng tạo

1. Sử dụng phương pháp NTB

Khi khuyến khích trẻ bày tỏ bản thân bằng ngôn ngữ không lời và trân trọng nỗ lực của trẻ, chúng ta đã khẳng định với trẻ là chúng ta đánh giá cao trẻ. Các đáp ứng tích cực của chúng ta giúp trẻ hiểu biết về con người thật của trẻ và có cảm giác tự trọng rất cần thiết ở trẻ.

Trẻ nhỏ thường chú ý không được lâu. Nếu chúng ta không có mặt để giúp trẻ tìm hiểu các vật liệu thì những dự án sáng tạo hào hứng của chúng ta sẽ kết thúc chỉ sau vài giây. Khi mới bắt đầu, sự tham gia của chúng ta là cần thiết để giới thiệu các vật liệu cho trẻ. Khi trẻ đã bị thu hút vào công việc, chúng ta sẽ giúp trẻ tốt nhất bằng cách nương theo ý trẻ, để trẻ sáng tạo theo cách riêng.

Mẹ của Ban: “Tôi chắc là Ban sẽ thích vẽ “Các gương mặt vui” vì mọi đứa trẻ đều thích “Các gương mặt vui”; nhưng Ban có những ý tưởng khác: cháu muốn vẽ nguệch ngoạc. Vì vậy, tôi bỏ ý tưởng “Các gương mặt vui” và nương theo ý của Ban. Chúng tôi đã có một thời gian tuyệt vời cùng nhau vẽ nguệch ngoạc trên giấy. Có ai bắt chúng ta phải vẽ “Các gương mặt vui” đâu!!!”

Nương theo

Khi NƯỞNG THEO ý trẻ, bắt chước việc trẻ đang làm, hoặc giải nghĩa điều trẻ muốn nói, chúng ta cho trẻ biết là chúng ta hoàn toàn chú ý đến trẻ; rồi khi chúng ta dừng lại và nhìn trẻ chờ đợi, trẻ sẽ cảm thấy được khuyến khích thực hiện phiên của mình trong cuộc đối thoại. Việc luân phiên thường bắt đầu khi chúng ta bắt chước điều trẻ làm hoặc nói – kêu “aaa”, lăn cục đất sét màu, vò nhàu tờ giấy hoặc nhúng tay vào sơn, v.v.

Ba của Lan: “Lan nhúng tay vào sơn và tôi bắt chước cháu cũng nhúng tay vào sơn; hai cha con chơi trò in bàn tay. Tôi nói: ‘Tay của ba, tay của Lan’; chúng tôi thi nhau in bàn tay lên giấy và rồi bức tranh tuyệt đẹp dần dần xuất hiện.”

Không có hai đứa trẻ giống nhau; đứa trẻ này nhanh chóng hoàn tất công việc và muốn bắt đầu một công việc khác; đứa trẻ khác tiến hành công việc với tốc độ chậm hơn và thích tạo ra những chi tiết. Việc nương theo ý trẻ sẽ hỗ trợ và động viên trẻ sáng tạo ở tốc độ thích hợp.

Thích nghi

Chúng ta có thể thay đổi các hoạt động nghệ thuật cho phù hợp với trẻ, như vậy trẻ sẽ có chuyện để nói với chúng ta.

Ba của Khanh: “Chúng tôi muốn động viên Khanh sử dụng những từ cháu đã biết, thay vì lúc nào cũng chỉ tay vào mọi thứ. Khi chúng tôi tạo hình gương mặt bằng cách dán mắt, mũi, miệng và tai lên tờ giấy, vừa làm vừa nói; cháu rất thích thú vì là lần đầu tiên cháu nghe và nhìn mắt, mũi, miệng, tai theo cách đặc biệt như vậy. Hãy nghĩ đến tất cả những hình ảnh chúng ta có thể cùng vẽ với trẻ: các hoạt động của Khanh, xe buýt đưa đón cháu, các bạn của cháu. Ngôn ngữ có tiềm năng vô tận.”

Chúng ta có thể tạo ra cơ hội cho trẻ khởi đầu giao tiếp với chúng ta khi chúng ta:

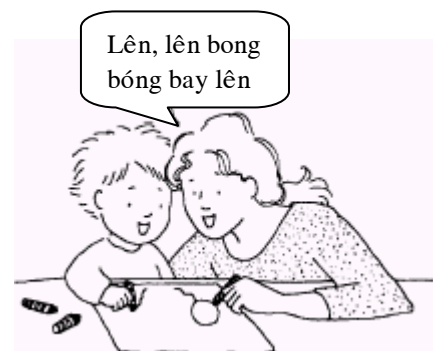
- Cho trẻ mỗi lần chỉ một cây bút chì sáp hoặc một màu sơn
- Cho trẻ cây bút chì tà đầu, cây kéo không cắt được
- Giữ những vật liệu chưa dùng đến trong tầm mắt nhưng ngoài tầm với của trẻ
- Đậy chặt nắp của các lọ keo, thuốc màu

(như vậy, trẻ sẽ phải yêu cầu chúng ta giúp)

Bổ sung

Khi chúng ta bổ sung thông tin bằng cách nói lên nhận xét về điều trẻ đang làm; trẻ nghe những từ mô tả hành động của trẻ và biết chúng ta quan tâm đến điều trẻ đang làm – một khởi đầu tốt cho việc giao tiếp.

Mẹ của Tuấn muốn giúp Tuấn học từ “lên”. Khi cô để ý thấy Tuấn đang vẽ một đường trên giấy, cô làm theo, vẽ một đường rồi thêm một vòng tròn ở đầu trên và nói: “Lên, lên, bong bóng bay lên.” Tuấn bắt chước vẽ lại và hai mẹ con bắt đầu luân phiên. Tuấn nhìn thấy bàn tay của cháu di chuyển lên phía trên trang giấy khi vẽ đường thẳng và nghe từ “lên” cùng lúc đó. Sau đó, “Lên” trở thành một từ quan trọng trong những tình huống khác như “lên lầu”, “nhặt lên”, v.v.



2. Câu hỏi mở hai đầu

Thay vì nói...



Hãy thử nói...



Câu hỏi mở hai đầu có thể giúp khởi đầu và duy trì cuộc đối thoại. Thật là sai lầm khi cho rằng chúng ta biết hết mọi sáng tạo của trẻ. Một chiếc giày ống trong mắt chúng ta có thể là một con gấu bắc cực trong mắt trẻ. Chúng ta không nên nói ngay ý nghĩ của chúng ta về “tác phẩm” của trẻ, mà nếu chúng ta yêu cầu trẻ nói với chúng ta về nó. Như vậy, chúng ta sẽ biết thêm những suy nghĩ của trẻ.

Khanh vẽ cái gì đó mà cháu gọi là con mèo. Mẹ cháu đặt câu hỏi để cháu tiếp tục vẽ và trò chuyện: “Con mèo đi đâu vậy?” “Con mèo của con đang làm gì đó?” “Con mèo của con có bạn không?”

Giống như mẹ của Khanh, chúng ta có thể khuyến khích trẻ trả lời bằng cách đặt những câu hỏi nghiêm túc, chẳng hạn như:

- Cái gì đang xảy ra vậy?
- Nói cho mẹ nghe đi.
- Cái gì xảy ra đằng kia vậy?
- Rồi sao nữa?
- Con cần gì?
- Mẹ thấy dấu tay màu vàng. Sao con làm được vậy?

Hãy tránh những câu hỏi kiểm tra (*hỏi những thông tin chúng ta đã biết*) – kiểu như “Màu gì đây?, Có bao nhiêu cái?, “Hình gì đây?”

Chúng ta nói gì về “tác phẩm” của trẻ?

Mẹ của Giang nghĩ rằng đang động viên Giang khi nói “Tuyệt quá” với mọi thứ Giang tạo ra. Nhưng rồi chẳng có gì nữa cho Giang nói, và vì vậy cuộc đối thoại chấm dứt. Tốt hơn, chúng ta nên mô tả điều chúng ta thấy, hoặc yêu cầu trẻ nói với chúng ta về tác phẩm của trẻ, hơn là phê bình hoặc gán cho nó một cái tên. Hãy nhớ là chúng ta thấy nó giống cái gì không quan trọng, quan trọng là nó có ý nghĩa gì đối với trẻ.

Dọn dẹp --

một cơ hội để có thêm nhiều niềm vui và nhiều chuyện để nói

Khi thấy mối quan tâm hoặc sự chú ý của trẻ đang giảm sút, chúng ta biết đã tới lúc bắt đầu dọn dẹp. Nếu chúng ta đang vội mà trẻ vẫn còn thích chơi, chúng ta có thể giúp trẻ chuyển sang hoạt động khác, cho trẻ 5 phút chuẩn bị và làm cho việc dọn dẹp thành một trò vui khác.

Việc rửa cọ, xếp bút chì sáp vào hộp và lau sạch vết bút chì sáp trên tường bằng bình xịt dung dịch tẩy rửa với khăn giấy (*dưới sự giám sát của chúng ta*) có thể thậm chí còn thú vị hơn việc tô màu.

Để tạo ra một tâm trạng tích cực khiến cho việc dọn dẹp không trở thành một công việc bắt buộc mà là thời gian thú vị hơn và có nhiều chuyện để nói hơn, chúng ta có thể:

- Dành đủ thời gian để dọn dẹp (*không hối thúc dọn dẹp cho nhanh*)
- Sắp xếp việc rửa và cất sao cho thật vui
- Đánh giá cao nỗ lực của trẻ
- Mở vài bản nhạc đặc biệt
- Trò chuyện về những việc đang làm
- Trò chuyện về những việc sắp làm

Khi giúp chúng ta dọn dẹp, trẻ có cơ hội học thông qua việc làm cụ thể, cảm thấy có trách nhiệm, và biết rằng dọn dẹp cũng là một phần của hoạt động.

Bày ra để cùng nhìn thấy và trò chuyện

Tủ lạnh của chúng ta được trang trí những họa tiết đặc biệt và độc đáo thường xuyên thay đổi. Nhìn những “tác phẩm” đó, chúng ta sẽ nhớ lại lúc chúng ta làm ra nó; sẽ có nhiều chuyện để nói. Các “tác phẩm” của trẻ cũng có thể được đóng thành sách và album, được bọc nhựa để làm miếng lót ly, đĩa, v.v. Những “tác phẩm lớn” có thể được treo lên tường, cửa sổ và gương soi, càng thấp càng tốt, để “nghệ sĩ” có thể cùng người thân trong gia đình thưởng thức tác phẩm của mình.

Việc treo tác phẩm của trẻ lên để bạn bè và gia đình xem chứng tỏ chúng ta hãnh diện về những việc trẻ đã hoàn thành. Lời tán thưởng của người khác giúp hình thành lòng tự trọng nơi trẻ và tạo nhiều cơ hội vui vẻ để nói về nó.



Khả năng sáng tạo –

Bắt đầu ra sao và phát triển thế nào

ĐẦU TIÊN kích thích và nhận biết thông qua các giác quan

- Nấn bóp, sờ rẫm các loại đồ vật và vật liệu để biết về cấu trúc bề mặt, nhiệt độ, màu sắc, độ cứng, v.v.
- Chỉ chú tâm đến hoạt động trong những khoảng thời gian ngắn.
Bắt chước những động tác đơn giản khi thao tác trên đồ vật hoặc vật liệu vẽ - thủ công.
- Thích các trò chơi đơn giản với các vật liệu làm thủ công (chẳng hạn như bỏ đất sét vào trong sô, giấu con rối có màu sáng rồi tìm lại nó, v.v.)

KẾ ĐÓ ... vẽ nguệch ngoạc – không gò bó

- Không kiểm soát được cử động của cánh tay
- Gây ra những nét, vệt lộn xộn trên bức vẽ hay vật mẫu
Chỉ quan tâm đến việc cầm nắm, sờ mó, sử dụng đồ vật; ít quan tâm đến các động tác
- Thường nói linh tinh khi sử dụng các vật liệu
- Thường làm việc rất nhanh

SAU ĐÓ vẽ nguệch ngoạc có kiểm soát

- Tạo ra đường nét, hình dáng, màu sắc mang ý nghĩa cụ thể
- Bắt đầu kiểm soát cử động để tạo ra mẫu hoàn chỉnh
- Sử dụng các cử động lặp lại để tạo hoa văn trên bề mặt
- Vẽ các đường nguệch ngoạc từ trái qua phải để dàng hơn từ trên xuống dưới
- Tạo ra các hoa văn mang hình dáng cụ thể; thể hiện rõ khả năng kiểm soát
- Thích vẽ hình tròn
- Quan tâm đến việc sắp xếp các hình vẽ trên bức vẽ
- Bắt đầu coi trọng tính cân xứng và đối xứng (cân đối)
- Vẽ các đường bên trong vòng tròn (chia hình tròn làm nhiều phần), hoặc bên ngoài vòng tròn hướng ra bên ngoài

SAU ĐÓ phong cách tiền-tượng trưng

- Bắt đầu đặt tên cho tác phẩm của mình (chẳng hạn gọi những nét chấm phá trên tờ giấy là “con chó”)
- Vẽ hình người đơn giản có tay, chân gắn vào đầu
- Không vẽ đồ vật đứng trên mặt đất (không có đường mặt đất)
- Không vẽ đồ vật theo luật viễn-cận (chẳng hạn, vẽ hết trên bề mặt trang giấy, không để ý tới tương quan về kích thước và vị trí)
- Cố gắng vẽ nhà cửa, cây cối
- Quan tâm nhiều tới việc tạo ra hình dáng hơn là sử dụng màu sắc thích hợp

SAU ĐÓ NỮA phong cách tượng trưng

- Bắt đầu thể hiện suy nghĩ trên tác phẩm
- Tác phẩm độc đáo và có cá tính
- Đường mặt đất và đường chân trời xuất hiện trong các bản vẽ
- Sử dụng màu sắc hiện thực hơn, chứng tỏ đã quan tâm nhiều hơn tới màu sắc

Những ý tưởng về việc cùng nhau sáng tạo

Giá trị của việc cùng nhau sáng tạo không nằm ở sự hoàn thiện hay sự hiện hữu của sản phẩm cuối cùng, mà ở sự chia sẻ phát sinh giữa cha / mẹ và con trong quá trình sáng tạo. Ngoài ra, còn có những ích lợi to lớn khác: trẻ biết khả năng của mình, hiểu biết về môi trường xung quanh; và chúng ta biết về trẻ.”

Susan Klein, phụ huynh - nhà văn

Đầu tiên

Trẻ có thể không biết nói trẻ đang làm gì hoặc đang cảm thấy thế nào, nhưng nếu chúng ta nương theo ý trẻ, chắc chắn trẻ sẽ bày tỏ với chúng ta. Thích nghi để chia sẻ hiện tại với trẻ và bổ sung ngôn ngữ, kinh nghiệm có ích cho việc học của trẻ.

Khi trẻ tìm hiểu các chất liệu mới, chúng ta có thể chia sẻ những kinh nghiệm này với trẻ và giúp trẻ khám phá những khả năng khác bằng cách lặp lại việc trẻ vừa làm, mở rộng chúng và khuyến khích trẻ thử những việc khác. Có thể mở rộng một hoạt động ưa thích như vẽ bằng ngón tay bằng cách trộn cát hoặc kem cạo râu vào thuốc màu. Trò chuyện với trẻ về những gì chúng ta đang làm.

Tạo “dấu ấn” của chúng ta

Đặt hoặc dán (dùng loại băng keo dễ gỡ) một tờ giấy lớn trên sàn nhà, hoặc trên cái khay trên ghế cao. Đưa cho trẻ một cây bút chì màu hoặc bút lông, nói tên màu. Craypas, là loại loại bút chì làm bằng phấn màu gốc dầu, mềm hơn bút chì màu, dễ cho trẻ nhỏ tạo dấu hơn. Chỉ cho trẻ cách tạo dấu trên giấy. Khi trẻ tạo ra dấu chấm, đường nét hoặc hình dáng khác, hãy bắt chước trẻ. Hãy khuyến khích các nỗ lực dùng từ bằng cách trò chuyện về màu sắc, về thao tác của bàn tay; và lặp lại âm thanh hoặc từ do trẻ phát ra. Lấy ngón tay hoặc cọ chấm vào nước rồi vẽ lên tờ báo cũ cũng là một cách tạo dấu rất vui.





Vẽ bằng ngón tay

Vẽ bằng ngón tay là cách tuyệt vời để trẻ thấy, cảm thấy và tìm hiểu các cử động của bàn tay, cánh tay và cơ thể của trẻ. Màu dùng để vẽ có thể mua ở cửa hàng hoặc tự làm lấy theo công thức:

- 3 muỗng cà phê đường
- ½ chén bột bắp hay bột mì tinh (bột năng)
- 2 chén nước lạnh (1 chén # 250ml)
- 1 muỗng cà phê nước rửa chén
- màu thực phẩm

Trộn đều đường, bột mì tinh với nước lạnh. Khuấy đều trên lửa riu riu cho tới khi đặc và bóng mịn. Thêm nước rửa chén vào. Múc ra lọ. Cho màu thực phẩm vào lọ.

Nên dùng giấy không thấm để thuốc màu không thấm vào giấy và có thể dễ dàng được thổi lan ra. Nên dùng giấy khổ lớn A1, A2 cho trẻ vẽ bằng ngón tay.

Đổ một ít màu lên giấy và chỉ cho trẻ cách dùng ngón tay hay lòng bàn tay trải màu ra. Hoặc chúng ta có thể bắt đầu với trò chơi in dấu chân: để tờ giấy trên sàn nhà, chúng ta và trẻ bước chân lên thuốc màu rồi bước lên chỗ giấy trắng.

Vẽ chân dung bằng kem cạo râu

Chúng ta có thể có nhiều trò vui trước tấm gương trong nhà tắm. Hãy giúp trẻ tạo dấu với kem cạo râu; chúng ta có thể vẽ râu cằm, râu mép, bao trùm đầu lên khuôn mặt của chúng ta trong gương hoặc đơn giản là vẽ những đường ngoằn ngoèo trên mặt gương.

Một cách khác là chơi trốn tìm: bảo trẻ dùng kem cạo râu che hình của trẻ trong gương, rồi hỏi “Ban đâu?”. Giúp trẻ lau, rửa sạch kem cạo râu trên gương và hỏi “Ai đây?”

Dùng chai xịt nước và miếng bọt biển để lau gương. Để một cái khăn lông dưới cái gương sẽ làm cho việc lau rửa dễ dàng hơn.

Kế đồ

Khi đã tiến bộ, trẻ làm chủ được thao tác của mình khi vẽ. Đường nét, màu sắc, hình dạng đã có ý nghĩa cụ thể. Các cử động được lặp lại. Trẻ có thể vẽ hoàn chỉnh một hình dạng cụ thể nào đó. Khi trẻ vẽ hoặc tô màu, trẻ sẽ tính trước sẽ vẽ gì, tô gì ở chỗ nào trên tờ giấy.

Dưới đây là những loại hình thích hợp ở giai đoạn này:

Chơi với đất sét màu

Đất sét màu một loại vật liệu tuyệt vời cho trẻ trải nghiệm sự thay đổi về hình dạng, màu sắc, kích thước và cấu tạo bề mặt. Khi mới bắt đầu, chỉ việc chơi với đất sét màu cũng đã đủ hấp dẫn rồi; sau đó, trẻ có thể tạo hình những con vật đơn giản như rắn, rùa hay cá sấu. Chúng ta có thể dùng khuôn cắt bánh qui để cắt đất sét màu. Đem các hình đó phơi khô, tô màu và phủ một lớp sơn bóng để bảo quản.

Công thức làm đất sét màu:

- 3 cốc bột mì trắng (1 cốc # 250ml)
- 3 cốc nước
- 2 muỗng cà phê bột nổi
- 2 cốc muối
- 2 muỗng cà phê dầu ăn
- màu thực phẩm

Trộn đều bột mì, bột nổi và muối trong một cái nồi nhỏ. Thêm nước và dầu ăn. Trộn đều. Thêm màu thực phẩm và trộn đều lần nữa. Bật lên bếp, để lửa vừa phải, quấy đều tay cho đến khi nóng và ónh lại. Dùng ống lặn cán trên mặt bàn có rắc bột khô; gấp lại và nhồi (giống như xử lý bột bánh mì) tới khi đạt độ đồng nhất như mong muốn. Cất trong hộp đậy kín.

In với con dấu tự làm

Con dấu có thể được làm từ các vật dụng trong nhà: dụng cụ nhà bếp, ống hút, cốc, hộp đựng phim, bọt biển, rau củ, bàn chải, v.v.



Đổ một ít tempera ra đĩa nhựa. Nhúng “con dấu” vào tempera, rồi ấn lên giấy, chúng ta sẽ có một hình ảnh ngộ nghĩnh. Khi trẻ đã nắm vững thao tác in cơ bản, chúng ta có thể dùng con dấu để in hình ảnh của con vật, xe cộ, con người, v.v.



Cầm phấn đi dạo

Lần tới, chúng ta và trẻ sẽ đi dạo, mang theo một viên phấn và một bình xịt chứa đầy nước để xóa sau khi vẽ xong. Vẽ hình trên lề đường rồi đứng trong hoặc ngoài các hình vẽ đó. Vẽ vòng tròn ở một chỗ và hình vuông ở chỗ khác rồi chạy tới chạy lui giữa hai hình đó. Luân phiên vẽ các hình hoặc đường ngoằn ngoèo đơn giản. Cuộc dạo chơi có thể rất vui, một cơ hội để sáng tạo các hình ảnh mới, thích thú với những kinh nghiệm mới và trò chuyện với trẻ.

Sau đó

Khi kỹ năng vận động thô và sự phối hợp tay-mắt của trẻ đã tiến bộ, trẻ sẽ sử dụng các vật liệu theo cách mới. Tác phẩm của trẻ có ý nghĩa đối với trẻ. Vài nét vẽ trở thành con chó hoặc một cục đất sét màu là con chim cánh cụt. Cục đất sét màu đỏ trông giống hay không giống con chim cánh cụt không thành vấn đề đối với trẻ, chỉ cần trẻ biết đó là con chim cánh cụt là được. Trẻ sẽ cố gắng vẽ những hình người, cây cối, nhà cửa đơn giản. Trẻ quan tâm nhiều đến việc tạo ra các hình dạng khác nhau hơn là sử dụng màu sắc thích hợp.

Các con rối

Khăn lông, vớ cũ, túi giấy và hộp giấy nhỏ có thể dễ dàng được biến thành các con rối. Sự kỳ diệu của các con rối khuyến khích trẻ bày tỏ những cảm xúc không thể bày tỏ bằng cách khác được. Chẳng hạn, trẻ giả vờ cho hai “bạn” rối đánh nhau có thể muốn bày tỏ mối quan tâm về một người bạn cùng chơi quá hung hăng.

Trong khi chờ tính tiền ở siêu thị, chúng ta có thể biến túi giấy thành con rối bằng cách vẽ mắt và miệng lên đó.

Hai hộp nho khô nhỏ (1/2 oz) có thể là hai con rối ngón út tuyệt vời. Trẻ có thể tô màu hoặc dán giấy màu tô điểm cho chúng. Dùng nút làm mắt, mì ống hoặc chỉ làm tóc và miếng vải nỉ làm lưỡi. Hỏi trẻ xem trẻ muốn gọi con rối là gì, muốn sơn màu gì, muốn dùng chất liệu gì làm tóc cho con rối, v.v.

Lục lạc bằng chai nhựa rỗng (chai nước tinh khiết)

Góp nhặt những đồ vật nhỏ ở quanh nhà hoặc trên đường, chẳng hạn như nút quần áo, bù lông, con tán, hòn sỏi, mì khô, cánh hoa, hạt đậu, hạt gạo. Chỉ cho trẻ cách bỏ các vật trên vào trong chai nhựa rỗng; mô tả mỗi thứ. Đây là một hoạt động tuyệt vời để học về thứ, loại và cải thiện khả năng phối hợp tay-mắt. Vặn kín nắp lại, chúng ta sẽ có cái lục lạc tuyệt vời và cũng là cái kho báu tí hon!

Dây chuyền bằng bánh vòng nhỏ (bánh Cheerios)

Làm dây chuyền có thể ăn được bằng cách dùng dây giày xỏ xuyên các bánh vòng nhỏ lại là một hoạt động có thể thực hiện bất cứ ở đâu – khi đang ăn sáng hoặc khi đang chờ đợi tại phòng mạch bác sĩ. Hoạt động này cũng rất tuyệt vời để phát triển việc kiểm soát vận động và phối hợp tay-mắt. Chỉ cho trẻ cách xỏ xuyên các bánh vòng nhỏ, trò chuyện về cái lỗ ở giữa các bánh vòng và hình dạng của dây bánh vòng.

Tranh cắt dán

Việc làm tranh cắt dán là một cách hay để giới thiệu với trẻ các cấu trúc bề mặt, hình dạng và màu sắc mới. Nó cũng tạo cơ hội cho trẻ sử dụng các loại đồ vật khác.

Làm một tranh cắt dán trong suốt bằng cách kết hợp các đồ vật khác nhau – nút quần áo, giấy vụn, lá cây, nhánh cây, cánh hoa, v.v. – và giấy trong suốt có một mặt keo (giấy trong suốt này gồm hai lớp là lớp trong suốt có keo ở một mặt và lớp áo phủ lên mặt keo; khi dùng, chúng ta lột bỏ lớp áo). Chúng ta có thể tìm mua giấy trong suốt ở nhà sách hoặc các cửa hàng bán đồ – can, mi - ca). Trải tờ giấy trong suốt ra, bóc lớp áo ra khoảng ½ diện tích, và sắp xếp các vật trang trí lên mặt lưng của lớp trong suốt có keo để làm thành bức tranh. Trò chuyện với trẻ về những đồ vật chúng ta sử dụng, cảm giác khi sờ chúng, hình dáng của chúng, và trẻ muốn đặt chúng ở chỗ nào. Khi đã sắp xếp xong, chúng ta bóc hết lớp áo, gấp đôi tờ giấy trong suốt lại, ép các vật trang trí vào giữa hai lớp.

Để làm một tranh dán “xúc giác”, hãy dán các đồ vật như giấy nhám, giấy nhôm, vải nỉ, nhánh cây, v.v. lên tờ giấy. Hãy nhớ mô tả từng món khi làm.

Một biến thể của trò chơi “trốn tìm”: dán mảnh vải lên tấm gương nhỏ, sau đó lột ra và quan sát phản ứng của trẻ khi thấy mặt của chúng ta hoặc mặt của trẻ xuất hiện trong gương.



Sau đó nữa

Trẻ bắt đầu tạo ra những gì trẻ nghĩ tới; những sáng tạo của trẻ bắt đầu gắn với thực tế. Con sứt được sơn màu vàng. Đường chân trời và đường mặt đất xuất hiện trong tranh vẽ; màu sắc được sử dụng thực tế hơn, phản ánh mức độ quan trọng hơn của nó đối với trẻ. Trẻ cũng có khả năng truyền thông cảm xúc của mình qua các tác phẩm.

Xe cộ và nhà cửa bằng giấy cứng

Chúng ta có thể cùng trẻ xây dựng cả một ngôi làng bằng hộp giấy nhỏ. Để làm nhà chơi, trạm cứu hỏa, nhà đậu máy bay, v.v. hãy tìm các thùng giấy to ở tiệm bán TV, tủ lạnh hoặc đồ gỗ. Sử dụng những hộp nhỏ hơn làm bếp lò, chậu rửa chén, xe taxi, xe buýt, xe lửa, thuyền chèo. Sau đây là những hướng dẫn cách làm một nhà chơi để chúng ta bắt đầu, nhưng không phải chỉ có thế. Với óc tưởng tượng và hộp giấy, chúng ta có thể làm được tất cả.

Để làm một căn nhà chơi, chúng ta cần một con dao để khoét cửa sổ và cửa chính. Hãy cẩn thận, đừng để trẻ ở gần con dao. Yêu cầu trẻ cho chúng ta biết vị trí, kích thước, hình dáng của cửa sổ và cửa chính theo ý của trẻ. Sử dụng thước lớn và bút chì để kẻ đường trước khi cắt để đường cắt được thẳng. Khuyến khích trẻ giữ thước và / hoặc kẻ đường bút chì. Khi con dao ở ngoài tầm tay của trẻ, chúng ta có thể an tâm cho trẻ tham gia đầy đủ vào dự án này. Sơn ngôi nhà với màu nước. (Để có sản phẩm cuối cùng đẹp hơn, vững chắc hơn, chúng ta có thể cho nó một lớp sơn lót bằng sơn nước (loại dùng để sơn nhà). Hỏi xem trẻ muốn sơn màu gì cho ngôi nhà, cửa chớp, cửa ra vào, v.v. Sau đó đưa cho trẻ cây cọ sơn và để trẻ tự do.

Đến cửa hàng đồ sắt mua tay nắm ngăn kéo làm tay nắm cửa. Giúp trẻ gắn nó vào cánh cửa.

Đừng lo lắng nếu trẻ sơn ngôi nhà với một màu “hoang dã” hoặc màu sơn loang lổ, lốm đốm. Đó là nhà của trẻ và trẻ sẽ yêu nó hết mình nếu mọi việc được làm theo ý muốn của trẻ.

Những quyển anbum hình

Chọn một sự kiện có tầm quan trọng đặc biệt đối với trẻ: chuyến viếng thăm ông bà, chuyến đi sở thú, hoặc chuyến xe buýt đến siêu thị. Mang theo một máy chụp hình và chụp thật nhiều hình cho trẻ và những vật hấp dẫn trẻ nhất.

Gắn hình vào trong quyển anbum nhỏ, một trang hình kề bên một trang trống. Sản sàng viết (hoặc đọc cho trẻ viết) cuốn sách đầu tiên của trẻ. Cắt tờ giấy vừa với những trống. Ngồi xuống với trẻ và hỏi trẻ muốn nói gì về mỗi tấm hình chụp, rồi viết vào hoặc vẽ phác hình ảnh minh họa ý kiến của trẻ. Lòng tờ giấy vừa viết, vẽ vào trang trống.

Anbum là cách tuyệt vời để trẻ lưu giữ kinh nghiệm của mình. Anbum cũng tạo rất nhiều cơ hội để trò chuyện.



Kết luận



Giúp trẻ học truyền thông không chỉ có một đường thẳng tiến như nướng một cái bánh hay làm một cái kệ sách. Không có phương pháp nào chắc chắn thành công, không bao giờ thất bại. Cách chúng ta khuyến khích truyền thông thay đổi tùy theo từng cá nhân trẻ.

Những gì chúng ta thảo luận chỉ là những hướng dẫn cơ bản, và sau khi thực hành chúng ta sẽ tìm ra “thực đơn” làm việc tốt nhất với con của chúng ta. Chúng ta sẽ biết trẻ phản ứng với cái gì và tránh né cái gì, cái gì giúp trẻ học và cái gì không giúp trẻ học.

Chúng ta sẽ biết tin tưởng vào bản năng của chúng ta. Nhưng khi bản năng của chúng ta cần một chút giúp đỡ, hãy nhớ tới **QCL** ... và sử dụng phương pháp **NHB**.

Quan sát



Chờ đợi

Lắng nghe

Nướng theo ý trẻ

Hòa đồng để chia sẻ

Bổ sung ngôn ngữ và kinh nghiệm

Chàng Hoàng Tử Là Con Gà Trống: Một câu chuyện dân gian theo phong cách NHB

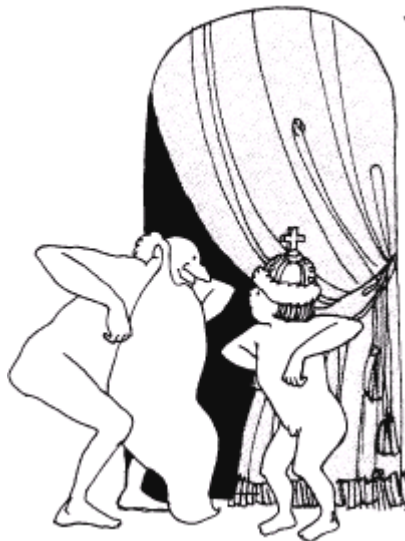
Câu chuyện dân gian này nhắc nhở chúng ta về giá trị của phương pháp **NHB** khi giao tiếp với trẻ để giúp trẻ học (**n**ường theo ý trẻ, **h**oà đồng để chia sẻ kinh nghiệm và **b**ổ sung thông tin).

Ngày xưa ngày xưa, ở một vương quốc nhỏ, xa xôi, có một ông vua, một bà hoàng hậu và đứa con duy nhất của họ - một hoàng tử trẻ tuổi. Trong mắt Vua và Hoàng hậu, mọi thứ trên đời đều dành cho đứa con yêu quý của họ. Họ cho mời những người thầy nổi tiếng nhất và những nhà thông thái thông thái nhất đến dạy hoàng tử để trở thành vua sau này.

Một ngày kia, một việc khủng khiếp xảy ra ... hoàng tử cởi bỏ bộ hoàng phục và đi lang thang trong lâu đài, vừa đi vừa đập hai cánh tay vào thân mình, vừa gáy vang như một con gà trống! Hoàng tử không ăn với vua và hoàng hậu nữa, chỉ ăn ngũ cốc rơi vãi trên nền nhà.

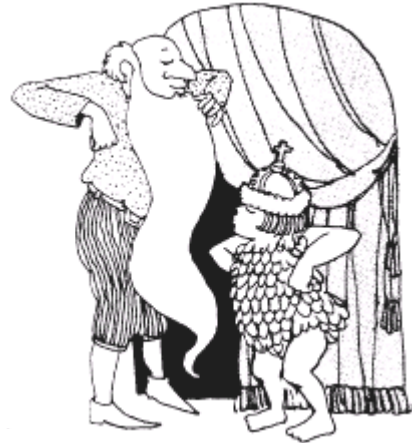
Vua và hoàng hậu rất, rất lo lắng. Họ cho mời những thầy thuốc giỏi nhất của vương quốc. Một số thầy thuốc cho hoàng tử uống thuốc viên và thuốc nước, một số khác thử dùng phép phù thủy và những câu thần chú; nhưng tất cả đều thất bại. Hoàng tử gà trống vẫn sung sướng vỗ “cánh” và gáy vang khắp lâu đài. Vua và hoàng hậu đều tuyệt vọng.

Vào một buổi sáng đẹp trời, một nhà thông thái già với chòm râu bạc và đôi mắt xanh lấp lánh tìm đến lâu đài và nói: “Tâu Đức vua và Hoàng hậu, thần bảo đảm sẽ chữa khỏi bệnh cho hoàng tử.” “Nhưng thuốc của ông đâu?” Nhà vua ngạc nhiên hỏi. “Tâu bệ hạ, thần có cách riêng của mình,” ông già trả lời, “chỉ cần bệ hạ đồng ý cho hoàng tử ở riêng với thần trong 7 ngày.”



Nhà vua và Hoàng hậu, dù không tin tưởng lắm, cũng chấp thuận yêu cầu của nhà thông thái. Nhà thông thái được ở lại một mình với hoàng tử. Đầu tiên, ông cởi hết y phục của mình, rồi rùn người thấp xuống cạnh hoàng tử gà trống và vỗ hai cánh tay vào hai bên thân mình. Hoàng tử chăm chú quan sát người bạn mới. “Ông là ai?” hoàng tử gà trống tò mò gáy. “Ông là gà trống, cháu không nói được sao?” nhà thông thái nhẹ nhàng nói. “Tuyệt quá, cháu cũng là gà trống!” hoàng tử trả lời, rất vui mừng có một người bạn mới.

Hai người bạn gà trống sung sướng đi khắp lâu đài vừa vỗ cánh vừa gáy vang. Ông già bắt đầu từ từ đi thẳng người lên. Hoàng tử gà trống, muốn ở cạnh người bạn của mình, cũng dần dần đứng thẳng lên. Ngày hôm sau, ông già mặc quần áo sạch vào.



“Ông có cái gì trên người vậy?” hoàng tử hỏi. “Gà trống đâu có mặc quần áo!” “Cháu nói đúng, nhưng lâu đài có nhiều gió quá, và ông thấy hơi lạnh. Cháu vẫn có thể là chú gà trống giỏi giang dù cháu có mặc quần áo trên người. Cháu thử mặc vào xem.” Nhà thông thái đề nghị.

Hoàng tử gà trống mặc quần áo vào giống như nhà thông thái và hai người tiếp tục cùng nhau đi khắp lâu đài, sung sướng vỗ cánh và gáy vang. Sáng hôm sau, ông già ngồi vào bàn và ăn cơm trong một cái chén bằng bạc. Hoàng tử gà trống ngồi trên cái ghế kế bên bạn của mình. Sau cái nháy mắt với những người phục vụ, nhà thông thái đã có trên bàn những đồ dùng bằng bạc, cốc có chân, đĩa trệt và nhiều thức ăn hấp dẫn. Hoàng tử nhìn nhà thông thái ăn với bộ đồ ăn của ông và uống với cốc có chân của ông, và bắt chước ngay. Hoàng tử gà trống lên tiếng gáy thực sự hài lòng khi kết thúc bữa tiệc. Ngày hôm sau, ông già bắt đầu nói chuyện triết lý với hoàng tử. “Chỉ một phút thôi,” hoàng tử kêu lên, “gà trống không cần phải suy nghĩ. Gà trống được cho ăn và được chăm sóc. Gà trống vỗ cánh và gáy; không cần phải quan tâm điều gì cả.”

“Cháu nói đúng”, ông già thông thái trả lời, “nhưng một con gà trống vẫn có thể là con gà trống giỏi giang dù nó có bàn luận về ý nghĩa cuộc sống.”

Hoàng tử suy nghĩ về lời nói của nhà thông thái và bắt đầu thảo luận những vấn đề quan trọng với ông. Vào buổi sáng ngày thứ bảy, nhà thông thái già chào từ biệt hoàng tử. Khi chia tay, ông nói “Hãy nhớ, bạn của ta, gà trống là đối tượng săn bắt của thợ săn. Nếu ông là cháu, ông sẽ giả vờ là một hoàng tử. Hãy cai trị khôn ngoan và làm nhiều điều tốt. Tạm biệt, bạn thân mến.”

Từ đó về sau, hoàng tử đi thẳng người, ăn uống, nói năng và cư xử theo cách phù hợp với một hoàng tử. Và khi lên ngôi vua, hoàng tử cai trị một cách sáng suốt và công bằng; không ai ngoài hoàng tử có ý nghĩ rằng hoàng tử thực sự là một con gà trống./.

BẢNG GHI CHÉP KHẢ NĂNG TRUYỀN THÔNG HIỆN TẠI CỦA TRẺ

Các bảng ghi chép sau đây sẽ giúp chúng ta nhận biết khả năng truyền thông hiện tại của trẻ để chuẩn bị những bước tiếp theo.

- **Bảng Kiểm Tra Khả Năng Đối Thoại** ghi nhận những gì trẻ làm, nói và hiểu, để xác định mức phát triển truyền thông hiện tại của trẻ.
- **Ba Báo Cáo Quan Sát – Truyền Thông** tập trung vào ba nội dung khi nào, thế nào và tại sao trẻ truyền thông.
- **Bảng Kiểm Tra Âm Lời Nói, Bảng Kiểm Tra Từ Vựng Và Mẫu Ngôn Ngữ** ghi lại các âm thanh, lời nói, dấu hiệu hoặc biểu tượng hình ảnh trẻ đang sử dụng.

Truyền thông là bất cứ thứ gì trẻ làm để mọi người hiểu nhu cầu, ý muốn và điều trẻ quan tâm. Đó có thể là tiếng khóc, tiếng rên rĩ và cử chỉ điệu bộ; là các âm thanh, từ, cụm từ hay dấu hiệu. Hãy đừng bỏ sót thứ nào cả. Chúng ta cần tham khảo ý kiến những người gần gũi trẻ, biết rõ trẻ để ghi lại đầy đủ.

Bảng Kiểm Tra Khả Năng Đối Thoại

Hãy đánh dấu (✓) trước những câu chúng ta thấy phù hợp với trẻ.

Mức I: Trẻ đáp ứng chủ yếu bằng phản xạ

Trẻ nói	Trẻ làm	Trẻ hiểu
<p>A. Đáp ứng chỉ bằng phản xạ</p> <p>___ Giật mình khi có những thay đổi bất ngờ (<i>tiếng động, ánh sáng, chuyển động</i>)</p> <p>___ Quay đầu về phía âm thanh.</p> <p>___ Mút núm vú.</p> <p>___ Nắm chặt vật đang cầm trong tay.</p> <p>B. Phản ứng với người, đồ vật hoặc sự việc.</p> <p>___ Nhìn đồ vật để trước mặt.</p> <p>___ Dõi theo chuyển động - bằng mắt hoặc bàn tay.</p> <p>___ Nắm và giữ đồ vật.</p>	<p>___ Khóc và phát ra âm thanh từ cổ họng</p> <p>___ Truyền thông nhu cầu và ý muốn ngay lúc đó bằng cách thay đổi thái độ - rên rĩ hoặc khóc. Chẳng hạn, khóc là dấu hiệu cho biết trẻ đói hoặc khó chịu.</p> <p>___ Phát ra những âm thanh nghe như nguyên âm để bày tỏ sự hài lòng hoặc không hài lòng (không giống tiếng khóc).</p> <p>___ Có thể phát âm các âm đã nghe trước đó nhưng không bắt chước trực tiếp.</p>	<p>___ Đáp ứng khác nhau với những mẫu ngữ điệu khác nhau.</p>

Mức II: Trẻ bắt đầu khám phá môi trường và bắt chước hành động, âm thanh.

Trẻ làm	Trẻ nói	Trẻ hiểu
<p>___ <i>Với tay, trườn, bò đến đồ vật hay người.</i></p> <p>___ Có cùng hành động với các vật khác nhau – chẳng hạn, đưa mọi thứ vào miệng.</p> <p>___ Bắt chước các động tác cơ thể đơn giản tự trẻ đã khởi đầu trước đó.</p> <p>___ <i>Bắt chước các động tác cơ thể đơn giản người khác đã khởi đầu trước đó.</i></p> <p>___ Quan tâm đến các sự việc và đồ vật cụ thể nhưng dễ quên đi.</p>	<p>___ Thích phát âm.</p> <p>___ Tổ ra có quan tâm đến việc thu hút và duy trì sự chú ý của chúng ta.</p> <p>___ Phát âm đi kèm động tác.</p> <p>___ Sử dụng một số âm kết hợp nguyên âm và phụ âm (chẳng hạn, ga-ga, ba-ba).</p> <p>___ Bắt chước những âm thanh tự trẻ đã khởi đầu trước đó.</p> <p>___ Bắt chước những âm thanh người khác đã khởi đầu trước đó.</p>	<p>___ Có vẻ như nhận ra cử chỉ điệu bộ và một số từ như “cha”, “lên”, “không”, “bái-bai” và tên riêng trong ngữ cảnh.</p> <p>___ Đoán trước các bước trong sinh hoạt hằng ngày – chẳng hạn, trở nên sôi nổi khi nhìn thấy thức ăn (<i>vì biết sắp được ăn</i>) hoặc nước trong bồn tắm (<i>vì biết sắp được vọc nước</i>).</p>

Mức III: Trẻ bắt đầu sử dụng các âm thanh và cử chỉ điệu bộ qui ước

Trẻ làm	Trẻ nói	Trẻ hiểu
<p>A. Phối hợp âm thanh, cử chỉ điệu bộ và mắt-nhìn-mắt</p> <ul style="list-style-type: none"> ___ Nhìn và / hoặc sử dụng một số cử chỉ điệu bộ đơn giản để làm người khác chú ý. ___ Nhìn để tạo mắt-nhìn-mắt trực tiếp. ___ Chơi một số đồ chơi đúng cách. ___ Chú ý tới hoạt động / người lâu hơn. ___ Cố gắng bắt chước các động tác mới. ___ Bắt đầu tham gia tích cực vào các trò chơi như “cút-hà”, “vuốt nỏ”, “bắt tôi”, “ném đi”, và chơi đồ chơi kéo. ___ Có thể đòi chơi tiếp. 	<ul style="list-style-type: none"> ___ Truyền thông nhu cầu bằng tiếng khóc, cái nhìn chăm chăm cùng một số cử chỉ điệu bộ – chẳng hạn, nhìn vào chúng ta, nắm tay chúng ta để đòi bế lên. ___ Bắt đầu bập bẹ với ngữ điệu như của người lớn. ___ Cố gắng bắt chước các âm thanh mới. 	<ul style="list-style-type: none"> ___ Làm theo một số hướng dẫn đơn giản – chẳng hạn, “hôn ... đi”, “vẫy tay chào đi”, “đưa nó cho ...”.
<p>B. Chuyển sự tập trung chú ý từ đồ chơi sang người cùng chơi và ngược lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> ___ Nhất quán sử dụng các hành động như chỉ tay, kéo tay, cho xem, sờ, cho, v.v. để được đáp ứng bằng đồ vật hoặc hành động, hoặc để được chú ý. ___ Có thể bắt đầu bày tỏ nhu cầu bằng những cử chỉ điệu bộ nhất quán. ___ Thử các động tác khác nhau để đạt một mục tiêu cụ thể. ___ Tích cực luân phiên trong một hoạt động quen thuộc – chẳng hạn, không chỉ chờ mà còn làm một cái gì đó để làm tròn lượt của mình. ___ Tham gia nhiều hơn một lượt trong một hoạt động có luân phiên – chẳng hạn, cùng chúng ta lần lượt đặt vòng vào trụ hoặc chồng các khối lên cao. ___ Bắt chước thành công các động tác mới. 	<ul style="list-style-type: none"> ___ Sử dụng tiếng nói kết hợp với chỉ tay và cử chỉ điệu bộ để được đáp ứng bằng đồ vật hoặc hành động. ___ Thử các âm thanh khác nhau để đạt một mục tiêu cụ thể. ___ Có thể sử dụng 1 – 5 từ – chẳng hạn, “mẹ, cha”. ___ Sử dụng vài tán thán từ – chẳng hạn, “Ồ!”. ___ Thường xuyên lên tiếng hưởng ứng các bài hát hoặc câu thơ có vần. ___ Bắt chước thành công các âm thanh mới – chẳng hạn, tiếng động cơ, tiếng con vật. 	<ul style="list-style-type: none"> ___ Chỉ tay vào vài bộ phận cơ thể. ___ Xác định một số người và đồ vật quen thuộc khi nghe nói tên. ___ Có vẻ hiểu các yêu cầu đơn giản khi chúng được đưa ra cùng với cử chỉ điệu bộ hoặc động tác – chẳng hạn, “ném banh”.

Level IV: Trẻ bắt đầu truyền thông – Sử dụng từ

Trẻ làm	Trẻ nói	Trẻ hiểu
<ul style="list-style-type: none"> ___ Tiếp tục truyền thông bằng cử chỉ điệu bộ. ___ Hành vi giả vờ bắt đầu, trước là giả vờ một mình và sau đó giả vờ với đồ vật. ___ Bắt chước các động tác đã nhìn thấy trước đó. 	<ul style="list-style-type: none"> ___ Tiếp tục sử dụng tiếng nói liên kết với chỉ trỏ và cử chỉ điệu bộ. ___ Nhất quan sử dụng một số từ hạn chế – chẳng hạn, “không”, “ở đó”, “hết rồi”, “lên”, “bái-bai”. ___ Thường sử dụng chỉ những phụ âm và nguyên âm đứng đầu. 	<ul style="list-style-type: none"> ___ Hiểu khoảng 50 từ. ___ Hiểu những câu hỏi đơn giản. ___ Làm theo lời hướng dẫn trong những tình huống quen thuộc – chẳng hạn, “ngồi xuống”, “lại đây”, “dừng lại đó”.
Sau đó:		
<ul style="list-style-type: none"> ___ Nhất quán sử dụng một số từ hạn chế. 	<ul style="list-style-type: none"> ___ Thường sử dụng những từ đơn để truyền thông. ___ Trả lời các câu hỏi “phải” và “không”. ___ Trả lời câu hỏi “Cái gì đây?” bằng tên một đồ vật. 	<ul style="list-style-type: none"> ___ Hiểu từ dù không có vật ở đó. ___ Chỉ vào bộ phận cơ thể và quần áo trên các hình lớn. ___ Làm theo lời hướng dẫn gồm 2 bước – chẳng hạn, “Lấy cho mẹ trái banh. Ném nó cho cha.”
<ul style="list-style-type: none"> ___ Bắt đầu kết hợp các từ. 	<ul style="list-style-type: none"> ___ Bắt chước vài câu 2 – 3 từ. ___ Đôi khi tự động dùng các cụm từ gồm 2 từ. ___ Sử dụng vài câu hỏi - “Cái gì?”, “Ở đâu?”. ___ Có thể có khoảng 50 từ đơn hoặc hơn. 	<ul style="list-style-type: none"> ___ Hiểu khoảng 100 từ. ___ Khi được yêu cầu, có thể chọn một đồ vật từ một nhóm đồ vật.
<ul style="list-style-type: none"> ___ Thường sử dụng các cụm từ gồm 2 – 3 từ. 	<ul style="list-style-type: none"> ___ Sử dụng các câu hỏi thường xuyên hơn - “Cái gì?”, “Ở đâu?”, “Ai?”. ___ Sử dụng hình thức phủ định “no” thay cho “not”. 	<ul style="list-style-type: none"> ___ Chỉ vào hình của vật quen thuộc khi nghe nói công dụng của nó – chẳng hạn, “Con ăn bằng gì?”. ___ Trả lời câu hỏi “Ở đâu?”. ___ Hiểu những việc trong quá khứ và tương lai.
<ul style="list-style-type: none"> ___ Tiếp tục sử dụng những câu phức tạp hơn và dài hơn. 	<ul style="list-style-type: none"> ___ Sử dụng các câu hỏi “Tại sao?”, “Khi nào?” và “Thế nào?”. ___ Sử dụng văn phạm thành thạo hơn. 	<ul style="list-style-type: none"> ___ Hiểu các giới từ như “trên”, “dưới”, “trước”, “sau”.

Tóm Tắt Các Bảng Kiểm Tra

Xem lại các trang 137-139.

Đánh dấu (✓) vào **mức** thể hiện đúng nhất khả năng của trẻ.

	Làm	Nói	Hiểu
Mức I: Đáp ứng chủ yếu bằng phản xạ			
Mức II: Khám phá môi trường và bắt chước			
Mức III: Phối hợp âm thanh, cử chỉ điệu bộ và mắt-nhìn-mắt để truyền thông. Chuyển sự tập trung chú ý từ đồ chơi sang người cùng chơi và ngược lại.			
Mức IV: Bắt đầu sử dụng từ			

Biết trẻ đang truyền thông ở mức nào, chúng ta sẽ có thể giúp trẻ tiến bộ tới mức kế tiếp.

1. Khi Nào Trẻ Truyền Thông

Trong báo cáo quan sát – truyền thông đầu tiên này, chúng ta hãy xem trẻ làm gì và cùng với ai trong một tuần “tiêu biểu” – cả trong các ngày thường và các ngày cuối tuần.

	Các hoạt động ngày thường của trẻ	Ai trực tiếp liên quan?	Ai khác xung quanh?
07:00 – 09:00			
09:00 – 12:00			
12:00 – 01:00			
01:00 – 03:00			
03:00 – 05:00			
05:00 – 07:00			
07:00 – 09:00			
	Các hoạt động cuối tuần của trẻ		
Sáng			
Chiều			
Tối			

2. Trẻ truyền thông như thế nào? Tại sao trẻ truyền thông?

Khi dành nhiều thời gian hơn cho trẻ và biết trẻ rõ hơn, đánh giá của chúng ta về các kỹ năng hiện có của trẻ sẽ có giá trị hơn. Hãy quan sát, lắng nghe trẻ và cố gắng điền thông tin vào các mẫu sau đây thật chính xác.

Trong báo cáo quan sát – truyền thông thứ hai này, hãy đánh dấu (✓) vào các cột dưới đây để cho biết trẻ thường truyền thông như thế nào và vì lý do gì.

TẠI SAO trẻ truyền thông?

Trẻ truyền thông NHƯ THẾ NÀO?	<i>Phản đối</i>	<i>Đòi đồ vật hành động</i>	<i>để được chú ý</i>	<i>Đang tỏ cảm xúc + sự quan tâm</i>	<i>Bắt chước</i>	<i>Chào hỏi</i>	<i>Gắn tên hay mô tả</i>	<i>Trả lời</i>	<i>Hỏi</i>	<i>thành công mà không thấy</i>
Mức I Khóc Cười La hét Phát âm giống nguyên âm Nhìn Bàn tay hoặc cánh tay cử động ngẫu nhiên										
Mức II Nét mặt Cười thành tiếng Phát âm các phụ âm và nguyên âm Vờ tay										
Mức III Lắc đầu hoặc gật đầu Nhìn để tạo giao tiếp mắt-nhìn-mắt Chỉ trỏ, cử chỉ điệu bộ Các động tác kịch câm – diễn tả điều muốn nói Sử dụng âm thanh thay thế từ Thỉnh thoảng dùng từ đơn										
Mức IV Thường xuyên dùng từ đơn Kết hợp từ – khó hiểu Kết hợp 2 từ hoặc nhiều hơn Dùng ngôn ngữ dấu hiệu hoặc bảng giao tiếp										

3. Trẻ truyền thông vì điều gì

TẦN SUẤT truyền thông

MỤC ĐÍCH truyền thông	TẦN SUẤT truyền thông				Thí dụ
	Luôn luôn	Thường xuyên	Đôi khi	Không bao giờ	
Thức ăn hay nước uống					
Đồ chơi					
Quần áo					
Thú nuôi					
Các thứ khác					
Cha mẹ					
Anh chị em					
Bà con					
Bạn bè					
Hàng xóm					
Giáo viên					
Người giữ trẻ					
Các người khác					
Ăn					
Đi vệ sinh					
Chơi					
Chở đi chơi					
Xem TV					
Nghe nhạc					
Các hoạt động khác					

Tóm Tắt Các Báo Cáo Quan Sát – Truyền Thông

1. Khi nào trẻ truyền thông

Mỗi cha mẹ nên đọc lập thực hiện phần này.

Đối với chúng ta và với trẻ, sẽ có vài tình huống thuận lợi để truyền thông hơn một số tình huống khác. Hãy xem lại trang 141 (Khi nào trẻ giao tiếp) và điền vào mẫu dưới đây.

Khi nào chúng ta khuyến khích truyền thông ngay	Khi nào chúng ta có thể khuyến khích truyền thông	Khi nào không thích hợp để khuyến khích truyền thông

2. Bằng cách nào và tại sao trẻ truyền thông:

Nhìn lại trang 142. Khoanh tròn mức cao nhất (I-IV) trẻ đạt được cho mỗi lý do liệt kê dưới đây:

Phản đối Mức I II III IV

Đòi hành động hoặc đồ vật Mức I II III IV

Để được chú ý Mức I II III IV

Bày tỏ cảm xúc và điều quan tâm Mức I II III IV

Bắt chước Mức I II III IV

Chào hỏi Mức I II III IV

Gán tên và mô tả Mức I II III IV

Trả lời Mức I II III IV

Đặt câu hỏi Mức I II III IV

Thắc mắc về những gì không thấy Mức I II III IV

3. Mục đích truyền thông của trẻ:

Nhìn lại trang 143. Ghi lại các mục đích truyền thông của trẻ (trẻ truyền thông vì điều gì)

Luôn luôn _____

Thường xuyên _____

Thỉnh thoảng _____

Không bao giờ _____

4. Từ vựng

Nếu trẻ sử dụng cử chỉ điệu bộ, âm thanh hoặc từ đơn, hãy ghi lại tất cả nỗ lực truyền thông của trẻ vào bảng dưới đây:

Cử chỉ điệu bộ, âm thanh hoặc từ	Ý nghĩa

5. Bảng kiểm tra âm thanh lời nói

Trẻ có thể phát âm một số âm dễ hơn các âm khác. Hãy khoanh tròn những âm trẻ có thể phát âm được.

Nguyên âm:

Đầu tiên: **ee** như trong *feet*
a như trong *father*
oo như trong *who*

Kế đó: **aw** như trong *fall*
e như trong *get*

Sau đó: **ai** như trong *pie*
au như trong *cow*
oi như trong *toy*
ei như trong *play*

Phụ âm:

Đầu tiên: **p, b, m, n, w**
t, d, k, g, h, ng (như trong *sing*)

Kế đó: **f, s, l, y** (như trong *yellow*)
sh (như trong *ship*)
v, z, r, ch (như trong *chew*)
dg (như trong *juice*)

Sau đó: **th** (như trong *thing*)
th (như trong *this*)
s (như trong *measure*)

6. Mẫu ngôn ngữ:

Nếu trẻ sử dụng cụm từ gồm 2 từ hay nhiều hơn để truyền thông, hãy ghi lại tất cả vào bảng dưới đây.

Trẻ nói và / hoặc làm	Ý nghĩa

Không phải chỉ làm một lần. Chúng ta cần định kỳ xem lại sự phát triển của trẻ để biết trẻ tiến bộ tới đâu và bước kế tiếp của trẻ là gì. Thông tin này sẽ giúp chúng ta điều chỉnh để phù hợp với những khả năng đã thay đổi của trẻ và vai trò luôn thay đổi của chúng ta trong việc giúp trẻ tiến bộ./.